

Viết & Đọc

@online.no



Tuyển tập 99

Tuyển Tập

Viết & Đọc 99

<http://home.sol.no/~vietdoc>

Thực hiện tuyển tập 99

Thanh Hiệp
Đặng Bản

Thực hiện Trang Nhà

Dương Kim
Đinh Ngọc Cần
Nguyễn Ngọc Thuận
Phạm Gia Lộc
Mai Thảo
Đặng Bản
Thanh Hiệp

Trang trí Trang Nhà

Dương Kim

Thư liên lạc
qua lưới mạng

Vietdoc@online.no

Mục lục

Lời ngỏ	Ban thực hiện	1
Lá thư Na-uy	Nguyễn Oslo	2
Lông Hồng	Tâm Thanh	8
Một câu chuyện tình	Kim-Chi	16
Đợi hồi âm	Nguyễn Thị Thu Trúc	17
Hang Hùm	KB	18
Thân phận	Hà Đình Lan	23
Mộng	Đoàn mai Tâm	24
Hồn ta và người thợ gốm	Nguyễn Tiến Thành	25
Chiều cuối năm	Nguyễn Gia Lâm	27
Dòng sông cũ	Phạm Đông Ngạc	28
Tướng niệm Bùi Giáng	Phạm Đông Ngạc	31
Em Yêu	Cỏ non Stavanger	33
Nếu Tình thơ quên lãng	Cỏ non Stavanger	33
Sầu riêng	Lê Nguyên	36
Chuyện một chiếc xe	Đoàn Mai Tâm	37
Túm tím	Thanh Hiệp sưu tầm	39
Tiệc cuối năm ở Lai Khê	Phạm đông Ngạc	40
Áo đỏ	Hà Đình Lan	47
Tuổi mẹ tuổi con	Nguyễn Thị Thu Trúc	48
Xuân về	Nguyễn Thị Thu Trúc	48
Tình hướng dương	Kim-Chi	49
Xuân cho em	Hà Đình Lan	50
Bức chân dung	Đoàn Mai Tâm	51
Bên lề một chuyến đi	Hoàng Nhân	54
Thơ chua: Bill Clinton	thăng Còm	57
Nụ tầm xuân ngày ấy	TS	58
Niềm tâm Sự	Hoa Tím	59
Học trò	Hà Đình Lan	60
Xót đắng tuổi đời	Nguyễn Ngọc Thuận	60
Làm xếp	KB	61
Nỗi nhớ xa quê	Lê Nguyên	67
Suối Tóc	Vũ Hùng	68
Mùa Thu đếm lá rừng	Cô Bé	68
Hai mặt của một tờ căn cước	Tâm Thanh	69
Vì em	Trần Thiện Tuấn	73
Thu xưa	Nguyễn Ngọc Thuận	74
Rồi cũng xuôi tay	Nguyễn Ngọc Thuận	74
Người đàn ông với nhiều nỗi khổ	Nguyễn Oslo	75

Lời Ngỏ

Tuyển tập Viết&Đọc 99 được thực hiện trong dịp cuối năm để gửi đến bạn đọc và thân hữu. Nhìn lại, ấy vậy mà đã tròn một năm trang Viết&Đọc xuất hiện trên lưới mạng truyền thông toàn cầu.

Kể từ số đầu tiên tính cho đến nay, Viết&Đọc đã ra đời được 5 số. Bài vở, thư từ nhận được của bạn đọc xa gần gửi về ngày càng nhiều. Anh em trong ban thực hiện cảm thấy vui và tự tin hơn khi xem qua bản thống kê tổng kết số lượt người vào thăm trang Viết&Đọc. Kết quả gần cuối năm cho thấy có đến hơn 904 lần trong năm 1999. Viết&Đọc rất hân hoan trước sự khích lệ của nhiều bạn đọc bốn phương và mong muốn tiếp tục đón nhận ý kiến và đóng góp của tất cả các bạn năm châu.

Từ khởi đầu, Viết&Đọc được cư mang ấp ủ bằng sự thao thức, trăn trở của một số bạn trẻ yêu tiếng Việt. Một câu hỏi được đặt ra: Làm thế nào để có một mảnh vườn văn& thơ, hầu tạo điều kiện cho những tâm hồn đồng điệu có cơ hội gặp gỡ, trao đổi sở thích của mình. May mắn thay! sự trăn trở đó đã được khuyến khích hỗ trợ để rồi trang Viết&Đọc được hình thành và cho đến hôm nay, Viết&Đọc được nhiều bạn trẻ biết đến qua lưới mạng.

Ước mong Tuyển tập Viết&Đọc được đến tay bạn đọc như một món quà tinh thần, mà ở đó chất liệu được chắt lọc từ "cây nhà lá vườn". Hy vọng bạn sẽ tìm thấy những buồn vui của cuộc đời được phơi bày dưới cái nhìn của những tâm hồn hăng ưu tư trong cuộc sống hàng ngày.

Mời bạn đọc khẽ bước vào cánh cửa vườn thơ của Viết&Đọc để nghe cái nổi quạnh hiu của một thi sĩ:

*Khi viết lại những quăng đời đánh mất
Là tóc mình đã nhuộm điểm hoa sương...*

Hoặc tâm trạng buồn một bạn trẻ:

*Tuổi trẻ tụi mình chung nỗi buồn
Mỗi khi nhắc nhớ, chuyện quê hương
Ở đây cơm áo no đầy quá!
Phải chăng dân chủ... tạo phú cường.*

Và xin đón nhận tuyển tập Viết&Đọc 99 bằng tấm lòng của những người luôn hướng về quê hương và tiếng Mẹ...

Ban thực hiện

Lá Thư Na-uy



Bạn thân mến!

Sáng nay đi ngang qua cây cầu Vaterland nhìn con nước uể oải, lười biếng bên dưới, đàn vịt hơn chục con đang ngơ ngác ngóng chờ những mẩu bánh mì từ người bạn già yêu thú vật quen thuộc, tôi có cảm tưởng thời gian như đang dừng lại. Không một dấu hiệu mùa đông chung quanh. Mấy tiệm bán rau cải trái cây còn bày hàng la liệt trên vỉa hè. Trong công viên bên cạnh, hàng liễu vẫn còn phủ kín lá xanh mướt. Năm nay mùa đông đến muộn màng. Tôi biết dù bỏ xứ Na-uy qua Mỹ làm ăn, thỉnh thoảng bạn vẫn nhớ đến Na-uy nhỏ bé này. Bởi thế, tôi viết thư này kể chuyện cho bạn nghe.

Migrapolis và Nguyễn Việt Nam

Bạn biết không, ở Na-uy lúc này có một chương trình đa văn hóa Migrapolis trên đài NRK, thường xoay quanh về những mặt tốt đẹp của một xã hội đa văn hóa. Theo dõi chương trình này bạn sẽ gặp nhiều sự lý thú, làm quen nhiều tập quán mới lạ và đôi khi ngộ nghĩnh. Trong chương trình cách đây không lâu, một câu hỏi được đặt ra làm đề tài cho một buổi tranh luận: Tại sao người Việt thường chọn đặt tên con mình bằng tên Tây phương như John, Elisabeth, Henry hay Elin trong khi những giống dân khác cũng đến từ một nước nghèo như Pakistan hay Somalia thì khư khư giữ những Ali và Muhammed? (nước nghèo thì nói đại nước nghèo bạn hỉ, che đậy làm chi bằng những từ hoa mỹ như quốc gia đang phát triển hay thế giới thứ ba, thứ bốn làm gì cho mất công).

Lý do là vì hội nhập? Nói thế thì người ta cho là mình dễ bị đồng hóa, không có tinh thần ...tự trọng giữ gìn bản sắc riêng của mình. Để dễ xin việc làm? Có John hay Elisabeth thì cũng làm sao giấu được cái họ kể bên. Nhìn cái họ Nguyễn hay Hoàng nếu không mít thì cũng sầu riêng, chạy đi đâu được mà giấu. Cho tên mình dễ gọi và con em mình không bị chọc ghẹo lúc đến trường? Lập luận này nghe cũng tạm được vì cha mẹ nào mà không thương con và người Việt dễ dãi có tính chiều khách. Cho nên gẫm lại có tới mấy cách đặt tên: đặt tên con bằng tên Na-uy trong khai sinh, nhưng ở nhà vẫn có một tên Việt nam để gọi ...cho vui, giải pháp thứ hai là chọn một tên tiếng Việt trong giấy tờ nhưng đứa bé có một tên "nọc" ở ngoài cho mấy người hàng xóm và cô giáo Na-uy đỡ vẹo mồm, còn muốn cho oai và có vẻ tân thời thì đặt tên nửa nạc nửa mỡ à la Linda Trang Đài, cách cuối cùng và gọn nhất là vẫn...lì chọn cái tên thiệt Việt Nam để làm khó người Na-uy chơi.

Thôi thì mỗi người đều có lý luận riêng của họ cho vấn đề này. Nhưng tôi hi vọng trong tương lai một ngày đẹp trời, có tên Nguyễn Việt Nam làm một cái gì đó phi thường cho nhân loại, ai ai cũng biết đến danh. Lúc đó mấy phóng viên nhà báo Na-uy sẽ đua nhau tìm tòi học cách phát âm họ Nguyễn sao cho chính, cho đúng như họ từng phát âm *phan khoog* cho tên nhà họa sĩ Văn Gogh của Hòa Lan hay Don Juan phải phát âm là *Don Khuan* mới đúng điệu Tây-ban-nha. Biết đâu, lúc đó người Na-uy còn đi xa hơn, sẽ lấy họ Nguyễn làm tên đặt cho con mình? Như họ Zidane của Algeria đã trở thành tên thịnh hành ở một số nơi sau giải bóng đá 98 ở Pháp.

Thiên Nga giữa cõi người

Kể về chương trình Migrapolis, tôi bỗng nhớ đến một người. Chắc bạn vẫn còn nhớ ông Ngô Thanh Tâm hay đọc tin tức tiếng Việt mỗi sáng chủ nhật trên radio mình hay đợi nghe lúc ăn sáng khi mình còn đi học và tá túc ở cư xá sinh viên? Mấy năm sau này chương trình này bị đóng, ông đổi qua làm phóng viên cho đài truyền hình NRK. Lâu lâu thấy ông cầm mi-crô đi làm phóng sự cho chương trình Migrapolis bằng tiếng Na-uy. Tôi vẫn nhớ bạn mê cái giọng Bắc kỳ rất chính, ấm, đa từ và cách dụng ngữ chính xác của ông ta. Bây giờ ông còn mới ló ra thêm một tài nữa: ông là tác giả viết nhiều truyện ngắn đăng trên các tạp chí như Thế Kỷ 21, Văn, Văn Học...

Những người yêu văn thì chắc không ai không biết đến tác giả Tâm Thanh là bút hiệu của ông. Đọc truyện ông viết giống như ngồi nghe một người thấy nhiều, nghe nhiều, sống nhiều kể lại những mảnh đời rất gần gũi đâu đó: trong trường học, tại sở làm, trong chúng cư, ở căn nhà hẻo lánh với một địa danh quen thuộc ở Na-uy. Truyện của ông có nhiều nét thực ký hơn là hư cấu. Tôi thích nhất những đoạn tả cảnh với giọng văn thật trong sáng gãy gọn. Những mẩu truyện được kể có tình tiết giản dị, có lúc tiểu lâm ý nhị, lại có lúc buồn thê lương não ruột. Nhưng ẩn núp đằng sau những buồn vui này là cả một kho triết lý. Ông triết chứ không răn. Dùng kinh nghiệm sống của mình, ông triết về tình yêu, tình gia đình, tình hàng xóm, tình người và về hạnh phúc...là những đề tài muôn thuở của nhân sinh.

Đọc xong truyện ông viết, gấp cuốn sách lại tôi vẫn còn thấy đầy ứ những cảm xúc, tâm thần lơ lửng chơi vơi như lạc vào một chốn mà dường như không thuộc về thế giới này để rồi nhìn đời, nhìn người với con mắt nhân từ hơn, lạc quan hơn. Một số truyện ngắn tiêu biểu của ông đã được gom lại trong tập truyện ngắn mang tựa đề *Thiên Nga giữa cõi người*, được nhà sách Văn Học phát hành năm nay. Ông viết về cõi người mà phảng phất không khí ở cõi tiên. Người Việt ở Na-uy được vinh dự đón chào một nhà văn mới.



Bill Clinton

Từ ngày đổ bể vụ Monica, tới đâu ông Bill Clinton cũng chỉ sô-lô một mình. Nói một mình đây là thiếu vắng đệ nhất phu nhân Hillary chứ tổng thống Mỹ như ông thì có cả phái đoàn Air Force rầm rộ vây quanh. Ông tới đâu thì kẹt xe đến đó vì cảnh sát chặn tất cả những con đường gần lộ trình di chuyển của ông. Bây giờ bà Hillary chỉ chờ ông chồng playboy của mình mãn nhiệm kỳ rồi kéo nhau ra tòa ly dị. Chuyện này thì tôi rành lắm vì đã coi quá nhiều cái lương xà-phòng của Mỹ.

Tháng mười rồi, ông Bill có sang Na-uy để dự lễ truy điệu cố thủ tướng Do Thái Rabin, ngày tròn 4 năm ông bị người quốc gia cực đoan ám sát sau khi chia giải Hòa bình với lãnh tụ PLO Arafat vào năm 94. Và lý do thứ hai, quan trọng hơn cho cuộc viếng Oslo lần này là để khích lệ sự tiếp tục thương thuyết của hội đàm hòa bình Trung Đông đã bị dậm chân tại chỗ mấy năm nay. Na-uy hãnh diện lắm vì đây là lần đầu tiên một tổng thống Mỹ đương nhiệm ghé bộ đến Na-uy. Ông Bill đến thì Na-uy phải tận lực lo lắng an ninh cho ông, lỡ có chuyện gì xảy ra biết lấy gì mà đền dân Mỹ. Trên đời này, chỉ có một ông Bill Clinton, độc nhất vô nhị (ông George W. Bush thì có đến hai ông và ông Bush số hai đang sắp lên làm tổng thống kế tiếp của Mỹ). Ôi, mấy chuyện này thì ở bên đó chắc bạn rành hơn tôi, kể ra thêm tốn hao giấy mực.

Giải Nobel Hòa Bình và Trung Quốc

Năm nào đến giữa tháng mười, báo chí đều bắt đầu bàn tán, phê bình xem ai xứng giải Nobel Hòa Bình. Chỉ mới đọc sơ qua lời bàn trên báo, tòa đại sứ Trung Quốc đã rụt rịch đe dọa đổ vỡ tình đoàn kết giao hảo tốt đẹp với Na-uy nếu giải năm này lọt vào tay của Dan Wang là một nhân vật tiêu biểu cho phong trào đòi dân chủ ở Trung Quốc và là một cái gai làm ngứa mắt chính quyền Trung cộng nhiều năm qua. Tòa đại sứ Trung Quốc lập tức gửi đại diện sang bộ ngoại giao Na-uy để ...hăm he. Họ không thể nào hiểu được rằng ủy ban trao giải Nobel và chính phủ Na-uy là hai cơ quan hoàn toàn biệt lập và không dính líu gì nhau. Trên thực tế, chính phủ Na-uy không có một ảnh hưởng nào với ủy ban trao giải. Nhưng cách làm việc độc lập này xem ra hoàn toàn xa lạ với Trung Quốc. Với Trung quốc thì nhà nước với Đảng là một, Ủy ban nào cũng là của Đảng chỉ định, tòa án thì chắc chắn là của Đảng rồi và dĩ nhiên Quốc Hội cũng là Đảng nốt....Và đảng ở đây phải hiểu là đảng Cộng Sản. Cũng may (hay xui?) năm nay Hội Lương Y không biên giới (Medicine sans frontiers) được trao giải Nobel Hòa Bình chứ nếu không thì bạn và tôi lại được dịp xem mấy anh Cộng múa máy.



Người anh em phía Nam

Nói tới Trung Cộng thì không thể bỏ quên người anh em phía Nam. Người anh em này đã không còn đàn anh Liên Xô để bám víu nữa nên chạy vào vát đi xin viện trợ các nước tư bản. Tháng chín vừa rồi, ông chủ tịch nhà nước cộng sản Việt Nam Phan Văn Khải đưa phu nhân Nguyễn Thị Sáu làm một vòng du lịch các nước Tây phương trong đó có Na-uy để cầu cạnh...và xin viện trợ. Thiết nghĩ, khi ông chủ tịch nhận tiền bỏ vào túi ba gang của mình mà không biết lúc đó trong đầu ông nghĩ gì? Đất nước mình cũng to rộng như nước người ta, cũng giàu tài nguyên thiên nhiên tôm cá, dầu hỏa như người ta, dân mình lại chịu khó làm ăn đâu tất mạt tối mà tại sao người ta giàu nhất thế giới trong khi nước Việt Nam mình luôn có mặt trong danh sách các nước nghèo nhất thế giới? Và khi trở về nước đếm tiền ông có cảm thấy nhột nhạt khi đọc bản tường trình mới nhất của International Transparency - một cơ quan thế giới làm việc chống tham nhũng. Trong bản tường trình này thì Việt Nam được xếp hạng thứ mười một trong các nước có tệ nạn tham nhũng trầm trọng nhất trên toàn cầu, thua đàn anh cũ Nga Quốc một hạng.

Căn nhà Viking và ủy ban Giá Trị

Trong chính giới bây giờ rất thịnh phong trào để lại ấn tích. Trâu chết để da người chết để tiếng mà lì. Các chính nhân Na-uy đua nhau viết hồi ký chính trị. Mấy ông thủ tướng thì chơi trội hơn, ông nào cũng muốn người ta nhớ đến mình qua một tác phẩm chính trị ...vĩ đại do chính ông sáng tạo. Ông Jagland thủ tướng trước đây thì có mộng xây căn nhà Viking (tạm dịch từ Det norske hus), được một năm thì căn nhà sụm xuống một cách thảm hại. Ông không mát tay lúc chọn người vào chính phủ nên ông đi từ thất bại này đến thất bại khác, ông Roed-Larsen, lá bài ách Cơ của ông phải từ chức vì vụ gian lận thuế má 9 năm về trước, còn bà Anne Holt, lá bài ách Rô, sau khi tuyên bố cho 40000 người Bosnia được ở lại Na-uy bà cáo bệnh và không bao giờ xuất đầu lộ diện trên chính trường nữa.

Đang lúc rối trí, ông Jagland kiệu lão râu Rugaas vào làm bộ trưởng thế cục cứng Roed-Larsen của mình. Ông Rugaas không một kinh nghiệm chính trị, suốt cả cuộc đời ông chỉ biết đến sách và thư viện mà bắt ông vào lãnh đạo một cơ quan quan trọng như bộ kế hoạch (lúc đó chịu trách nhiệm cho những kế hoạch kỹ thuật điện toán cho tương lai) thì làm sao ông kham cho nổi. Mỗi lần xuất hiện trong Quốc Hội, ông trông như con cá mắc cạn. Lâu lâu ông còn bị bọn nhà báo ác độc đem hình tẩy xóa giấu cọt trên Internet. Ông đến và già biệt văn phòng Chính Phủ âm thầm. Tên tuổi ông lu mờ và có nhắc đến tên ông, chắc không mấy người còn nhớ ông là ai.

Bây giờ đến lượt ông Bondevik thủ tướng tại chức cũng muốn để lại một cái gì đó cho hậu thế. Ông Bondevik có quá khứ là mục sư và đạo đức như ông hẳn ông đã có sẵn trong đầu giấc mơ của mình là thành lập một ủy ban Giá Trị (Verdikommisjon). Có lẽ ông nhận thấy dân tình bây giờ sống thác loạn và vật chất quá không còn giống như ...những ngày xưa thân ái nữa chăng? Thành thực mà nói, phạm tục như bạn và tôi thì có lẽ không thể nào hiểu nổi nhiệm vụ và trách nhiệm của ủy ban Giá Trị, nó có vẻ thuộc về tâm linh quá. Đã gần hai năm làm việc, ủy ban chẳng đi tới một kết quả cụ thể nào cả, ngoài một tường trình bán kỳ (midtveisrapporten) được trao tay thủ

tướng ngày 30 tháng mười một vừa qua. Bản tường trình dài cả trăm trang nhưng chứa đựng toàn những sáo ngữ trừu tượng quen thuộc mà chúng ta vẫn nghe hàng ngày, đại để như chiến tranh gây thảm kịch, Na-uy bây giờ là một xã hội đa văn hóa, ủy ban Giá Trị chống sự dữ và ủng hộ sự thiện. Hôm đó, ông thủ tướng hồ hởi như trẻ được quà. Ông vui cũng có lý do, vì bản cáo này không có điểm nào đi ngược với đường hướng của Đảng ông (Đảng Nhân Dân Cơ Đốc Giáo), y như là ông đã nhận được món hàng đặt trước vậy. Khi trả lời cho câu hỏi *sự làm việc của ủy ban có ý nghĩa gì cho đại đa số quần chúng?* Triết gia Henrik Syse, một trong những người xuống bút trên bản báo cáo không cần úp mở rằng: nhiều đại sự không nhất thiết phải có ý nghĩa cho pho thường dân...Diễn nôm là mấy chuyện to tát thì dân đen như bạn và tôi khỏi cần biết đến. Chắc chắn một trong những chân lý ủy ban tìm ra là ông Bondevik nhớ chi thêm vài chục triệu để họ tiếp tục chuyện họp hành. Làm cái gì thì cũng phải có thực mới vực được đạo...

Nụ cười - vũ khí chống kỳ thị chủng tộc



Nói về sinh hoạt sân khấu Na-uy có hai nghệ sĩ trẻ đáng được chú ý trong năm, nhìn từ khía cạnh của một người Na-uy "dzỏm". Nhân vật thứ nhất là anh Lasse Lindroth, anh xuất hiện trên sân khấu hài (stand-up comedy), và ngoài ra anh còn là tác giả của ba cuốn sách phần lớn là tự truyện. Anh gốc Ba-tư, qua Thụy Điển như con nuôi từ khi còn nhỏ, lăn lộn rong xã hội đen tối, từng vào tù ra khám bởi những nghề khoét vách leo tường cho đến khi trưởng thành. Anh đem kinh nghiệm bụi đời đâm chém đau thương của mình lên sân khấu và viết thành sách, dùng nụ cười như một con dao nhọn hoắt đâm thủng vào vỏ cứng kỳ thị chủng tộc ở Bắc Âu. Anh bắt đầu cuộc đời sân khấu trình diễn ở Thụy Điển nhưng nổi tiếng và được ủng hộ nồng nhiệt ở Na-uy hơn. Anh dự định sau chuyến này sẽ dọn hẳn qua Na-uy để dễ dàng cho việc sinh hoạt văn nghệ. Nhưng tiếc thay, trên đường trở về nhà sau đêm trình diễn thành công ở Oslo, anh đã bị tử nạn trong một tai nạn xe hơi, anh chỉ mới tròn 26 tuổi, để lại cô vợ mới cưới và đứa con còn nằm trong bụng mẹ.

Người thứ hai là cô Sabana Rehman, 23 tuổi sống từ nhỏ ở Na-uy, cô mượn nụ cười châm biếm để đã phá những phong tục hủ lậu như ép hôn người cùng dòng tộc, kỳ thị nam nữ trong gia đình Pakistan và giễu cợt với những ngộ nhận về văn hóa, tôn giáo từ dân bản xứ v.v. Cô đã can đảm làm ngọn đuốc soi đường cho những người di dân, tỵ nạn đã đến xứ sở này nhiều năm, đã sinh ra và lớn lên tại đây. Lớp người mới này nhất định sẽ không im lặng để chấp nhận, bằng lòng hứng chịu sự bất công hay chỉ thụ động phản đối. Họ sẽ đứng dậy đấu tranh đòi hỏi sự công bằng và đây chỉ mới là khởi đầu cho một thời đại mới ở một xã hội đa văn hóa.

Sleipner định mệnh

Buổi tối thứ sáu cuối cùng của tháng mười một, chuyến tàu Sleipner với hơn 80 khách trên hải trình quen thuộc từ Stavanger đến Bergen đã làm một chuyến cuối cùng. Tàu va trúng đá ngầm làm mười sáu người thiệt mạng, tính luôn cả ba người còn bị mất tích. Hiện giờ cuộc điều tra truy tìm lý do đang được diễn tiến trước hàng trăm câu hỏi không có câu trả lời. Không ai ngờ được tại sao một tai nạn như thế lại có thể xảy ra với Sleipner với đầy đủ mọi trang bị hiện đại và dụng cụ tối tân trên tàu. Nếu theo lời của những người sống sót kể lại thì ta có cảm tưởng rằng tất cả mọi sự xui xẻo nhất trên thế gian đã giáng xuống chuyến đi tử sinh này cùng một lúc: Ngay cả tàu phao cấp cứu mấy chiếc cũng theo tàu lớn chìm xuống đáy biển. Tuy con số tử vong rất khiêm nhường so với tai nạn Titanic lịch sử, nhưng sự mất mát cho mỗi gia đình có thân nhân thiệt mạng trên con tàu định mệnh này chắc chắn vô cùng lớn lao, nhất là khi biết thân nhân mình đã chịu một cái chết vô nghĩa và cực kỳ đau đớn, một sự đau đớn dai dẳng; nạn nhân phải chống chọi trước tử thần giữa biển tối và lạnh trong nhiều phút cho tới khi kiệt sức đành bất lực đầu hàng thiên nhiên.



Tự do hay là chết

Năm xưa, nhiều người Việt cũng đã bỏ mình trên biển, nhưng cái chết lúc đó là để mong đánh đổi sự sống tự do. Anh Đặng Tiến Dũng ở Bergen là một trong những người may mắn sống còn trong một chuyến vượt biển như thế. Hôm rồi, vô tình đọc được một phóng sự cuối tuần trên báo Aftenposten, tôi thấy anh đã nhắc tới chuyến đi này hai mươi năm trước làm tôi không khỏi bồi hồi.

Trong bài báo, anh và những người cùng thuyền muốn tỏ lòng tri ân đến những cá nhân và nhà nước Na-uy đã giúp người tỵ nạn Việt nam trong thời gian qua. Bạn nhớ không, thời gian đó là cao điểm của phong trào vượt biển, là năm 79 và mấy năm đầu của thập niên 80. Lúc đó Na-uy và nhiều nước Âu châu đã cho tàu ra khơi cứu vớt thuyền nhân chúng ta. Hàng vạn người đã bỏ mình trên đường tìm tự do. Lúc đó ai cũng tự nhủ với lòng: *Tự do hay là chết*. Chẳng biết bây giờ sống trên vật chất xa hoa có bao nhiêu người còn nhớ đến lời tâm niệm? Có bao nhiêu người bạn tâm nhớ đến 80 triệu người Việt Nam ở tại quê nhà vẫn còn thiếu thốn tự do dân chủ? Có phải đây là dịp để nhắc chúng ta nhớ đến lý do tại sao ta lại có mặt ở xứ này?

Nguyễn Oslo

Lông hồng

Tâm Thanh

*Trích từ tập truyện ngắn
Thiên Nga Giữa Cõi Người*

Điệp đã thấy bà nội chết năm 92 tuổi, sau 32 năm bình thản chuẩn bị và đợi chờ trong sinh hoạt bình thường. Trong giòng họ Điệp lại có ông cậu tự vẫn chết năm 47 tuổi trong tuyệt vọng cùng cực. Điệp cũng thấy nhiều cái chết bất đắc kỳ tử, thê thảm trong chiến tranh... Nhưng có ai chết trong lúc yêu đời quá (không quá lắm, chỉ quá một giây) để tận hưởng hạnh phúc không? Nếu Điệp không hiểu rõ Nghi, chắc nàng không thể tin rằng sự sống và sự chết gần nhau như vậy, và lại còn có chỗ cho hạnh phúc xen vào giữa. Nhưng Điệp không dám chắc mình hiểu rõ Nghi... ít ai hiểu.

- Tên Điệp của cô dễ đọc. Còn cái tên ... "Ng...hi", đọc thế nào cho đúng, cô Điệp?

Ông Johan, xếp lớn của cả Điệp và Nghi, chờ Điệp ở cuối nhà nguyện, ghé tai hỏi trong tiếng gió từ ngoài nghĩa địa ù ù thổi vào. Điệp thấy tức cười, không lẽ trong sáu bảy năm làm việc chung, ông xếp không một lần gọi tên anh? Không lẽ ông đã từng gọi, nhưng chờ đương sự bị xóa tên trong sổ đời, ông mới cần gọi đúng? Hoặc giả ông chỉ cần gọi đúng khi đọc diếu văn cho anh? Dẫu sao, câu hỏi của ông xếp chứng tỏ cả cái tên anh cũng khó, Điệp chỉ cho ông cách đọc, rồi nói thêm:

- Chắc ông cũng hiểu, đối với Nghi, ông gọi thế nào cũng ... đúng... mà không đúng.

Ông háy mắt như biểu đồng tình với Điệp, rồi tắt tả đi lên hàng ghế đầu.

Nghi không có gia đình. Không ai biết rõ anh theo đạo nào; bạn bè tưởng anh theo Thông Thiên vì anh đi lại với một ông Thông Thiên chuyên mặc đồ trắng; ông chú họ khẳng định Nghi đã theo Tin Lành, nhưng ông bà đỡ đầu người Na-uy nói đó chỉ là ý định ban đầu, sau anh đã đổi ý. Vì thế, người ta chỉ mượn nhà nguyện trong nghĩa địa để tiễn chân anh lần cuối cùng. Nghi thức gần như không có gì ngoài các bài diếu văn, khá nhiều. Một bác lớn tuổi có con học chung với Nghi, lúc nào cũng đường bệ và quan trọng, thường chủ trì các đám cưới cho bọn trẻ không có cha mẹ, cũng như đại diện cho các gia đình không quen tổ chức... đám ma, bảo người bạn thân nhất của Nghi thấp nhang trước quan tài, "cho người Na-uy họ biết văn hóa của Việt Nam mình" (lúc hăng quá bác nói "cho Tây nó sợ"). Bác còn đại diện hội Người Việt Kết Đoàn đọc một bài diếu văn khá văn hoa và cảm động. Chỉ có câu "Lá vàng còn ở trên cây - Lá xanh rụng xuống ...!" khó dịch, ít người hiểu. Trong số người hiểu lại có người đâm chột dạ. Như cái bà già ngồi hàng ghế trước mặt Điệp quay sang người ngồi cạnh - cũng già mà "còn ở trên cây"- lắc đầu nhún vai, không biết tỏ vẻ bất cần hay bất mãn. Điệp không biết tương quan giữa bà và người "rụng xuống" thế nào. Vì không có gia đình, anh ta được quá nhiều ông bà Na-uy từ tâm chiếu cố, nên không biết ai là cha mẹ nuôi chính thức. Đi học ở đâu là anh có người quen đó. Chỉ từ khi lên Trondheim học Đại học Bách khoa là anh không quen thêm nữa - để giờ học. Điệp không học Bách khoa, nhưng quen

mặt gần hết những người Việt Nam cùng trường với Nghi tới dự đám tang hôm nay. Sở dĩ nàng ẩn mặt vì không muốn trả lời những câu hỏi mà khách đưa đám tưởng Điệp biết, như gia đình Nghi ra sao, Nghi có người yêu chưa, sống thế nào, tại sao chết ... Ôi! Tại sao chết, ai mà biết được? Và những ngày cuối cùng có triệu chứng gì bất thường không? Điều này, dường như Điệp biết, nhưng bây giờ nàng chỉ muốn giữ riêng trong lòng. Nàng ngồi trong góc cuối nhà nguyện, dưới gầm cầu thang xoáy lên gác hát. Gác hát có kê một dàn đại phong cầm, chắc ít được dùng. Trên gác có một cặp trai gái trốn lên ngồi nói chuyện rù rì. Thỉnh thoảng, những lúc tự dưng im bất trong nhà nguyện, Điệp nghe họ nói một câu không liên quan gì tới Nghi. Giữa một khoảng lặng khác, Điệp lại nghe hai người thì thầm hai chữ "tự tử" và tên "Diễm Chi".

Diễm Chi hôm nay cũng tới, đang ngồi dầy bên trái, ghế áp chót, gần cây đàn phong cầm nhỏ. Cô đẹp, và nổi tiếng thổi sáo hay. Người ta đồn cô mê Nghi và Nghi cũng thích cô lắm. Khi biết tin Điệp vào làm chung sở với Nghi, một con bạn lắm điều cảnh cáo Điệp: "Mày đừng có lén phéng với chàng Nghi. Con Diễm Chi nó xí rồi". Điệp nghe lời nó, một mặt dè dặt trong giao tiếp với Nghi, mặt khác để ý xem có "biến cố" nào xảy ra giữa Nghi và Diễm Chi không. Qua nhiều năm giữa hai người vẫn không có gì. Thế thì khó mà nói anh chàng Nghi tự tử vì tình được. Khó lòng có gì làm anh tự tử được. Bây giờ Điệp cũng còn nghĩ như vậy.

Sáng thu. Nắng lạnh và lộng gió. Những cành phong lưa thưa lá đỏ như máu oằn oại bên ngoài bức tường kính lớn đầu nhà nguyện. Tờn phiến ông xếp đọc diếu văn. Câu mở đề đã hứa hẹn một giọng xúc cảm mãnh liệt:

"Nghi đến với chúng tôi từ rất xa, nhưng không như một con chim lạ, mà như một người anh em..."

Điệp buông theo giọng tư tưởng của mình. Đêm thứ bảy, khi đài phát thanh loan tin tai nạn xe hơi trên Âu lộ E68 gần Hoenefoss, tự nhiên Điệp rung mình, linh cảm điều chẳng lành. Chiều chủ nhật đài truyền hình lại nói thêm các chi tiết như nhân dạng Á đông của nạn nhân, khiến Điệp nóng ruột quá, phải điện thoại hỏi han các nơi thì được xác nhận nạn nhân đúng là Nghi. Nàng chết đứng, cả tiếng đồng hồ sau mới biết đón taxi tới nhà xác nhận diện. Không làm lẫn được - hàng chân râu quai nón, như cái bình pha lê xanh lợt, đỡ khuôn mặt vuông, như một bông hoa trắng bạch mà vẫn y nguyên vẻ ngạo nghễ, bình thản, như không phải anh chết vì tai nạn.

- Cô là gì của nạn nhân?

Điệp đỏ mặt, nói vội:

- Đồng nghiệp.

Nghi không có thân nhân gần, trong khi chờ đợi ông chú họ Nghi từ Kristiansand lên, các nhân viên hữu trách cứ bám lấy Điệp để hỏi nọ kia liên quan đến thủ tục khai tử và mai táng. Sáng thứ hai Điệp thần thờ tới sở, người đầu tiên Điệp gặp là bà Elin. Thấy Điệp vào, bà gỡ headphone điện thoại, nhòm người lên, trịnh trọng chia buồn (chắc hẳn vì Điệp và Nghi là đồng hương), rồi nói:

- Tội nghiệp, nó mới 31 tuổi. Nó dễ thương quá.

Bà Elin có dáng điệu và cách phục sức trẻ hơn tuổi năm mươi rất nhiều. Bà đẹp đẽ, lịch

thiếp, ngồi ở quầy tiếp tân, như một bộ mặt kiêu hãnh cho cả sở. Nhưng chắc chắn, đối với bà, khi còn sống Nghi chẳng phải là một người dễ thương. Đó chỉ vì cái tật Nghi đi đâu ra khỏi sở, không chịu nhấn tổng đài, để nhiều lần khách hàng quan trọng kêu điện thoại vào, bà không biết trả lời ra sao. Bà giận, có lần một người đẹp của Nghi điện thoại vào nhấn gì đó, bà không thèm nhấn lại, Nghi cự nự. Hai bên gây gổ nhau, khiến vấn đề "tổng đài có nhiệm vụ nhấn việc tư không" phải được ghi vào mục linh tinh trong một nghị trình họp toàn sở. Cái anh Nghi ngang tàng, như là bất chấp nguyên tắc, lại bày đặt nói về nguyên tắc trong một vụ nhỏ nhoi. Điệp bắt đầu thấy anh ta "lạ" từ vụ đó. Câu nói "nó dễ thương quá" có lẽ để làm hòa với người chết. Tội nghiệp bà. Bà Elin đang ngồi ở hàng ghế đầu, thỉnh thoảng ghéech mũi lên trần nhà để tránh một làn khói nhang. Cũng có thể là bà hít vào xem nhang thơm thế nào.

Nhà nguyện có khoảng năm sáu chục người, con số tương đối ít so với các đám ma Việt Nam khác, nhưng gấp đôi gấp ba so với đám ma của người bản xứ. Từ sở Điệp có ông Johan, bà Elin, hai người đàn ông làm trong ê-kíp của Nghi, bà đại diện nghiệp đoàn và Điệp. Có thêm con Sonja mà Điệp không hiểu tới với tư cách gì. Nó ngồi ở cánh trái, một mình, đằng trước nhóm bạn học của Nghi. Cái cổ trắng ngần của nó nổi bật trên nền áo dạ đen. Các anh tha hồ ngắm. Theo Điệp biết, Nghi và Sonja không ưa nhau.

Một con quạ đậu xuống cành phong, ngó vào nhà nguyện, thấy đông người ta, bèn quây quả bay đi. Điệp nghĩ vẫn vợ: có thể nó thấy cảnh đám ma thường quá, không đáng tò mò. Ông xếp đã sang phần tương quan với đồng nghiệp:

... Mọi cái chết đều bi thảm. Nhưng riêng trường hợp Nghi, sự bi thảm ở chỗ anh cười nhiều với chúng tôi. Tiếc thay nhiều khi chính lúc đó chúng tôi không hiểu là cười...

Điệp vẫn ngó sang phía con Sonja. Giá lúc này nàng sang ngồi với nó, thì dịp này có thể quay sang thăm dò phản ứng của nó về "lời phê" của ông xếp. Cái anh chàng Nghi, không biết có tình ý gì hay chỉ vì khắc tuổi với con nhỏ bầu bĩnh xinh đẹp má lúm đồng tiền đó, mà hục hặc với nó tới ngày. Nó có cây kiểng lá dài như lá giong, lâu lâu từ gốc trổ ra một cái hoa màu trắng như đầu con rắn hổ mang. Sonja cưng hoa lắm, thỉnh thoảng mang ra cửa sổ phía hành lang để hứng nắng. Nghi đi ngang thường đổ tách cà-phê nguội vào chậu hoa. Sonja bắt gặp hoài. Rồi một hôm cây chết, Sonja đổ cho Nghi. Anh chàng thay vì cãi chảnh, lại còn vênh váo nói "tao trăm con bạch xà chặn đường". Con Sonja có đọc truyện Tàu đâu mà biết "bạch xà" là cái giống gì. Vả lại, cái nhận xét bông hoa giống đầu con rắn trắng, Nghi chỉ nói một lần với Điệp. Con Sonja tròn xoe đôi mắt màu lam, nửa tức giận, nửa ngu ngơ, không biết đổ tức giận đi đâu, đành nốc cạn tách cà-phê, rồi hậm hực thấy cái tách không vào bồn rửa, bỏ ra khỏi phòng giải lao. Lần khác, Nghi vào phòng Sonja ngó ngang ngó dọc, đo đạc cái nọ cái kia, rồi bắt con nhỏ xê ra cho anh chỉnh lại cái bàn đặt màn ảnh máy điện toán. Anh nói tao mới đi học khóa "lao tác trị liệu", tao biết chiều cao thế nào là đúng cách, gây bệnh mới cổ.

Có lần Điệp thấy Nghi bóp gáy cho Sonja trong lúc mắt nó lim dim, trông rất ngứa mắt; Điệp tức tưởi, định chọc Nghi một câu, nhưng lại thôi. Nhỡ anh ta phát ngôn một câu chướng thì đại mặt. Trở lại cái vụ ngồi "đúng phép vệ sinh": con nhỏ Sonja nói nó ngồi cao

hay thấp, đâu có phải việc của Nghi, nhưng cuối cùng đành chịu bưng cái màn ảnh ra cho anh hạ bàn xuống một khắc. Nhưng anh ta làm thế nào mà cái bàn tụt xuống quá mức, không chỉnh lại được. Anh nói bướng bỉnh cúi thấp một chút mà lại không có hại bằng ngửa cổ cao. Rồi bỏ đi tỉnh bơ. Một tuần sau Điệp sang thấy cái bàn vẫn chưa được điều chỉnh lại. Sonja nói nó đã quen với vị trí mới của màn ảnh rồi. Cô nàng cũng không cần nhần gì nữa. Có vẻ như Sonja quen cả với lối chơi nhả của Nghi. Trong sự nhần nhục để cho Nghi chọc phá, dường như Sonja có sự thích thú được chú ý. Nó tới đưa đám, có thể là chúng tỏ đầu bị chọc phá, nó với Nghi có một tương quan đồng nghiệp tốt đẹp. Hoặc hơn thế.

Một cặp tối trễ. Người con trai (Việt Nam) rón rén lên đặt hoa trong khi thỉnh thoảng ngó xuống người con gái (Âu) như hỏi ý kiến nên đặt hoa ở đâu. Người con gái thì mãi lo chọn chỗ ngồi, vì còn nhiều chỗ trống, không biết ngồi đâu. Điệp không quen hai người này. Không biết họ liên hệ với Nghi thế nào.

Ông Johan nói tiếp một cách văn vẻ:

- Nghi sang Na-uy năm 15 tuổi, không cha mẹ. Anh lớn lên và ở giữa chúng ta, trở thành một phần tử của xã hội Na-uy, suy tưởng và hành động theo Na-uy, nhưng vẫn giữ bản sắc của mình. Tôi nhận ra điều này lần đầu tiên khi gặp người thanh niên hoạt bát và duyên dáng trong phiên họp các trưởng dự án, và tách của anh bốc lên mùi trà thơm nhẹ nhàng, bên cạnh các tách cà phê của sáu người khác.

Điệp vào làm sau Nghi một năm, và tự nhiên cả hai bị "chụp mũ" là dân uống trà, mặc dầu Điệp uống nước suối Farris pha chanh, và Nghi thích uống cà-phê phin, như một ông cụ

non. Ở sở anh uống trà vì thiên hạ tưởng anh thích uống trà. Nhưng ông Johan vừa nhắc tới cái tách trà có lẽ trong một ám hiệu để trần tình với người chết, và có thể với Điệp, một nhân chứng tình cờ. Số là Nghi đi họp bên Luân-đôn về có mua một cái tách trà bằng sứ Giang Tây, xung quanh vẽ cảnh sơn thủy màu xanh nên thơ, có kèm cái phễu lọc trà cũng bằng sứ có vẻ tiện lợi, và cái nắp đậy có vẻ vệ sinh. Nghi mang cái tách vào sở được một thời gian thì nó biến mất. Thời gian sau anh thấy cái tách nằm trên bàn ông Johan. Nghi khều Điệp nói riêng đúng là cái tách của anh, tại sao lại nằm trên bàn ông Johan. Điệp nói có thể là Nghi để quên ở đó chẳng. Nghi quả quyết anh không bao giờ mang tách vào phòng xếp. Điệp biết tính Nghi hào phóng nhưng cũng rất lý sự. Anh sẵn sàng mua một tá tách tặng mọi người. Nhưng ai tự tiện lấy của anh một cái thì anh khó tha - nếu chưa có hứng. Trước khi Nghi chết không đầy hai tuần, Điệp nghe to tiếng trong phòng ông Johan, chạy lại coi, thì biết hai người cãi nhau về cái tách. Ông Johan nói cái tách của ông không thể làm lẫn được vì có cái lọc trà và nắp đậy, nó biến mất một thời gian, bây giờ ông mới tìm lại được. Dầu vậy, cuối cùng ông "nhường" cái tách cho Nghi. Anh cầm cái tách đập choang xuống sàn. Không ngờ Nghi nóng tính như vậy. Điệp choáng váng... và chờ đợi sóng gió. Thế mà tới cuối tuần thứ nhì, vẫn không bùng nổ chuyện gì.

Sáng thứ hai (hôm cả sở xôn xao về tin Nghi chết) ông Johan gọi Điệp vào văn phòng phân trần:

- Tôi rất tiếc về cái chết của Nghi ... Cô thân với Nghi, cô có biết anh ta buồn tôi điều gì không?

- Dạ không.

Điệp từ đầu vẫn muốn giữ riêng cho mình những lời nói và hình ảnh sau cùng của Nghi, nên không nói thêm gì với xếp, dù để trấn an lương tâm ông. Ông Johan hối hận, cứ nghĩ cái chết của Nghi có liên quan tới cái tách trà. Thật tội nghiệp cho ông. Và tội nghiệp cho Nghi.

Con quạ trở lại. Nó đậu lâu hơn và ngó vào như thể Nghi có đặc biệt hơn những người chết khác. Điệp nghiêng đầu tránh cái đầu hói đằng trước để nhìn bức hình Nghi đặt trên quan tài. Vẫn nụ cười bất cần đời. Mặt vuông chữ điền.

Xong bảy tám bài điệu văn, khéo xen vào mấy bài hát, tới phiên Diễm Chi, kết thúc bằng một bài sáo. Điệp không biết tên bản nhạc, nhưng nghe quen quen. Tiếng sáo ấm tròn, gieo hy vọng nhiều hơn sâu thẳm. Hết bài sáo độc tấu, nghe có tiếng người đàn bà rón rén tới gần Diễm Chi nói nhỏ gì đó. Điệp liếc sang, thấy bà ngồi xuống cạnh cây phong cầm nhỏ. Hai người song tấu lại bản nhạc vừa rồi. Với tiếng đệm của phong cầm, niềm hy vọng trong tiếng sáo như những rễ cây ngoằn ngoèo đâm xuống một nền đất vững chãi. Chắc Nghi, nếu còn nghe được, phải hài lòng với bản nhạc này. Tự nhiên Điệp ước khi chết, cũng chết vào mùa thu và nằm trong ngôi nhà nguyện có cửa kính lớn nhìn ra hàng phong lá đỏ son kia, nghe tiếng sáo hy vọng của Diễm Chi. Điệp nhìn sang, thấy Diễm Chi đang lau nước mắt, cô khóc dàn dụa, tấm tức. Mãi không nín được, sợ gây tiếng động, phải chạy ra ngoài. Điệp nhói trong lòng: Cô khóc người yêu, khóc một người bạn, hay khóc cho mình, hay ân hận đã làm gì cho Nghi đau đớn? Và tại sao Điệp lại không khóc được?

Nhà đòn lấp huyết xong và cắm cây thánh giá lên mộ, mặc dầu - như đã nói - không ai biết Nghi theo đạo nào.

- Chỉ để làm dấu thôi.

Đại diện văn phòng mai táng - một ông bụng to, mặc lễ phục đen trang trọng và cũng đeo kính râm- tưởng Điệp là gì của người chết, phân trần như vậy, trước khi về. Điệp gật đầu, và đứng lại một mình bên mộ. Mới nai giờ chiều, nắng loang trắng trên các thảm cỏ xanh, lấm tấm lá thu vàng. Một con bồ câu thật đậu bên một con bồ câu đá, buồn bã. Gió lặng hơn buổi sáng, lúc mọi người ngồi trong nhà nguyện.

Điệp là người cuối cùng gặp Nghi trên đời. Chiều thứ sáu tan sở Điệp biết Nghi sẽ đi Hoenefoss nên xin quá giang đi Asker thăm cô chú Tiến. Khi xe ra vòng đai thành phố, chạy ven bờ biển, Điệp nói:

- Nghi quay kính xuống được không?

Điệp hơi ngạc nhiên thấy Nghi ngoan ngoãn quay kính xe, không đệm một câu nói ngang cố hữu. Điệp tự giải thích, cố giữ cho giọng không nhõng nhẽo:

- Cho Điệp ngửi mùi nước biển tí.

Rồi cũng không tránh được một câu "ngang", mặc dầu giấu một chút âu yếm trong giọng:

- Toàn thán khí.

Giữa hai người không có những liên hệ mà lẽ ra "phải" có: đẹp đôi, vừa lứa, đồng hương, có nhiều dịp kề cận trong công việc, đi công tác, hội thảo ở ngoại quốc và địa phương. Khi xe chạy gần tới Asker, Điệp nhìn ngang nét mặt buồn bã của Nghi. Sắp phải chia tay,

nàng tiếc giọng bảo vệ trong câu "Toàn thán khí" của Nghi. Điệp không muốn xuống. Bỗng Nghi nói:

- Điệp cần lại cô chú Tiến gấp không? Nếu không, đi thêm chút nữa lên Tyrifjord ngắm cảnh.

Giá như mọi khi, giá không phải mùa thu, chắc Điệp đã nói ngang một câu trả đũa, ví dụ "có gì mà ngắm". Nhưng bây giờ là mùa thu, hai bên đường bát ngát lá vàng và lá đỏ, nàng vội vàng trả lời như sợ "chàng ngang" đôi ý:

- Đồng ý.

Xe vào xa lộ E68, các vách núi dựng cao hơn. Trời đẹp quá, mà ngồi cạnh người thanh niên đẹp, Điệp muốn kiếm một chuyện kém lãng mạn để bắt đầu - chuyện "thời sự" hai tuần trước:

- Sao anh ngông vậy? Đập ngay cái tách trà trước mặt xếp lớn?

Nghi cười không trả lời, chỉ hút sáo, mặt hiu hiu. Điệp càng thấy anh ngông - và ... trẻ thơ. Nàng tự nhiên muốn làm một người bạn thân:

- Nghi ngang quá, có hại.

Nghi thoáng lộ vẻ cảm động, rồi lạnh ngay:

- Cám ơn Điệp quan tâm.

- Bạn tốt mà.

Điệp thấy mình bị ảnh hưởng phim tập, nhưng không có cách diễn tả nào khác hay hơn để đáp lại câu lạnh của Nghi. Nghi cười:

- Tôi có cái tật, đúng hơn, một phần kích kỳ cục đối với những lúc vui quá...

Nghi nói tới đó rồi ngưng, quay sang nhìn Điệp như đo lường xem nàng có "đáng" cho anh tâm sự không. Điệp mở to mắt chờ đợi. Nghi nói:

- Mắt Điệp đẹp quá!

Sự bất ngờ làm Điệp choáng váng, dù biết tính bông lơn của Nghi. Nàng tránh:

- Mình đang nói chuyện tách trà... Và cái tật... Nghi gọi bằng cái gì? Cái... phần kích gì đó nó như thế nào?

- Có người khi giận dữ thì đập phá. Có người vui mà bật khóc thì vui hơn. Còn tôi, khi vui, tôi phải đẩy niềm vui lên cao bằng cách phá mất biên giới. Ví dụ buông cho tách trà vỡ.

- Được lại cái tách trà mà Nghi vui thế à?

- Không phải.

- Chứ gì?

Nghi xa vắng:

- Khi ông Johan đưa cái tách cho tôi, tự nhiên tôi nghĩ sang một việc khác hoàn toàn không liên quan gì tới vụ sở hữu cái tách hay lòng tự ái. Tôi nghĩ tới một vật đựng. Vật đựng nhỏ vỡ ra sẽ hòa vào vật đựng lớn. Tôi buông tách trà xuống đất...

Điệp lắng nghe lấy làm lạ, thở dài:

- Người thì tưởng anh Thông Thiên, người tưởng anh Tin Lành. Hóa ra anh Thiền.

Nghi cười dễ dãi:

- Điên thì có.

Bỗng Nghi như quên câu chuyện tách trà, quên Điệp bên cạnh, quên con ngoằn ngoèo len qua các vách núi. Đầu ngả ra sau, tựa vào miếng đỡ gáy, mắt lim dim. Xe lặc, xuyết đâm vào vách núi. Điệp hơi hoảng:

- Cẩn thận, Nghi!

Chàng thanh niên không để ý lời bạn, vẫn như say sưa trong một giấc mộng vừa ập xuống.

- Nghi lái xe như người say! Bể cái... tách bây giờ.

Theo phản ứng tự nhiên, Điệp vịn cánh tay Nghi, và cảm thấy cả anh và mình cùng say thật. Và nàng bỗng sợ hãi cả cái cảm giác vịn tay lẫn cái cảm giác bế vỡ. Nàng đề nghị:

- Mình ngừng lại một chỗ ngắm cảnh, đi!

Anh dừng xe trên một trạm nghỉ bên vịnh Tyrifjord. Điệp tựa người vào một cây dương, nhìn xuống đám mây trắng nằm im dưới chân, trên mặt hồ xanh thăm thẳm. Rừng cây phủ một màu vàng rực, xen từng tảng màu đỏ son. Nghi lại gần nhìn chăm chăm vào mái tóc Điệp làm gáy nàng nóng, nàng đoán nó ửng hồng. Anh cúi sát nữa. Điệp hồi hộp, tim đập tưởng chừng lay động những lá dương bám hững hờ trên cành. Nhưng "phù" một cái, không phải Nghi cúi xuống gáy Điệp, mà chỉ định thổi chiếc lá dương khô bám trên tóc nàng. Điệp thấy chiếc lá chao vài vòng, vướng vào một cành cây bên sườn vực, nằm yên như nó mọc ở đó từ bao giờ. Nàng nói:

- Ước được rơi xuống đám mây kia và vướng vào đó!

Nghi cũng theo dõi đường bay của chiếc lá rơi như Điệp, hưởng ứng:

- Nếu mình nhẹ như chiếc lông hồng thì vướng vào mây được.

Nghe vậy, Điệp xúc động, vì đó là cảm tưởng của chính nàng. Lần đầu tiên, Điệp thấy Nghi, bên ngoài lớp vỏ ngang tàng là một tâm hồn nhạy cảm tinh tế vô cùng. Và còn cái gì hơn thế nữa: Nghi đã nguy trang sự vĩ đại của cuộc sống bằng những cọ xát nhỏ hàng ngày với người chung quanh. Hoa bạch xà, việc nhắn điện thoại, cái tách hay chính việc uống trà v.v. tất cả là những cái cố nhỏ để anh cảm nghiệm những giây phút sống lớn. Cách tạo cố đôi khi lạ đời. Nhưng tính anh vậy. Điều lạ hơn nữa là hình như nàng đã bị "lây" cái kỳ khôi của anh. Nàng nhắm mắt lại để tận hưởng giây phút hạnh phúc bất ngờ và mong manh. Hai người yên lặng một lúc lâu, Điệp nói, vẫn tựa vào cây dương:

- Nhắm mắt lại là có thể tưởng mình vướng vào đám mây. Thật thích. Nhưng lại có cảm giác rờn rợn có thể bị ngã xuống vực.

Nàng mở mắt ra, thấy Nghi đã đứng chắn bên mé vực, mỉm cười. Nếu Nghi nói "Có anh bảo vệ đây, đừng lo" chắc Điệp sẽ thất vọng, nhưng anh nói:

- Nghi cũng thích nhắm mắt trong lúc hạnh phúc, dù trong lúc lái xe.

Điệp rùng mình, và nhớ lại nhiều lần Nghi đã làm như vậy.

- Thói quen nguy hiểm! Bỏ đi!

Trên đường trở lại xe, Nghi bàu chữa (con người này ít khi bàu chữa hay thanh minh):

- Mắt thấy cảnh đẹp, lòng cảm hạnh phúc mà được nhắm mắt trong một giây, mình cảm thấy như thời gian ngừng lại.

Nói sao làm vậy, trên đường chở Điệp về Asker, thỉnh thoảng Nghi lại nhắm mắt như ngây ngất, ở cả đôi khúc quanh nguy hiểm, xuýt bay xuống vực. Điệp hoảng sợ:

- Nghi mơ tới thần tiên nào thì cũng phải mở mắt ra mà dòm đường chứ. Chết cả ... hai đứa bây giờ.

Nghi bình tĩnh:

- Điệp yên chí. Có Điệp ngồi cạnh, Nghi có trách nhiệm không để xe lao xuống hố.

Điệp lo sợ, nhưng không dám cãi. Vả lại, bây giờ nàng đã cảm thấy bên anh... sao cũng được.

Nghĩa trang vắng đến nỗi Điệp không dám khóc. Con chim bồ câu thật vẫn nằm bên cạnh con chim đá. Điệp nói với Nghi dưới mộ:

- Nghi ơi! Lúc lao xuống vực sâu, anh có đang hạnh phúc không?

Điệp không dám nói tiếp, cũng không dám nghĩ tiếp điều gì làm cho anh lúc đó hạnh phúc đến độ nhắm mắt trong một giây, và bướng bỉnh thêm một sát-na nữa chẳng hạn. Nàng cúi xuống nhặt một bông hồng cắm lên mộ đất ướt.

- Hy vọng gặp lại.

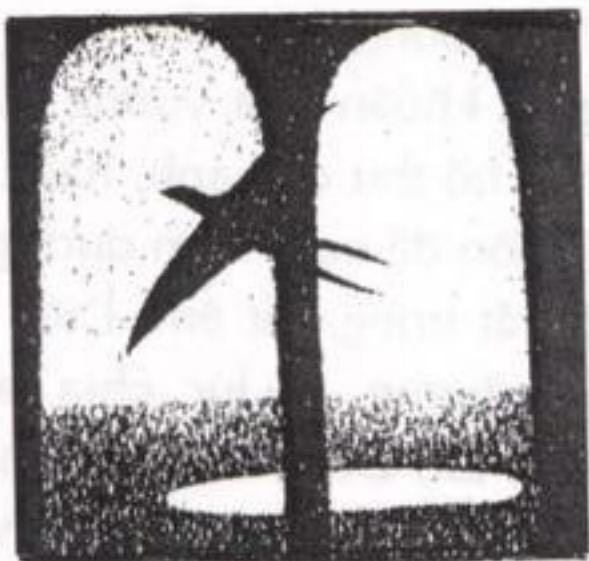
Nàng nhắc lại lời cuối cùng của Nghi khi anh bỏ nàng đứng trơ vơ ở đầu ngõ. Chỉ đến thứ hai là gặp lại nhau trong sở, mà anh ta nói như thế. Vẫn bông lớn như mọi khi. Điệp hình dung lại khuôn mặt vuông, đẹp và yên tĩnh như mặt hồ thu của anh, hàm răng trắng như những hòn đá cuội nằm dưới giòng suối. Giòng suối rất trong, rất êm. Điệp nghĩ hôm đó bên cây dương, và lúc chia tay trên xe, nếu anh tiến tới, Điệp có thể... "nhắm mắt". Nhưng Nghi chỉ nói chơi "Hy vọng gặp lại", rồi lui xe, vòng lên đường núi phóng như bay một mình.

Con bồ câu thật thấy Điệp bước lên cắm hoa, cất cánh bay đi.?

Tâm Thanh



Một Câu Chuyện Tình



Kim-Chi

Ở một nơi rất xa thành thị có một chốn hoang vu. Nơi ấy có một ngọn núi cao và cheo leo. Khí hậu ở đây cũng ấm áp nên trên núi cây cỏ lúc nào cũng xanh tươi. Ở lưng chừng núi có một cái ao nhỏ. Ao tuy không sạch lắm, nhưng rất thơ mộng vì ven bờ ao cỏ hoang mọc chen lẫn với những loài hoa dại. Bao bọc chung quanh ao là những cây cổ thụ xum xuê, nên nơi đây cũng có phần kín đáo.

Vùng núi này tuy hoang vu nhưng không hẳn là không có người lui tới. Từ chân núi có vài đường mòn dẫn lên đến ngọn. Những đường mòn này là do những bàn chân của các cặp tình nhân tạo nên. Họ thường lui tới nơi này để tâm tình. Nếu ai đi con đường mòn dẫn tới cái ao thì họ không thể không dừng chân lại đồng thời buột miệng khen nơi đây thơ mộng. "Anh, em nói anh nghe, mình ngồi đây nói chuyện cũng đủ rồi anh nhỉ". Thế là họ ngồi dựa vào một thân cây cổ thụ và tâm sự cùng nhau. Họ như quên hẳn thời gian, mãi cho tới khi những vì sao lấp lánh trên bầu trời nhũ thềm vào tai họ "Bình minh lên rồi, lại một ngày mới, chúng ta già thêm một ngày", họ mới dìu nhau đứng lên với vẻ luyến tiếc.

Cái ao nhỏ này vốn là một ao hoa súng. Nhưng nếu ai để ý, sẽ thấy ở giữa ao có một đài hoa sen. Không ai hiểu tại sao ở đây lại có một bông sen đã mọc. Nhưng nếu có ai đã

mắc võng giữa hai thân cây ở ven bờ ao mà nằm mơ mộng thì họ sẽ biết được câu chuyện tình yêu của bông hoa sen lạc loài này.

Từ lúc cây sen trời lên khỏi mặt nước cho tới khi trên ngọn sen nở một nụ sen thì cũng được khoảng một, hai tuần. Thời gian tuy không dài, nhưng so với sự sống của nụ sen thì cũng như gần nửa đời người. Bạn bè vây quanh sen trong thời ấu thơ là những bông súng. Bạn sen tuy nhiều, nhưng thân nhất chỉ có một cô hoa súng. Đó chẳng qua vì bông súng này mọc gần sen nhất. Theo ngày tháng sen trưởng thành thì súng cũng là một cô súng thật đẹp. Sen đem lòng yêu súng và sen cũng được súng đáp lại mối tình.

Trong thời gian ấy, đêm nào bầu trời cũng có trăng. Cả hai đều yêu trăng và thường chờ cho trăng lên, hai người mới tâm sự với nhau nhiều hơn. Trăng tuy ở xa, nhưng đối với họ thì rất gần vì khoảng cách giữa hai người là một bóng trăng in hình dưới nước. Thời gian hai người yêu nhau là thời gian hạnh phúc và thơ mộng nhất trong đời họ. Đêm nay trăng thật tròn, hai người cảm thấy yêu đời hơn nên họ cảm thấy hạnh phúc hơn bao giờ hết. Họ trao nhau những lời yêu đương nồng nàn cũng như những lo âu cho tình yêu và những hứa hẹn cho tương lai. Họ cảm thấy họ là sự sống của nhau và họ cảm thấy sung sướng được sanh ra ở trên đời này để mà gặp nhau.

Nhưng theo thời gian mọi vật đều biến đổi. Súng đã biết đem tình yêu tới cho sen thì súng cũng biết đem tình yêu đi. Và bây giờ súng không còn yêu sen nữa cũng như súng không còn ở cạnh sen như xưa. Súng đã đi mất rồi. Súng đi đâu, sen chẳng biết. Sen nhớ súng nhiều lắm và vẫn còn yêu súng như thuở nào. Càng nhớ nhiều thì sen càng cảm thấy yêu súng hơn, mặc dầu súng đã thay lòng đổi dạ. Đêm nào sen cũng nhớ súng và

và mong đợi súng. Sen chẳng biết súng có biết đến những khắc khoải này của mình không. Sen không hiểu tại sao súng có thể thay đổi như thế, nhưng có một điều sen biết chắc chắn là mình vẫn còn yêu súng nhiều lắm. Nhớ lại những điều nồng nàn mà hai người đã trao cho nhau thì sen không tránh khỏi đau lòng. Bây giờ mỗi đêm sen chỉ còn biết nhìn mặt trăng mà mong đợi súng trở về. Sen hy vọng súng sẽ nhớ lại những gì hai người đã trao nhau mà trở về với sen. Nhưng thời gian cứ trôi, sen thấy mặt trăng càng khuyết đi. Sen cảm thấy mặt trăng bây giờ không còn gần như xưa nữa mà ngày mỗi xa đi.

Lòng sen buồn vô hạn. Sen chẳng ngờ nổi một khi giữa sen và súng tình đã nồng như thế mà sao súng có thể thản nhiên dứt áo ra đi như vậy. Nhưng sen cứ mong đợi và hy vọng.

Một đêm sen quá mệt và ngủ thiếp đi. Trong giấc ngủ sen mơ thấy có một làn gió thổi những cánh hoa của mình bay đi tìm súng. Một cánh sen rơi xuống nơi bóng trắng khuyết trên mặt ao. Sen bỗng thấy mình như đã tìm thấy súng và súng đang ở trong lòng mình. Mặt cho gió cuốn đi, sen ôm chặt lấy bóng trắng. Sau những ngày nhớ mong, sen thấy súng và mình đã tìm lại được nhau. Quá sung sướng sen chỉ còn biết thốt lên tên người mình yêu rồi sau đó gió đã ru những cánh sen vào một giấc ngủ ngàn thu.

Sáng hôm sau, khi những vì sao đêm đã mờ đi, người mắc võng thấy nơi bông sen bây giờ chỉ còn lại cái đài sen và những cánh hoa đã rụng nổi rải rác trên mặt ao. Cạnh thân sen, người mắc võng thấy có một nụ hoa súng đã nhu lên khỏi mặt nước. Và thân sen sắp mục ấy hẳn sẽ là chất dinh dưỡng cho nụ súng.

Một hôm, người mắc võng trở lại thì không còn thấy thân sen với cái đài đầu nữa mà chỉ thấy nơi ấy hiện hữu một bông súng thật đẹp và lớn hơn những bông súng chung quanh đấy. Nhớ lại câu chuyện tình yêu, người mắc võng không tránh khỏi xúc động trước mối tình của sen dành cho súng. Người mắc võng cảm thấy rất què tình yêu tha thiết của sen đối với người yêu và tự hứa rằng, sẽ chẳng bao giờ quên câu chuyện tình yêu này.

Kim-Chi

Đợi hồi âm



Thư đi đã mấy lần rồi
như người khổ hạnh chép lời tái sinh
trong tôi quện bóng vô hình
vô ngôn nên mới thấy mình vô duyên
vô thường chấp nhận mình điên
khi xa nhân ảnh lụy phiền hắt hiu
đi về hai buổi sáng chiều
thùng thư vẫn trống những điều mình mong
đứng nhìn cơ thể trong gương
giống như con mọt trên đường về kinh
ngắn ngơ vì một chữ tình
lỡ mê nhưng vẫn dối mình nhớ thương

Nguyễn Thị Thu Trúc

Hang Hùm

Kb



- Chú làm ơn thông cảm vì tôi đã làm phiền, nhưng trong vườn nhà tôi có một xác chết. Nhà tôi nằm ở đường Grefsen, số 81.

Bà nghiêng mình qua quầy cản, ra chiu kín đáo, không muốn người khác ngoài chú cảnh sát trực nghe được chuyện đang trình, rồi bà hạ giọng:

- Xác chết là một người đàn ông, tuy già nhưng vẫn còn đẹp trai. Ông ta đang nằm cạnh bụi hồng, có một con dao xuyên ngang giữa lưng. Tôi đoán đây phải là một vụ giết người.

Viên cảnh sát Gregesen liếc nhanh về phía cô thư ký mới vào làm việc được hơn một tháng nay. Hắn nháy mắt ra hiệu với cô thư ký, rồi vỗ nhẹ vào tay bà lão và nói:

- Được rồi bà Werle ạ. Bà có chắc là bà nhìn thấy một xác chết không? Bà nên về xem lại một lần nữa đi! Và hứa với tôi, vừa nói hấn vừa trở ngón tay về phía bà lão, và mỉm cười:

- Hứa với tôi một điều là bà sẽ không đọc nhiều truyện trinh thám. Tôi nghĩ đọc nhiều loại truyện này không tốt cho sức khỏe của bà đâu! Tính bà nhạy cảm và có đầu óc lại tưởng tượng phong phú. Tôi xin lỗi vì phải nói ra nhận xét này mong bà đừng giận.

Gương mặt bà lão đỏ rân khi nghe viên cảnh sát nhận xét về mình. Bà cười tủm tỉm khi chuẩn bị bước xuống bậc thang cấp dẫn ra ngoài:

- Thôi mà! Chú cứ chọc ghẹo tôi hoài. Nhưng mà để chiu theo ý chú, tôi sẽ về nhà xem lại thật kỹ một lần nữa. Bây giờ kể như là tôi đã khai báo với chú rồi nghe. Thôi tôi về nghe chú, chào cô thư ký luôn.

Mặt cô thư ký thất sắc hướng về phía thượng cấp:

- Trời ơi! Thử hỏi nếu bà lão nói thực thì sao? Giả sử như có một cái xác trong vườn bà ta?

Anh dám đuổi bả đi bằng cách đó? Bà lão già mà trông khá ái và đáng mến làm sao!

Gregesen thở dài thành tiếng:

- Tại vì cô mới làm ở đây nên không biết đó thôi. Bà quả phụ này đến đây ít nhất là mỗi tháng một lần và khai đủ mọi chuyện tày trời. Lúc thì vụ án mạng, khi thì ám sát. Lần này một vụ trộm cắp hột xoàn, lần sau thì vụ lường gạt tranh ảnh. Cô còn nhớ cách đây mấy tháng, có vụ đánh cắp bức tranh Vampyr nổi tiếng của Munch, khoảng thời gian đó bả tới đây gần như cơm bữa, đến để chỉ điểm cách tìm lại bức tranh đó. Còn dám quả quyết rằng nó treo ngay trong phòng khách ở nhà bà. Báo hại chúng tôi phải cử nhân viên đến điều tra kiểm chứng. Hồi đó, chúng tôi không biết nhiều về bà. Những lời khai của bà ta tới lui một thời gian khá dài, nhưng tất cả chỉ là do bà dựng

ra cho có chuyện làm. Tội nghiệp, thấy bà lão già nên chúng tôi cũng không muốn khó để bắt bà làm gì. Mà bà sống sướng như tiên trong một căn nhà cổ thật to, trong nhà toàn những đồ đạc quý giá của người chồng quá cố để lại. Chồng bà nghe đâu cũng là anh hùng thời chiến tranh.

- Bà sống cô độc một mình thôi sao? Tuổi bà lão chắc đã khá cao rồi?

- Có cũng đã quá 80 tuổi, nhưng còn rắn rỏi và nhanh nhẹn lắm. Bàn bè của bà phần lớn đã chết cả rồi. Có lẽ vì vậy nên bà lão hay nghĩ ra mấy chuyện kinh khủng để có dịp tới lui tiếp xúc với người ta. Nhưng bà cũng có mướn người giúp việc, nghe đâu bà còn cho một sinh viên ở trọ. Nhiều lúc thấy bà đến đây thật là phiền, nhưng nghĩ thấy cũng tội, nhìn lại để mẩn. Bà lại có tính rất thảo, hay giúp đỡ các hội từ thiện, hội nào bà cũng đều bỏ tiền ra giúp. Trông bà rất lanh lợi và thông minh. Nếu cô có dịp nhìn thấy thư viện trong nhà bà ta, một rừng sách, đủ các tác phẩm văn chương nổi tiếng trên thế giới. Thôi bây giờ mình phải làm việc cô à! chẳng lẽ nói chuyện bà lão hoài.

- A-lô, sở cảnh sát Grefsen, xin lỗi ông có chuyện gì muốn khai báo?...

Cùng lúc tại nhà bà Werle, cô sinh viên ở trọ, Ellida Vang đang bàn cãi sôi nổi với người yêu là cậu Jon Thomassen. Cả hai đều là sinh viên. Đúng ra hai đứa là dân thất nghiệp nay đây mai đó, ghi tên vào đại học giải trí cho vui chứ thực ra chẳng bao giờ thấy bóng dáng ở Blindern nói gì tới chuyện học. Hai đứa cùng chia sẻ một ước mơ là làm sao kiếm được thật nhiều tiền mà không phải làm lụng gì cả. Sau một thời gian mưu sinh bằng các nghề vặt vãnh, hai đứa tìm cách bẻ khóa và giật bóp của mấy ông bà già. Nhưng coi mò nghề cướp giật này cũng không phải dễ ăn vì đã mấy phen hai đứa xuyết bị cảnh sát tóm cổ. Nhưng viễn

ảnh tương lai có niềm sáng sủa hơn. Có tiền hai đứa sẽ đi du lịch khắp nơi ăn xài thả cửa.

Hãy nghe hai đứa đang bàn chuyện gì mà coi bộ hào hứng quá.

Tiếng đứa con trai:

- Thôi dẹp cái giọng đa sầu đa cảm của em đi! Tụi mình đã đồng ý với nhau là làm sao chôm được cho hết số tiền để dành của bà. Bà làm đếch gì với số tiền lớn như thế? Dem tiền mà đi cúng cho mấy hội Nhân Quyền, Hội bảo vệ trẻ em, Hội cứu nạn thiệt là bình hết sức. Tụi mình đây mà bà không cứu thì mình sẽ đại vì sạch túi, vì chán đời và...

Ellida ngắt lời Jon:

- Đâu phải chỉ nói chôm là chôm, cả hai triệu đồng của người ta. Tính bà rất dễ dãi. Bà lại tin tưởng ở em, đôi lúc còn ứng tiền cho em những khi cần nữa. Còn nói là khi nào ra trường, bà sẽ cho em một số vốn.

- Ngu quá! sức học của em chắc gì qua nổi môn Triết mà mơ học xong. Thôi đừng nghĩ nhảm nữa. Nếu em không chịu ra tay thì để đó cho anh. Em chỉ chuẩn bị đầu vào đó cho anh. Chiều nay dứt khoát mình ra tay.

- Nói trước cho anh hay là thấy bà vậy chứ không dễ nuốt đầu nghe. Mặc dù nhiều lúc thấy bà mát mát, nhưng cũng khôn đáo để lắm đó. Bà dấu tiền dưới đầu nằm có cây khều lửa nhọn hoắc để sát đầu giường. Ban ngày, bà gói kín tiền trong người chẳng chịt những giây nhợ. Trong bóp bà chỉ để vài đồng lẻ. Tụi mình phải nghĩ ra kế gì hay như đã bàn... Xuyết, bà về tới rồi kìa! Coi cái mặt bà kìa, chỉ bằng hai ngón tay tréo, lúc nào cũng cười cười thật dị hết chỗ nói. Còn cái nón nữa, trông không giống ai. Tóc tai

thì bạc thơ thếch như ma trời. Nhưng sao nghĩ tới chuyện mình sắp làm sao em run quá hà!

- Run cái gì mà run. Lúc xài tiền của bà em đâu có run. Em làm như chỉ mình anh là ham tiền của bà chắc. Em nhớ hồi năm ngoái lúc mình giật cái xách tay của cặp vợ chồng già gần ga xe lửa em đâu có run sợ tí nào đâu. Lúc ông già té bị chảy máu, em còn cười nữa là khác. Thôi anh chuẩn đi đây để không thôi lại đụng mặt bà. Để em coi, chuyện này dễ ăn như cơm sườn. Anh đi nha!

Lúc bà lão bước vào nhà, Ellida sửa lại thế ngồi, vờ chăm chú vào quyển sách trước mặt. Chỉ mới đi bộ một khoảng ngắn mà bà thở mạnh, mặt đỏ ửng. Bà nhìn Ellida ra vẻ hài lòng:

- Học gì mà học siêng thế cô nhỏ? Bà để ý thấy cháu đã dùng thư viện như lời bà khuyên. Trong này cháu có thể tìm được tất cả các loại sách văn chương theo chương trình học của cháu, cả cổ điển lẫn hiện đại, cháu cứ lấy mà dùng. Chết, đã đến giờ cháu phải đến trường rồi! Hôm nay thứ tư cháu có giờ ở giảng đường như mọi lần phải không?

Sau khi Ellida ra khỏi cửa, bà đứng bên cửa sổ, đợi cho đứa con gái khuất dạng, xong bà trở vào thư viện - ở đó bà lôi ra trên kệ tủ một cuộn sách nhỏ, và bà mở cuốn sách lấy ra một máy ghi âm nhỏ xíu. Máy đã ngừng hẳn. Lần này thì nhất định chúng nó sẽ lọt vào bẫy bà. Bà đã để ý đến đứa con trai từ lâu, lúc đến lúc đi lén lút như một con mèo hoang. Tội này tưởng là bà đui mù hay lắm lắm chắc.

Bà Werle thoải mái thả người xuống chiếc ghế bành to nhất trong nhà, chậm rãi quay lại cuộn băng ghi âm từ đầu và hồi hộp lắng nghe. Máy phút đầu chỉ nghe thấy tiếng cọ xát. Nhưng rồi bà đột nghe tiếng đứa con

trai. Nó đã hạ giọng nhưng bà vẫn còn nghe rất rõ: "Tội mình đã đồng ý..." Rồi đến tiếng đứa con gái: "Bỏ lại tin tưởng em..." Tất cả nghe rõ mồn một. Bà tưởng chừng chúng đang ngồi bên cạnh bà vậy. Bà lắng nghe thật chăm chú. Sau rốt, bà nghe lại cuộc đối thoại thêm một lần nữa từ đầu.

-"Được" bà nói lớn "Gần như là ta nghĩ". Bà đứng dậy, đến kệ sách bà lựa một quyển truyện trinh thám mà bà ưa thích nhất. Nhưng đọc được vài trang, bà buông quyển sách xuống đùi, nhìn chăm chăm vào khoảng không trước mặt một hồi lâu. Rồi bà gật đầu một cách cương quyết. Trong đầu bà đã thảo ra một kế hoạch hành động.

Bà ơi, cháu đã về nhà đây! Cháu có dẫn theo bạn trai của cháu cho bà biết mặt. Tội cháu đã hứa hôn với nhau. Tên ảnh là Jon, ảnh đang theo học y khoa.

Bà giật mình tỉnh dậy. Có lẽ bà ngủ gật trên ghế nãy giờ. Bà ngẩng lên quan sát đôi trai gái trước mặt. Hai đứa đều mặc quần jeans, áo len dày, chân tay thổng thểu. Bác sĩ gì thẳng này! Nhìn cặp mắt nó kìa, lúc nào cũng láo liên, trông gian xảo và tham lam hết sức. Cả con nhỏ Ellida cũng vậy, bây giờ để ý kỹ bà mới nhận ra. Bà thông thả:

- Hân hạnh được biết cậu bác sĩ tương lai. Ellida mai mốt thành cô giáo, cậu ra trường bác sĩ. Chèn ơi, hai người thiệt là xứng đôi vừa lứa... Còn bao lâu nữa thì cậu ra trường?

- Dạ thưa, cháu còn hai ba cá nguyệt nữa



mới xong. Bà cứ coi cháu như con cháu trong nhà. Bà với Ellida của cháu đã như người nhà rồi còn gì.

- Thì vậy, có chuyện gì là hai bà cháu không kể cho nhau nghe đâu. Để bà xuống bếp làm cơm chiều. Bà nhanh nhẹn biến vào bếp, còn nói vọng ra:

- Hai cháu mới ở trường về chắc là đang đói bụng lắm phải không? Để bà làm vài miếng bánh mì cho bà cháu mình ăn. Jon cứ tự nhiên như người nhà nghe cháu! Bà coi Ellida như cháu gái của bà vậy. Bà rất thích có tiếng cười nói của mấy cháu trẻ. Hồng biết hai cháu có...

Một hồi im lặng. Đôi trẻ nhìn nhau. Jon đưa nhón tay xoáy vào thái dương ý bảo bà lão không được bình thường.

- Mấy cháu biết không, bà lão chạy lúp xúp từ trong bếp ra. - Bây giờ mình sẽ ăn buổi chiều ở một nơi rất đặc biệt.

- Một nơi rất đặc biệt? Ellida ngạc nhiên hỏi.

- Phải, cháu còn nhớ có lần bà đã kể cháu nghe về căn nhà cũ kỹ này và bà dẫn cháu đi xem tất cả các phòng, ngoại trừ một căn phòng dưới hầm. Có lần bà đã kể cho cháu nghe về căn phòng này rồi mà?

- Dạ cháu nhớ. Có phải bà muốn nói đến căn phòng do chồng bà xây hồi thời chiến tranh phải không? Và đó là căn phòng bí mật phải không ạ?

- Cháu nhớ dai lắm! Giọng bà trở nên hớn hờ - Hai cháu biết là chồng bà được giao phó những nhiệm vụ quan trọng trong suốt thời gian chiến tranh. Ông hay giúp đỡ những người bị cảnh sát tình báo Đức theo dõi. Phòng kín này đã trở thành nơi giấu những người này và cũng là nơi để...Căn phòng bí mật dần dần được trang trí lại, lót thảm mới và kê thêm bàn ghế cho thêm ấm cúng...Đây cũng là nơi tổ chức những buổi

họp bí mật. Để xem, phòng đã chứa những kháng chiến quân, tình báo viên người Anh, những anh hùng từ Telemark và cả bọn nguy hiểm như...Bà không thể kể hết mấy chuyện đó ra đây được. Nhưng phải công nhận đây là căn phòng an toàn, bí mật và bí hiểm nhất ở Oslo này, hay cả Na-uy không chừng. Để bà pha xong bình trà rồi mình...

- Ellida nhìn Jon chăm chăm. Hắn đang đứng sững, chán nản nghe bà lão lảm cẩm chuyện đời. Hắn đưa tay nhón chân đèn bằng bạc lên đón thử coi đáng giá bao nhiêu.

- Bà lão đã trở lại trên tay khay đựng khay trà. Bà thở mạnh, mặt đỏ bừng vì hơi nóng trong bếp.

- Hai cháu sẽ được tận mắt chứng kiến căn phòng bí mật này hôm nay. Bà giữ căn phòng sạch sẽ, coi như là để tưởng nhớ đến người chồng quá cố vậy. Đúng ra, đây phải là một di tích lịch sử, là một nơi hẹn hò lý tưởng cho những cặp tình nhân giống như hai cháu đây. Bánh mì và trà bà chuẩn bị xong xuôi, ở dưới đó còn có thức uống khác nữa. Thôi Jon ạ, cháu hãy bỏ chân đèn xuống rồi phụ bà bưng khay trà. Chị giúp việc nhà này khó chịu lắm, thấy có dấu tay dính trên mấy đồ chứng chị ta lại cần nhần. Ellida giúp bà một tay với khay bánh mì đi cháu. Bà sẽ đi trước dẫn đường.

Bà vét lại bết tóc vừa rớt xuống mặt, miệng cười thật tươi nhìn hai trẻ. Từ thân thể bé nhỏ thoát ra một sự hăng hái nồng nhiệt.

- Đây là cơ hội tốt của mình, cẩn thận nghe em. Tiếng Jon rù rì với đứa con gái trên đường xuống tới căn phòng đặc biệt. Đường xuống hầm là một cầu thang, xuyên qua căn phòng khá rộng xuống tới một cầu thang nữa mới gặp lối đi hẹp. Ánh sáng yếu ớt tỏa ra từ bóng đèn điện trên trần không đủ sáng lối đi. Cuối cùng bà lão dừng trước

trước một cánh cửa to lớn nặng nề đang được khép hờ.

Bà lão quay lại nhìn đôi trẻ, giơ tay mời mọc khách sáo:

- Xin mời những vị khách quý của tôi. Cứ bước thẳng vào trong và đặt các thứ trên chiếc bàn nhỏ ở sát góc phòng ấy. Ở dưới này thật là ấm cúng, đây giống như là một bữa tiệc nhỏ, còn có đủ loại rượu để ở trong tủ nhỏ góc phòng...

- Bà ơi! ở trong này tối quá không nhìn thấy gì cả. Bà mở đèn lên cho sáng đi.

- Chờ bà một chút! Cái bật nằm ngoài này. Đây rồi! Ô hay, cánh cửa đóng xập lại rồi. Nặng quá, một mình bà đẩy ra không xuể. Chắc là hai cháu ở dưới này chơi cho vui. Bà lão cẩn thận gài chốt cửa lại.

Bà đứng lại một hồi vểnh tai lắng nghe. Tưởng chừng như bà nghe được tiếng hét từ một nơi xa xăm nào đó vọng về. Nhưng chắc chắn đó chỉ là sự tưởng tượng thôi, chứ hồi thời năm 43, họ bắt nhốt mấy tên làm ăng-ten tay sai cho tụi Đức nhốt ngay tại căn hầm này đây, vậy mà tiếng hét chúng có lọt ra khỏi phòng này đâu. Không thể tìm ra đâu một căn phòng thứ hai kín như thế này, cửa phòng mà đóng lại thì chẳng có không khí và tiếng động nào thoát ra nổi.

Bà hy vọng rằng chúng sẽ uống trà trước, bởi trà sẽ làm chúng ngon giấc. Bà lẩm nhẩm lúc bước lên bậc thang cấp. Phải, một giấc ngủ dài. Trở lên phòng khách, bà tìm cuốn sách đang đọc dở dang. Tối nay, bà sẽ nghỉ ngơi cho thiệt thoải mái. Trước hết, bà sẽ đọc tiếp quyển truyện trinh thám. Chương trình ti-vi tối nay có chiếu phim của Agretha Christie lúc 10 giờ. Bà sẽ tận hưởng trọn vẹn buổi tối hôm nay.

- Chú cảnh sát, làm ơn thông cảm cho tôi. Tôi có một việc hết sức quan trọng cần phải khai báo.

Gregersen nhìn bà một cách chán nản. Bà lão đang đứng trước quày cản ra vẻ rất nghiêm trọng. Đôi mắt xanh chứa ít nhiều sự lo lắng. Chiếc nón không che hết mái tóc bạc phơ nằm hơi lệch hơn mọi lần. Đôi bàn tay mang găng kỹ càng đang ghì chặt cái sắc nhỏ và cây dù như sợ có người giật mất.

- Trời ơi, làm sao hấn có thể tức giận cho được khi nhìn thấy vóc dáng yếu đuối khả ái của bà lão này cho được!

- Lại chuyện lạ kỳ bà vừa chứng kiến nữa thế bà Werle. Giọng viên cảnh sát yếu xìu mặc dù hấn muốn gắt lên vì sự ấm ức.

- Chú Gregersen này, tôi vừa nghĩ đến một chuyện thật ghê gớm đã xảy ra tại nhà tôi. Chú biết không, dưới hầm tránh bom nhà tôi có hai xác người đang nằm đó, một trai một gái.

- Có con dao ghim vào tim chúng không? Viên cảnh sát pha trò với bà lão, rồi quay qua nháy mắt với cô thư ký.

- Không, không phải vậy chú à! Chú không biết chứ, bây giờ hổng chừng họ đã chết ngộp rồi! Hoặc ít lắm là mặt mày đã xanh lè cả rồi. Kẻ giết hai người này có phải bị tù không chú?

- Tù là chắc chắn rồi thưa bà. Nhưng bây giờ bà nên trở về căn nhà an toàn của bà là tốt hơn hết. Bà phải xem xét lại trong ngoài một lần nữa cho chắc. Bà nên chấm dứt đọc mấy cuốn truyện trinh thám gay cấn hồi hộp. Mấy truyện giết người đổ máu đó không tốt cho sức khỏe của bà đâu. Sao bà không chuyển qua loại sách thiên hay về tôn giáo. Đâu bà thử đọc loại sách này một thời gian xem sao? Thôi chào bà nhé!

Bà lão lưỡng lự bước ra cửa. Song bà đổi ý quay trở vào:

- Nếu như chính tôi là thủ phạm giết hai người đáng thương đó, thì bắt buộc chú phải giữ tôi lại đây.

Viên cảnh sát cười thật tươi:

- Bà Werle ơi! Bà quả là một người đàn bà ác độc cho dù bà rất dễ mến.

Hắn nắm nhẹ tay bà và tiến bà lão cửa:

-Nhưng bây giờ bà không thể quấy rầy chúng tôi với mấy vụ giết người gớm ghiếc như thế nữa. Hắn cố làm ra vẻ thật nghiêm.

- Không, tôi không dám làm phiền chú nữa đâu. Mà chú Gregeresen này, chẳng lẽ tôi cứ để hai xác chết ở dưới ấy, đóng cửa phòng và không bao giờ xuống đó nữa?

- Đúng thế, bà hãy trở ngay về nhà. Nhưng nhớ chỉ trở lại đây khi có người nào bắt nạt bà. Thời buổi bây giờ, lũ trẻ nhiều đứa mất dạy hay tìm mấy người lớn tuổi để cướp giật, bà hiểu chứ?

- Dạ, tôi hiểu. Lâu lâu, chú nói một câu nghe phải đa. Thôi tôi về nghe chú. Chào cô thư ký tôi về. Và cảm ơn chú thật nhiều.

- Bà lão gật đầu chào hai người rồi bước ra cửa.

- Tại sao bà lão lại cảm ơn rối rít vậy?

- Chỉ có trời mới biết. Nhưng có lẽ bà ta đã quen thế rồi. Hay không chừng bà lên cơn mất.

- Bà lão là một người lạ kỳ nhưng vô hại. Anh có nghĩ như thế không?

- Cô nói thật đúng. Bà Werle là một người lạ kỳ nhưng vô hại.

KB

Phóng tác từ nguyên bản "Yndig dame roper ulv" của Mari Beinset Waagaard

Thân phận

Đôi khi đứng trên triền đá dựng
anh hoang mang sợ núi đè mình
núi ngó anh và anh ngó núi
núi đọng trời anh đọng nỗi đau hiu.

Anh đi qua rừng cao quá đổi
anh đi về rừng quá đổi cao
anh thấy rồi anh con sâu gạo
nằm rung rinh giữa đám lá rì rào.

Đất anh ở và rừng anh thở
quá lâu ngày nên thấy hoang mang
anh sống dở và anh chết dở
giữa núi rừng cao ngất quanh năm.

Trong ta là núi là rừng
là trăm tiếng hát đã dừng trên môi...

Hà Đình Lan



MỘNG

Đoàn Mai Tâm

Hắn học xong đã mấy năm, công việc làm chắc chắn, lương bổng ngon lành, không còn lý do gì để thoái thác cái ý muốn của mẹ. Mẹ hắn cũng biết thế, nên ngoài việc thuyết phục hắn bà còn cố tìm thêm đồng minh. Có lần bà nói với bạn bè hắn đến chơi: “Sao các cậu không làm mai cho nó một cô với, tôi chẳng thấy nó có bạn gái gì cả”.

Bà mong mỏi quá, chịu hết nổi, định đốt giai đoạn. Một hôm, hắn đang nằm mơ mơ màng màng ở trong phòng bà mở cửa bước vào, và nói cho một hồi: “Con không chịu đứa nào ở đây thì về Việt-nam mẹ chỉ cho. - Đây, cái con này, bà chìa tấm hình ra - tao biết nó từ lúc còn trong bụng mẹ, tao ở với mẹ nó trong nhà thương khi sanh nó: đẹp, hiền, dễ thương... Đây, cái con này, bà lại chìa tấm hình khác -mẹ nó học chung với tao từ hồi còn mặc quần thủng dít...Mẹ đặt vé máy bay rồi nghỉ hè hai mẹ con mình đi, nghe chưa!”

Sở dĩ, hắn lừng khờ như thế phần lớn cũng tại cái sự việc xảy ra rất tình cờ. Tuần đó, vì nhu cầu của hãng, hắn làm hai mươi bốn trên hai mươi bốn cho xong việc trước hè. Những ngày nghỉ bù sau đó cùng với những ngày nghỉ cuối tuần, làm hắn nổi hứng bốc điện thoại gọi tứ tung rủ bạn bè đi uống cà-phê, nhưng không một thằng nào có nhà. Hắn một mình lái xe vòng vòng vào phố. Vừa từ E6 tấp lên, là đèn đỏ. Đèn đỏ tắt, hắn quẹo phải, lại một cái đèn đỏ nữa. Nhưng trái với mọi lần, hôm nay, hắn cảm thấy chẳng có gì phải vội vàng. Hắn ung dung, thích thú với cái đèn đỏ đã vô tình

tạo cho hắn dịp đứng giữa đường phố nhìn cảnh sinh hoạt vội vàng đến lạnh lùng.

Mỗi khi đèn đỏ, xe hắn hết đà dừng lại, hắn có thói quen nhìn sang người lái xe bên cạnh. Lần này cùng lúc với cái nhìn của hắn, là một chiếc Mazda 323 vừa vận trườn đến. Người con gái với đôi bàn tay mềm mại trắng nõn, điểm một chút đồ trang sức, ôm lấy tay lái hết sức nhẹ nhàng điệu nghệ, làm cho hắn rút ngay cái nhìn trở lại, vì hắn sợ cái đẹp cái dịu dàng sẽ tan biến đi, rồi hắn lập tức chuyển sang tư thế mai phục để rình chiêm ngưỡng. Nàng là một sự kết hợp tài tình giữa một cái áo vừa đủ ngắn và một thân hình nẩy nở tự nhiên vào giai đoạn cuối cùng của tuổi dậy thì. Nàng là tác phẩm tuyệt vời của thượng đế Ngài đem nàng đến tặng cho những thằng con trai, thằng nào đàn độn không biết chớp ngay lấy thời cơ, sẽ chẳng bao giờ có lần thứ hai.

Hắn đang mơ màng trong cái thế giới thần tiên của riêng hắn thì xe của nàng vụt chạy về phía trước. Hắn cuống cuống giống như thằng bé con bị rớt mất đồ chơi, hắn bấm ga nhất định bám chặt lấy hình bóng nàng. Nhưng xui cho hắn, ở trước mặt hắn là mấy cái xe vận tải, đã chạy chậm như rùa bò thì chớ, lại còn chớp chớp đèn đòi quẹo; thế là cái đèn đỏ chặn hắn xa thêm về phía sau, còn cái tác phẩm nghệ thuật sống của hắn lao nhanh về phía trước mất rồi. Đèn đỏ lần này sao mà lâu quá, nó làm hắn nôn nóng phát quạu quọ rửa thầm những cái xe chậm chạp. Vừa đèn vàng, xe hắn đã nhắm nhắm lao lên dẫn đầu, và nhắm mắt rượt theo bóng xe ở hướng trước. Vượt qua mặt cũng đã nhiều mà vẫn chẳng thấy tăm hơi, hắn đoán là nàng đã rẽ vào các dãy nhà lân cận. Hắn vòng xe vào các chung cư như con thú đang say mồi. Cuối cùng, hắn phải quay về chỗ hắn muốn đến và cố tự an ủi là hắn đã nhớ cái dáng xe, màu xe và chắc ăn hơn nữa cả số xe.

Suốt ngày hôm ấy, lúc nào trong đầu hắn cũng quanh quẩn đến hình bóng nàng. Người hay là ma, ở trên đời này hay là ở cái thế giới nào mà cứ theo đuổi hắn mãi. Hắn mơ mộng và thuê dẹt ra bao nhiêu cảnh tuyệt vời, và cảnh nào cũng thấp thoáng hình bóng người vừa gặp buổi sáng. Cho đến đêm khuya, lúc hắn chập chờn vào giấc ngủ cũng thấy nàng len lén đi theo.

Trong giấc mơ, hắn thấy cảnh một ngày mùa hè, hắn vác máy chụp hình ra biển chờ để chụp cảnh hoàng hôn như hắn đã từng thích làm nhiều năm trước. Để có được một tấm hình đẹp, vừa ý, phải chọn buổi chiều trời trong, mà những ngày như thế thường đông người đi tắm biển. Hắn rất ngại ngùng đưa cái máy chụp hình ra trước mặt những người đang nằm phơi nắng, vì theo hắn, nhìn chằm chằm vào họ đã bất lịch sự rồi, nói gì đến chụp hình lén, nên hắn cứ kéo cái máy chụp hình ra rồi lại nhét vào cái túi xách nhiều lần mà chẳng làm được cái trò trống gì. Hắn lúng túng, sợ mất cảnh biển tuyệt vời chiều nay vì chậm chạp.

Mắt hắn dõi theo mặt trời ở khoảng xa ngoài biển, trong khi chân hắn men theo bờ cát tới chỗ vắng người; cho đến chỗ hắn thấy thích hợp nhất thì vẫn vướng một bóng người nằm phơi nắng trước ống kính. Cái giây phút tuyệt đẹp của ngày tàn, hắn đã tốn bao công sức theo dõi rượt đuổi cho đến đây, lẽ nào để nó vượt mất được ! ...và hắn giằng giá các đồ nghề ra, chuẩn bị. Trước khi ngồi vào sau ống kính, hắn chợt nghĩ ra.. hay là đến nói để người ta di chuyển đi chỗ khác. Và hắn càng thấy chuyện này cũng dễ thôi, vì một người biết nằm nghe sóng biển, biết ngắm nhìn hoàng hôn, hắn là một tâm hồn yêu nghệ thuật, dám hy sinh cho nghệ thuật. Nhưng khi thoáng nhìn, hắn thấy giống y như người con gái lái xe mà hắn đã nhìn thấy buổi sáng, hắn liền đổi ý.

Khi ánh mặt trời không còn lấp lánh trên mặt biển và khoảng chân trời màu vàng đã chìm hẳn vào lòng biển, trên bãi biển chỉ còn trơ lại hai con người im lặng. Hắn chuẩn bị sẵn một câu xin lỗi để đối phó, nếu như bị nàng phản đối. Nhưng, không thấy nàng biểu lộ sự phản đối, hắn liền cướp thời cơ:

- *Vừa rồi tôi chụp cảnh chiều tàn, nhưng cũng có cả hình của cô nữa, tôi muốn gửi biếu cô một tấm.*
- *Vâng, cảm ơn ông*
- *Vậy, cô ghi địa chỉ vào đây.*

Với lời nói dịu dàng, dưới ánh sáng chập choạng, giữa cái thời khắc chuyển tiếp ngày và đêm như phủ thêm lên hình dáng người con gái đang viết một sức quyến rũ ma quái lạ lùng.

Hồn ta và người thợ gốm

Ta nhặt lấy hồn ta
đưa cho người thợ gốm
những nét ngây thơ
của thuở ban sơ

Hồn ta trên bàn xoay
cuộc đời cũng mê sa
quay cuồng trong mắt biếc
điều đặt bên vòng tay

Người tô điểm hồn ta
bằng những cánh hồng
và gọt dừa, khai thông
từng đường sơn nét vẽ
rụng rơi giữa lửa hồng ...

Ta về tìm lại hồn ta,
... không thấy !

Nguyễn Tiến Thành

Từ bấy giờ, nàng đi đến đâu như kéo lê ánh mắt hấn đến đó, và điểm cuối nàng ngừng lại là cái xe Mazda 323 cũng với cái dáng như lần trước. Hấn nhanh chóng chuẩn bị trong tư thế sẵn sàng phóng theo bám đuôi. Đường về chiều không mấy nhiều xe, lại thêm những kinh nghiệm lần trước dạy cho hấn biết căn những cái đèn đỏ từ xa, và không để cho những cái xe khốn nạn chậm như rùa, bò trước mặt che chắn thị trường quan sát đối tượng. Vượt quãng đường dài với bao ngõ ngách, cho đến khi nàng từ từ quẹo vào bãi đậu vào nhà - đúng chỗ buổi sáng nàng mất dạng - hấn sức tỉnh không biết mình sẽ làm gì đây? Vào nhà nàng trong lúc này ư! Lấy lý do gì? Hấn đành lái xe chạy thẳng, kiên nhẫn chờ rửa hình để có lý do đưa hấn trở lại đây.

Suốt đêm, hấn đem hết tài nghệ ra, nhưng không làm sao có được một tấm hình vừa ý. cái thì mặt trời vàng ệch như nghệ, cái thì mặt trời đỏ quạch như máu khô, biển thì ngờ ngợ như bờ biển Thái-lan và dáng người con gái trong hình buồn vời vợi. Hấn cố gắng rửa thêm nhiều lần nữa, nhưng mỗi lần cảnh chiều và nhất là hình dáng người con gái biến đổi mỗi khác. Cuối cùng hấn phải chọn một tấm hình, để có lý do đến nhìn cái con người kỳ lạ này!

Sáng sớm, hấn lái xe mang tấm hình đến khu chung cư, chỗ bãi đậu xe người con gái quẹo vào đêm hôm trước. Theo địa chỉ, hấn tìm tới nơi. Ra mở cửa cho hấn là một cụ già lụ khụ. Khi nhìn hình, cụ vô cùng sửng sốt và cụ luôn miệng hỏi `` ông chụp được cái hình này lúc nào?`` Hấn đứng như trời trồng vì không biết làm sao cho cụ hiểu ngay được. Cụ nói như sống lại những đau đớn kinh hoàng trong mơ: ``*Đây là hình con gái tôi, nhưng khốn nạn khốn khổ cho nó, nó bị cướp Thái-lan hãm hiếp, rồi nó nhảy xuống biển tự vẫn đã lâu rồi.* ``

Hấn choàng tỉnh dậy. Sau một hồi định thần, hấn biết rõ đó chỉ là chuyện trong mơ. Tuy thế, hấn cố nhớ lại, ngày lên đênh trên biển cũng vào ngày hè giống như vậy. Hấn cũng thấy người con gái giống như vậy. Chỉ tại ngày ấy hấn còn quá nhỏ không để ý đến nàng và rồi đứng đưng nghe người ta kể, như nghe một câu truyện cổ tích về một cái thời xa xôi nào ấy. Nhưng sao bây giờ, hấn cảm thấy cái nỗi đau nó thấm thía như là đụng đến da đến thịt của chính hấn. Hấn cảm thấy lòng buồn như vừa đánh mất một vật gì vô cùng quý giá mà không thể tìm lại được nữa.

Hai cái vé máy bay đã đặt rồi, mẹ hấn phải mang trả lại phải chịu bị phạt. Bà lẩm bẩm:

- *Quái, không biết cái thằng này nó làm sao!*

Đoàn Mai Tâm



Chiều cuối năm

Một ngày
như bao ngày...
Ta đến sở làm
trong nắng sớm mai
của một ngày mới.
Cái rét cuối năm,
lạnh căm... dai dẳng
tưởng chừng như vô tận.

Vẫn cái tiếng động rì rầm...
Nghe quen thuộc, mọi bữa,
phát ra từ cỗ máy
nhịp nhàng, buồn tẻ...

Cô em tóc vàng sợi nhỏ
làm cạnh bên,
nở nụ cười rạng rỡ
chào Hei!
Vẫn tiếng hei thường nhật
nhưng hôn nay
nghe sao tình dễ sợ!
Ta cười lạc lõng, băng quơ.
Tưởng như; chưa bao giờ quen biết

thời đại khoa học,
từ khối óc
con người tạo ra máy móc
để bị lệ thuộc

Ta miệt mài thi với máy
bỏ hơi, mệt nghỉ
máy móc vô tri
chạy không ngừng nghỉ
con người có lý trí
cần phải nghỉ...

Giờ ăn trưa
mở hộp
nhìn...
Cũng vẫn mấy lát bánh mì khô khan,
ăn dở dang
khô khan, muốn liệng...
nhưng, không nỡ!
Lòng bỗng dưng
thèm một tô phở
với nước mắm, rau răm
húng, ngò thơm ngát .

Tan sở,
chiều cuối năm,
bạn đồng nghiệp
bắt vội tay nhau
chẳng bao lâu...
Trong câu chúc buồn tẻ
mấy chiếc xe lao nhanh,
mất hút...
trong chiều lạnh vắng vẻ
lặng lẽ, buồn tẻ
vài chiếc xe lao nhanh
mất hút...
trong cái lạnh vắng vẻ

Mở máy
chợt nghe Duy khánh;
năm trước con hẹn
đầu xuân sẽ về,
nay én bay đầy trước ngõ
mà tin con vẫn xa... thật xa...

Mất bỗng dưng cay xè,
tắt máy,
không muốn nghe...
văng vẳng,
từ đáy lòng
đội về
một nỗi buồn, thấm thía...

Trên xa lộ đóng băng,
một chiếc xe
cô đơn,
lao thẳng.
thèm chút nắng
trong chiều buồn cuối năm....

Nguyễn Gia Lâm





Dòng Sông Cũ

Phạm Đông Ngạc

Ba tôi mất năm tôi mới lên tám tuổi, còn quá nhỏ để biết khóc bên quan tài, nơi có mẹ và các anh chị ngồi vây quanh, giữa đêm trăng rất sáng.... Hôm sau, hàng xóm đến thăm, có cha xứ đến vẩy nước phép, giọng thành khẩn "xin phó linh hồn người tôi tớ này trong tay Chúa", rồi đi đưa. Lúc về mưa bay lất phất, đường đất trơn trượt, có người bảo đó là điềm may cho các con sau này!

Bây giờ nhớ về ba, hình ảnh rõ nhất là ba ngồi đút cơm cho tôi, mỗi lần đưa muỗng cơm trước miệng, miệng ba há lớn để tôi bắt chước ăn cho giỏi. Nhưng ăn cơm với canh rau dền đỏ mãi cũng chán, tôi mỗi khi ăn một muỗng xong lại chạy vòng quanh, ba tôi lại chạy vội theo, nín lại, cố đút vào miệng tôi thêm muỗng nữa.

Năm đó chưa đầy sáu mươi mà tóc cha tôi đã bạc trắng, sau này nghe mẹ tôi kể, mới biết rằng ba tôi còn để lại ngoài Bắc bốn người con gái nữa.

Ba chị trước là của ba người vợ lớn, và người thứ tư là chị cùng cha cùng mẹ với anh em tôi.

Lúc mới di cư vào Nam, ba mẹ tôi được chính phủ cấp cho một khu đất làm nhà trong dinh điền Thị-tính, đất rẫy khô cứng. Mẹ tôi rất tần tảo, tháo vát, đứng cao hơn ba một cái đầu. Bà xin được một khu đất khác, sát đường cái, gần trường học, nhà thương, bán tạp hóa

rồi lại nấu cơm tháng cho các thầy giáo dạy ở trường tiểu học đó.

Tối tối các thầy đến ăn cơm xong, chuyện trò vui vẻ hoặc bày chơi cá ngựa dưới ngọn đèn "manchon" sáng choang treo trên sàn nhà. Anh em tôi đứng bao quanh say mê theo dõi. Mỗi lần đến phiên, các thầy nắm con xí ngầu gieo xuống cái chén kiểu kê loong coong, rồi nhắc những con ngựa thêm vài bước trên tấm giấy bản vẽ sọc đỏ đậm nét. Có khi gieo được hai ba con "lục" liên tiếp, những con ngựa phi nước đại, tiến sát chuồng, ai cũng mong cho nó "mã đáo thành công", đừng bị đá nửa chừng.

Phía bên kia con đường cái là khu rừng dày đặc cây, mỗi buổi trưa hai anh tôi hay xúi tôi dấu kẹo của mẹ rồi hẹn nhau qua khu rừng đó ăn. Anh kể tôi tên Đức ăn nhanh lắm, khi tôi chưa muốn đưa thêm thì anh dọa bắt tôi ăn một thứ lá mà anh tưởng tượng tên là "tràm xanh", ăn xong lá này người ta mọc đuôi!!! Tôi rất sợ, đưa hoài, có lần thắc mắc lá đó ra sao, anh chỉ mỉm cười bí mật, nói rằng chỉ có hai anh tôi biết chỗ thôi, nó ở chỗ sâu tận trong rừng!

Khu rừng này có một xe máy ủi chú Hưởng lái, mọi người gọi là "chú Hưởng nông cơ". Ngày ngày chú nổ máy, ủi bật gốc cây rừng để dọn đất làm rẫy cho dân. Đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ mùi ngan ngát thơm thơm của những rễ cây bật lên từ đất, trong tiếng rền

rền của máy xe khua động cả khu rừng tĩnh mịch.

Chú Hưởng cao lớn hay mang kính đen, có nụ cười rất tươi, thỉnh thoảng chú ghé tiệm mẹ tôi ăn cơm đĩa, uống cạn một chai la de hiệu con cọp, mua một gói ruby rồi vội vã băng qua đường, leo lên xe ủi, đeo đôi bao tay dày rồi bắt đầu làm việc, tiếng máy ủi mạnh mẽ với ống khói rung rung phun từng chập lên trời.

Sát bên nhà tôi phía bên phải có một ụ đất cao ngang tầm mái nhà, mọc toàn trà rừng - trà này uống được nhưng đói bụng thì dễ say - cách một đôi nửa là nhà cậu Ích. Cậu làm y tá trên nhà thương, vợ làm y công, lại biết may. Vợ may quần áo cho các chị tôi và các cô gái khác trong vùng. Đã có bốn con rồi mà vợ vẫn còn đẹp. Người vợ phốp pháp, mặt hoa da phấn tự nhiên. Những buổi trưa đi làm về, vợ lại ghé vào quán mẹ tôi, mua những chiếc bánh có rải đường cát hạt hình con cá, con gà trống. Chúng tôi ít khi được mẹ phát loại bánh này; mỗi lần anh kể tôi nghe nhoe nhoe xoe tay, mẹ trừng mắt "con nhà phải có khuôn phép, không được ăn vặt, hư thân!", vì vậy tôi hay lẻn sang nhà vợ Ích, giả cách đùa với bọn trẻ, rồi chờ vợ về. Lần nào tôi cũng được nửa cái, hoặc là cái đuôi con cá, hoặc là cái đầu con gà. Mỗi lần đưa, vợ lại véo vào cái má phính của tôi một cái, tôi sung sướng xoa xoa, tay kia cầm bánh dứt tọt vào mồm, rồi lại tiếp tục nô đùa với đám thằng Nghĩa, Lễ, Trí, Tín.

Cậu Ích mặt xương, gầy gầy, hay mặc áo kaki vàng có cầu vai, dắt hai cây viết xanh đỏ trên túi áo. Cậu ít nói, đi làm về hay ngồi trước sân coi lũ con nghịch, hay cặm cụi làm xe đồ chơi bằng những khúc cây tròn cắt ngắn; thỉnh thoảng tôi cũng ngồi lên, lấy hai chân đẩy xuống đất, miệng kêu "tin tin"

Một buổi trưa, tôi sang định tìm chơi với bọn trẻ thì nhà cửa im lìm, tất cả cửa liếp khép chặt, tôi tiến đến định lay thử thì nghe tiếng máy may kêu giòn, nhìn qua khe cửa thấy từng bàn chân đạp của vợ Ích, rồi thì chú Hưởng ngồi đối diện, nói chuyện băng quơ, nho nhỏ. Tôi hồi hộp tháo lui, nhưng không sao nhấc chân được. Khuôn mặt nhìn nghiêng của chú Hưởng đắm đuối mơ hồ, thỉnh thoảng vợ Ích ngước lên nhìn chú thật nhanh rồi cúi xuống, lúng túng làm chiếc áo đang may bị rối chỉ, vợ lại phải ngưng tay để sửa lại...Tôi ra về, lòng rối bời, nhìn quanh tìm bạn chẳng thấy đứa nào?



Buổi trưa nóng quá, có con gà mái đang bới tung đất rồi nằm thiếp dưới bụi chuối bên hè, hình như tôi đang mất đi một điều gì quý lắm, quý hơn là những miếng bánh rải đường dòn rụm hình con cá, con gà...mợ Ích hay cho mỗi bận đi làm về. Tôi vừa đến sân nhà thì có tiếng xe ủa nổ dòn dã bên khu rừng đối diện nhà mợ Ích, hôm nay chú Hưởng đã phá quang tới đó rồi.

Mấy hôm sau, chuyện vẫn còn làm cho tôi áy náy thì một buổi tối đang quây quần với các thầy giáo, chợt có tiếng xôn xao, tiếng khóc gào từ bên nhà mợ Ích, chúng tôi ùa ra chạy sang, thấy người lố nhố đang khiêng một người từ ngoài giếng vào. Chúng tôi ùa sát đến, thấy người cậu Ích ướt nhẹp. Đặt cậu trên phản xong, tức thì người ta kẻ hơ lửa, người xoa dầu khắp người cho cậu. Tôi nhìn mợ Ích, ngạc nhiên thấy trên đầu cuốn băng.

Một người hàng xóm kể, khi nghe tiếng hô hoán, ông chạy lại thì mợ chỉ ra bờ giếng, ông lần xuống vớt cậu lên, ôm chạy dốc nước xong thì người quanh xóm đến đông thêm phụ tay...

Tôi quên kể rằng chú Hưởng ngoài chiếc xe ủa còn được cấp thêm chiếc xe jeep để di chuyển. Dinh điền khi đó ngoài cha xứ có chiếc "Đơ sơ vô", xe cộ chưa nhiều, phần đông di chuyển bằng xe đạp. Thỉnh thoảng mới có xe lính hay xe đồ của chú Út dạo từ Bình Dương xuống theo ngã Suối Đá thôi, vì vậy mỗi khi chú Hưởng thắng chiếc xe jeep trước quán mẹ tôi, vừa bước xuống, vừa gỡ kính mát nhét vào túi, tôi thấy vinh dự quá, và quán mẹ tôi như quan trọng hẳn lên.

Anh em tôi chỉ chờ chú bước qua cửa vào quán là túa lên, đưa ngời ôm tay lái, đưa giành bóp kèn, tôi thì loanh quanh ngắm cái mặt béo phị của mình trong cái kính chiếu

hậu, thỉnh thoảng bóp liều cái kèn một cái rồi tuôn chạy trước khi mẹ tôi kịp bước ra quở mắng. Nhưng chú Hưởng rất dễ dãi, hay đỡ lời mẹ tôi: "Bác cứ để các em nghịch, không hề chi đâu!". Vì vậy có lần mẹ hỏi lớn lên tôi làm gì, tôi nghĩ đến chú Hưởng ngay (con làm tài xế xe ủa mẹ ạ)

À, tôi đã hơi dài dòng, giờ phải trở lại cái băng trên đầu mợ Ích. Mới đầu ai cũng tưởng cậu mợ xô sát nhau, nhưng không; đó là kết quả mợ học lái xe với chú Hưởng chắc cũng vào hôm ấy, hôm sau cậu Ích về gạn hỏi, hay được cậu định liều thân...

Câu chuyện nhà cậu mợ Ích tuy vậy chỉ xôn xao một thời gian ngắn rồi chìm, sau khi cậu đổi đi nơi khác mang theo vợ con, tuy vẫn còn một thắc mắc âm ỉ rằng sao cha con cậu lại vắng nhà ngày hôm ấy, để mợ ở nhà một mình? Có dư luận rằng cậu có vợ lẽ tận trong xóm Nam, hôm ấy là ngày đầy tháng của em bé, cậu giả cách đi thăm bệnh, rồi đưa theo các con để chúng nhìn thêm đứa em nhỏ, nếu đúng vậy thì cậu Ích đã khéo léo và kín đáo lắm, đến độ mợ dễ dàng chịu ở nhà một mình để mấy cha con cậu đi vắng đến tận hôm sau...

Từ đó, chú Hưởng hiếm khi ghé lại quán, cho đến một sáng sớm, anh em tôi còn đang nằm cuộn chần trên gác thì nghe tiếng xe jeep dừng lại trước cửa, chú Hưởng vào ngưỡng ngập chào già từ, ba gọi tất cả chúng tôi ra chào chú một lượt, chú xoa đầu từng đứa, mắt đỏ hoe, ba tôi tiến chân chú ra tận đường, rồi mới trở vào.

Dầu sao, câu chuyện ấy đã tạo cho dinh điền Thị Tính chút không khí lãng mạn và vào tâm hồn thơ ấu của tôi một vết nứt, giống như vết nứt của cái đáy vò rượu thuốc chưng trên góc kệ trong quán mẹ tôi vậy.

Rồi dinh điền được phát triển, con đường cái được tráng nhựa chạy suốt lên đồn lính nổi liền cây cầu đúc, xuyên qua những làng cao su, ra đến tận quận Trị Tâm. Cây cầu này khi chúng tôi được lên thăm lần đầu thì nó đã bị giạt mìn sập thành hình chữ V, phần bụng ngập dưới suối. Nước suối trong lắm, ngồi trên bờ thấy những con cá đủ màu bơi tung tăng. Cách quán mẹ tôi một đổi là nhà thương trường học, văn phòng địa điểm trưởng, nhà họp...có lẽ là chỗ quan trọng nhất của cả dinh điền. Tất cả được xây trên nền xi măng cao, mái tôn và có trần, nom khang trang lắm

Dạo đó, hai chị tôi đã ra dáng lắm rồi, chị ba tôi xinh hơn, nhưng còn nhỏ nên ai có tình ý gì chắc cũng chỉ hướng về chị hai thôi. Trong đám người trẻ lúc ấy có hai người hiện rõ nét trong ký ức; người thứ nhất là anh Hiệp trong toán lính Cộng Hòa thì phải...

Tôi nhớ trong những buổi chiều mát, toán lính của thượng sĩ Thắng độ vài mươi người súng đeo vai, nhàn rỗi từ trên đồn xuống, hay ngược từ Suối Đá lên, họ hát ngêu ngao những câu bình dân đượm mùi vọng cổ:

*Gió đưa cây cải dĩa trời
rau răm ở lại chịu đời đắng cay ơ ơ...*

Ngoài khẩu Carbin, anh Hiệp còn đeo thêm cây đàn, lúc dừng trước quán, lính ngồi nghỉ rải rác, thượng sĩ Thắng vào uống trà với ba tôi là anh lấy đàn, hát say mê :

*Xuyên lá cành trắng lên lều vải
lòng đất ấm thương tình đôi mươi
hai đứa mình hạp lắm em ôi...*

Cũng có anh ngổ ngáo, bậm trợn, hát tỉnh queo:

*Anh hết tiền em theo thằng khác
đời con gái bây giờ lưu manh...*

Các chị tôi phụ mẹ bưng nước uống hay thuốc hút ra cho các vị anh hùng là chạy bén vào trong, không dám nhìn ai cả, vậy mà nào có ổn...Một anh đứng dậy lấy hơi, nhái giọng Lệ Thủy, xuống câu vọng cổ :

"Em đã biết yêu từ năm mười bốn tuổi, nhưng nói ra chỉ sợ mấy anh cười..."cả bọn vỗ tay rầm rập thống khoái, đã hết biết!

Tưởng niệm Bùi Giáng

*Xin thấp nén hương lòng,
kính gửi người nghệ sĩ tài hoa sĩ khí
Bùi Giáng*



Tài hoa thủy tận sơn cùng
Mấy hôm còn lại chập chùng tỉnh mê
Ai sao, mình vậy chớ ghê
Đã ngoài sinh tử, há nể chiêm bao?
Há mồm ngậm một vì sao
Nhắm hai con mắt, chiêm bao đi "nường"
"Xin chào nhau giữa con đường
Mùa xuân trước mặt, miên trường phía sau"
Ngàn năm biển hóa nương dâu
(Mấy em, anh biết đường đâu mà rờ?)
Xin chào một ánh trăng mờ
Đôi vì sao lạc, rơi hờ trong mây
Rằng trăm năm cũng từ đây
Đâu còn Bùi Giáng, những ngày mai sau
Ngàn năm biển hóa nương dâu
Ai sao mình vậy, nhức đầu làm chi?
Xin chào Bùi Giáng ra đi,
để ai ở lại cu-ki một mình

Phạm Đông Ngạc

Mấy anh em tôi thì đứng nép nơi góc nhà nhìn thượng sĩ Thắng, lưng đeo khẩu súng lục, cổ quấn một con rắn, nom rất ghê. Ông ngồi dựa lưng vào vách, thỉnh thoảng cười lên khanh khách như đắc ý với ba điều gì, những khi ấy, tay ông vuốt nhẹ bộ râu đậm dưới cằm, cặp mắt sáng, ẩn dưới chân mày tằm, quét nhanh qua khu rừng đối diện rồi thu dần về, rải một lượt trên đám lính thân thương.

Nét mặt ông phong sương dày dặn, cương nghị, rất được lòng dân chúng, không phải vì ông là trưởng đồn, mà vì đạo đức và trị lính rất nghiêm. Thời của ông, du kích rất sợ không dám bén mảng, nghe kể rằng bắt được họ, ông đổ nước xà phòng vào miệng, hay mổ ruột, lấy mật rồi đóng cọc lên người, chôn sống nạn nhân bên những con sông vắng vắng...

Danh ông chấn động, trong một thời gian rất lâu, người ta không dám đập ụ hay giết mìn xe đồ nữa. Trước khi ông đổi về, trước nhà cậu Ích có mấy ông "đạo" làm nghề thợ mộc, cất nhà ở đó ít lâu, chừng ông đổi về thì họ trốn đi đâu mất.

Đôi khi ông cũng xử quá khe khắt với những người tình nghi, họ bị giam giữ tra tấn rất lâu. Tôi nhớ một bà cụ, cả chồng lẫn con bị giữ, mỗi khi đi thăm về, cụ ghé quán, ngồi nghỉ trên bộ ngựa, than khóc với mẹ tôi: "người ta uýnh ổng với thằng Hai quá trời bà cụ ơi". Cơ nghiệp nhà cụ chỉ có chiếc xe bò, hằng ngày cụ ông và anh con trai chở mướn lúa thóc hay cây rừng cho dân, chắc đôi khi mấy ông "ở trống" nhờ vả chút đỉnh mà bị họa.

Một người nữa là chú Khế, cũng bị giam, sau được thả về, chú trốn vào rừng theo phe bên kia. Tôi nhớ hoài con chó trung thành của chú, cứ nằm trước sân, không ăn uống gì,

đêm xuống nhớ chủ, nó tru những tiếng thê lương rợn người.

Một buổi xế trưa, ba dắt chúng tôi vào rừng chặt mây. Nghe động, bầy chim rừng đủ màu sắc sỡ đồng loạt vỗ cánh bay lên. Mấy cha con đang ngắm tìm loại mây vừa ý, thì chú Khế xuất hiện, chúng tôi giật mình, giờ chú chỉ còn một mắt, chú mặc quần cụt, áo đen, khuôn mặt u ám, khắc khổ, ba tôi hỏi thăm, chú kể bị lính rượt chạy rồi bị cây rừng đâm vào mắt

Anh tôi mau miệng kể chuyện con chó của chú, chú nói nhờ mấy cháu cho nó ăn dùm, anh tôi nói có mang cơm lại mà nó cứ nhìn, không ăn! Chú vụt ngồi bệt xuống đất, khóc tức tưởi, đưa tay áo lấm luốc quệt nước mắt! Ba tôi thở dài nhẹ nhẹ, dẫn chúng tôi về, không nhớ tìm mây nữa. Thượng sĩ Thắng sau đổi đi đâu không ai rõ, có người bảo ông đã thôi lính đi tu trên núi Bà Đen. Nghe vậy nên mỗi khi đứng trước sân trông về hướng núi, tôi cố hình dung một vị sư dáng dấp uy nghi, có cặp mắt sáng, đang dạo bước đầu đó trên núi Bà xanh thắm.

Một người nữa để ý tới chị Hai tôi là anh Sáu, làm y tá trên nhà thương cùng cậu Ích. Anh quê ngoài Trung, ít nói, không có nét nghệ sĩ như anh Hiệp. Mỗi lần tới quán, anh thường ngồi lại rất khuya, hút thuốc Bastos xanh không ngớt, nặng trĩu ưu tư. Thỉnh thoảng, anh đạp xe chở tôi vào khu trung tâm, nơi có nhà thờ cha Trọng. Khu này có ngôi nhà lâu làm toàn bằng mây rất đẹp, lối vào có trồng hoa Trang của hai mẹ con cô Hiền.

Cô hơi thấp người, nói chuyện liến thoắng, có vẻ thích anh, vì vậy anh chở tôi vào như ngầm ý rằng anh đã có nơi khác rồi chẳng? Ít lâu sau, ba anh từ ngoài trung vào xin làm lễ hỏi, rồi độ tháng sau thì cưới.

(Xem tiếp trang 34)

Em yêu

Em yêu mãi màu ngậy thơ phấn bảng
Và mực đen giấy trắng thấm bao tình
Cùng pháp văn, toán, lý, hoá, phương trình
Và những buổi bình minh mơ mộng.

Em yêu mãi tuổi học trò thơ mộng
Nhật ký hồng cùng những cánh hoa rơi
Những buổi chiều nhìn ngắm áng mây trôi
Và nghe gió ru em từng giấc ngủ.

Em yêu mãi buổi hoàng hôn năm cũ
Bên biển buồn ngồi ngắm ánh tà dương
Nhìn én bay bay khắp các nẻo đường
Và sóng biển chen nhau trên bãi cát.

Em yêu mãi dòng suối hiền man mát
Vàng trắng thanh ẩn chứa những ân tình
Dòng nước êm như mơ ước đôi mình
Và tuyết trắng mong manh như bong bóng.

Em yêu mãi anh học trò bé bỏng
Nhà kè bên thềm ngắm ánh sao đêm
Mình trao nhau bao mộng ước êm đêm
Tình hai đứa như nụ hồng hé nở.

Em yêu mãi hàng cây xanh bé nhỏ
Cùng cỏ non trải khắp nẻo đường quê
Tiếng ve kêu vào những buổi trưa hè
Em yêu mãi, và em yêu mãi mãi...

Cỏ non Stavanger

Nếu tình thơ quên lãng

Nếu một mai em không làm thơ nữa
Cuộc sống sẽ rất thầm lặng bình yên
Ngày nối nhau trong năm tháng êm đềm
Không sung sướng không suy tư buồn bã

Mưa có rơi nhẹ nhàng hay tầm tã
Cũng không còn rung động đáy tâm tư
Tuyết phủ đầy trên phố vắng âm u
Cũng không sao gợi nên niềm cảm xúc.

Tiếng canh khuya sẽ không còn thốn thức
Buổi chiều buồn sẽ vắng tiếng ca êm
Đường cát bụi xóa dần dấu chân Em
Bóng đêm tàn mặt trời yên giấc ngủ.

Ánh tà dương êm đềm hay ủ rũ ?
Sóng nước xanh, cát trắng hay nắng vàng ?
Khát vọng Anh dấu sóng biển hòa tan
Cũng không còn vấn vương trong Em nữa.

Ôi tất cả xin trả cho vô tận
Không còn gì trong tâm khảm Em anh
Và trong Em cũng không thể còn Anh
Nếu một mai Em không làm thơ nữa.

Cỏ Non Stavanger



(Tiếp theo từ trang 32)

Tôi nhớ ngày hôm đó chị Hai tôi khóc rất nhiều, mẹ tôi năn nỉ mãi rồi phải gắt lên chị mới ra để đàn trai đón dâu... Vì sao chị khóc vậy? Hay là giọng hát và tiếng đàn mơ hồ của anh Hiệp giữa các bạn trẻ vào những chiều êm đềm trước quán đã man mác lòng chị rồi? Còn đâu những lời hát, được sửa lời rất khéo, cất lên sao đơn sơ mà cảm động lòng người:

Áo anh rách vai, chờ em tới khi nào vá ?

Tôi với em hai người xa lạ, từ phương trời chẳng hề quen nhau...?

Ngày cưới chị, anh biên biệt nơi đâu? Có chạnh lòng chút nào không? Tôi cũng thấy buồn, sau khi mọi người lên nhà tiệc hết rồi, tôi đứng một mình trên con đường nhựa hun hút, mong thấy bóng dáng quen thuộc của các anh, nhưng chỉ có cơn gió nhẹ rung khẽ những tàng cây trong buổi trưa loang nắng mà thôi...

Một đêm sau vụ gặt thì phải, trăng rất sáng, cả xóm như bừng lên sống động; nhà đập lúa, nhà giã gạo, ngoài đường cái, trẻ con đùa giỡn rượt đuổi nhau inh ỏi. Mấy chị bạn của các chị tôi ở mãi tận khu trên đồn mà cũng đạp xe xuống chơi, rủ nhau nấu bánh dức. Tôi mượn xe của một chị, mê mải tập đạp những vòng đầu tiên của cuộc đời.

Lúc trở vào nhà, thấy ba đứng dựa cổng ngấm trăng, ba nói (vào kêu mẹ ra). Hai mẹ con trở ra, đứng sát bên, ba trở tay lên mặt trăng, nói nhỏ với mẹ: Điem này thì loạn to bà ạ. Thấy mẹ có vẻ không hiểu, ba nói tiếp:

Trăng to như cái nong mà lại đỏ rực thế kia là điều đại kỵ...

Đêm ấy, khi cả xóm đã chìm trong giấc ngủ, bỗng có tiếng chó sủa, rồi ba đến bên giường lay tôi dậy kéo ra cửa, thì thầm "con ơi, mình không ở đây được đâu", vừa nói ba vừa chỉ tay qua khe cửa. Ngoài đường, đoàn quân

chính quy đồng phục, nói cối, vừa đi vừa chạy như trôi trong đêm, toán nọ nối toán kia không dứt.

Ít lâu sau, vào một buổi sáng, ở nhà chỉ còn hai cha con, ba đưa tôi ít tiền, bảo chạy ra nhà ông Tích ở đầu xóm, mua bó lá cây gồm có Hương Nhu, với lá tre đem về. Ba nấu một nồi nước ấm rồi tắm. Thay xong bộ quần áo khách, nằm lên võng, ba nói đi kêu mẹ con về đây. Tôi chạy ra ruộng kêu mẹ về nhà, thì ba không còn nói được nữa, nhưng vẫn còn tỉnh táo. Ba ra dấu cần giấy, viết.... Mẹ đưa vội cuốn vở học, ba vẫn nằm, viết thật rõ sau khi ba mất sẽ nhờ ai đi đưa, rồi mẹ con phải làm gì...Đêm ấy ba mất...Mãi tới bây giờ, tôi mới hiểu rằng ba đã dự biết ngày tạ thế của mình.

Rồi tình hình càng lúc càng đe dọa, đường xá giao thông tắc nghẽn, du kích đã dám xuất hiện giữa ban ngày, công chức, thầy giáo lần lượt đi mất cả, nhà thương trường học bỏ hoang, chiều xuống, những bầy dơi túa lên hứng vội chút nắng thoi thóp cho bóng đêm chụp xuống nhanh hơn. Nhà ai cũng đóng cửa sớm để trẻ con đừng nghe tiếng chó rừng tru thê lương đâu đó trên rẫy, cơ hồ có thể tràn xuống bất kỳ lúc nào...

Ít lâu sau, mẹ đóng cửa quán, đưa các con lên khu đông dân hơn. Cả khu dinh điền đông đúc trù phú xưa kia, nay tập trung cả nơi đây độ hơn mười nóc nhà. Đồn lính bị cô lập. Pháo từ trong rừng ra bất cứ lúc nào làm cho không khí thêm đe dọa và tang tóc. Mẹ nhờ người đào hầm trú ẩn được ít hôm thì tắt đến...

Chiều mừng một vừa cúng xong thì một, hai, ba...rồi pháo không biết cơ man nào mà đếm được nữa, mấy anh em tôi chạy lúp xúp xuống hầm, mẹ chạy sau cùng, mang theo

nồi xôi, lẳng lặng thấp đèn, ngồi nhìn các con ăn, miệng khấn vái vong hồn ba sống khôn thác thiêng trở về phù hộ cho mẹ con được tai qua nạn khỏi.

Mẹ ơi, làm sao con quên được bữa ăn chiều mừng một tết ở Thị Tính năm ấy. Chúng con còn nhỏ quá phải dựa vào mẹ, mà mẹ thì dựa vào đâu? Mà mẹ thì cứ vậy thôi, không bao giờ để các con phải lo sợ, nhưng nửa đêm, tưởng các con ngủ hết rồi, mẹ lên khỏi hầm, thấp nhang, mở tung cửa van vái Phật Trời, rồi lại se sẽ xuống nằm với các con, nhưng nước mắt con đã dàn dụa rồi, con quay qua ôm vai mẹ nức nở : *mẹ ơi, con thương mẹ lắm mẹ ơi...*

Người anh sau chị Ba tôi tên Phúc, năm đó quăng mười hai tuổi, rất có hiếu, chịu cực nhất nhà, anh có tánh nhường em; những dịp tết, được áo mới, anh chỉ xỏ tay vào một lần, rồi xếp cất để dành cho các em. Anh theo mẹ làm đủ chuyện, trồng lúa, đốt than, gieo hạt trên rẫy.

Một đêm nọ đã khuya, mẹ vẫn chưa về, anh một mình đeo con rựa có cán dài, dẫn các em ở nhà xong rồi đi kiếm mẹ. Tôi và đứa em gái út đứng vịn cửa sổ, nhìn bóng nhỏ gầy gò của anh và con rựa đóng đũa trong đêm, miệng gào lớn mẹ ơi mẹ ơi, âm thanh cuốn hút vào rừng sâu rồi vọng trở ra như có người nhái tiếng vậy.

Hai đứa nhỏ không dám ngủ, lo âu ngồi tới gần nửa đêm thì mẹ và anh tôi về. Trời ơi là mừng; tức thì chúng tôi quẩn quýt lẳng xăng bên mẹ như máy con chó con, nét mặt mẹ rất an tĩnh, chỉ như đi đâu bên hàng xóm về thôi, anh tôi dựng con rựa ở góc nhà, quay sang mẹ cần nhằn:

- Con đã nói mẹ đừng ở lại rừng khuya quá mà!

- *Thằng này chỉ sợ hão, ma tao còn không sợ nữa là...*

Nhưng mẹ nói thêm một câu làm chúng tôi thấy an lòng:

- *Ừ thôi mai mốt mẹ về sớm với chúng mày!*

Sau tết ít lâu thì anh chị Sáu về thăm, anh đã đổi đi Pleiku làm việc nên không hay biết tình hình đã thay đổi như vậy. Tôi chạy ra rẫy cho mẹ hay, mẹ nắm tay tôi chạy vội về. Đó là lần duy nhất tôi thấy mẹ hoảng hốt. Tối nhà mẹ đóng sập cửa lại, cấm không cho đứa nào đi đâu. Cơm nước xong, mẹ bảo anh rể tôi vào trốn trong vựa thóc, còn chị Hai thì nằm trong phòng, buông màn xuống, dặn tất cả rằng hễ có ai đến thì chỉ để mẹ tiếp thôi.

Chúng tôi cũng linh cảm thấy có việc gì nguy cấp, nhưng cũng không dám hỏi mẹ. Từ lúc ấy, mẹ thường ngồi trên chiếc ghế đầu cạnh bàn thờ, như sẵn sàng ứng phó với một điều gì đang từ từ đi tới. Và cái gì vô hình khủng khiếp làm mẹ tôi lo sợ đã đến!

Sáng hôm sau, lúc tôi đang ngồi nhai kẹo trong chiếc bồ đập lúa trước hiên thì một đoàn quân áo vàng nón cối chỉnh tề, không che đậy nguy trang gì cả, sắp hàng một đang tiến về nhà tôi. Thoáng cái cái họ đã tới. Vô tình hay cố ý mà họ lại dừng trước nhà? Rồi một người cao lớn đi vào, cố làm vẻ lịch sự :

- *Xin bà chị tí nước sôi uống trà...*

Mẹ đơn đả, cố tự nhiên kêu anh Phúc xuống bếp nấu nước...Lát sau anh bưng lên, người nọ chậm rãi mở ba-lô, lấy bộ tách nhỏ xíu ra, thông thả pha trà, rồi bất ngờ hỏi mẹ:

- *Nghe bà chị có con ở xa về thăm ?*

- *Vâng ạ, hai vợ chồng nó về, chồng nó lại phải đi gấp sáng nay rồi, vợ nó lại tự nhiên ốm đang nằm trong giường kia...Xưởng ơi!!!*

- *Thôi được, bà chị để cô ấy nằm nghỉ!*

Người nọ lại nhăm nháp tách trà, nhìn mẹ đăm đăm dò xét. Mẹ cũng nhìn thẳng lại, không bối rối...

- Chú với lại anh em có đói không? Để tôi bảo cháu nó thổi cơm!

- Cảm ơn, bộ đội chúng tôi không dám làm phiền nhân dân...Lại nhâm nhi tách trà...thời gian như ngừng lại.

Chừng tàn cây nhang, người nọ dọn bộ trà vào ba-lô, chào mẹ rồi quay lưng ra cửa, vẫy tay một cái, tất cả đứng dậy một loạt, vẫy tay cái nữa, tức thì đoàn quân rẽ ngang, thoát cái đã mất hút sau rẫy bắp.

Chiều ấy, anh rể tôi phải trốn lên đồn ngủ nhờ, rồi trở lại đơn vị, không bao giờ về lại nữa. Cho đến bây giờ, tôi chưa biết có ai, trong cơn nguy biến mà lại điềm tĩnh, quyết đoán được như vậy. Mẹ tôi không biết chữ, chắc rằng chỉ có tấm lòng thương con thôi nên đã vượt qua tất cả. Ôi tấm lòng của một người mẹ Việt Nam, biết lấy gì so sánh được ! Biển Thái Bình ư? Chỉ bằng biển thôi sao? Có còn thứ gì lớn hơn nữa không?

Mẹ ơi, mẹ là Quán Thế Âm, sẽ ngự trị mãi mãi trên đầu con.

Phạm Đông Ngạc



Sầu riêng

Cô bán sầu riêng mỗi gánh rồi
Gánh sầu cô bán, sao chưa với?
Bao chàng quân tử, lời ong bướm
Cô mãi xa xăm... một bóng người

Người lính năm xưa cô gởi tình
Nghe đâu... chiến trận đã hy sinh
Hậu phương nàng thất vành tang trắng
Uớc hẹn một đời vẹn chữ trinh

Phong sương áo trận, phận làm trai
Vì nước xông pha, chiến cuộc dài
Tự do chàng nguyện đem thân giữ
Chiến tích anh hùng khó nhạt phai

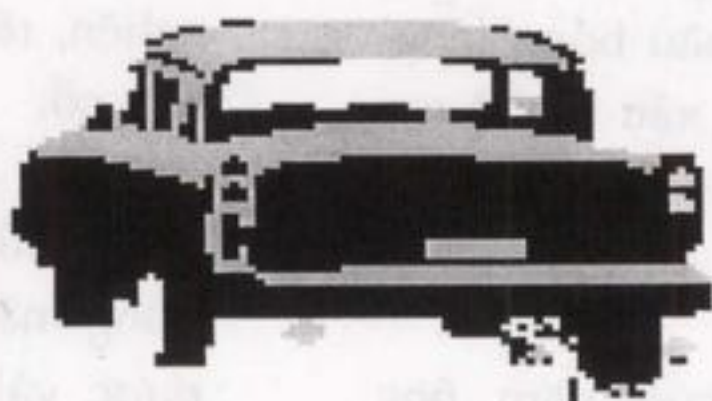
Chiến cuộc triền miên, giữa Bắc - Nam
Vùi lấp bao nhiêu giấc mộng vàng
Anh về vội vã ...ba ngày phép
Tin về... thiếu phụ chút khăn tang

Một gánh sầu riêng tỏ cùng ai?
Nàng ơi! xuân sắc đâu còn dài
Vong linh tử sĩ nơi chín suối
Mỉm cười khi thấy nàng đẹp đôi...

Lê Nguyên

Chuyện Một Chiếc Xe

Đoàn Mai Tâm



Năm ấy, mùa đông đến đột ngột. Hôm trước người ta còn rong chơi, đùa giỡn với lá vàng, mà bỗng chiều hôm sau tuyết đổ dữ dội. Tuyết đầu mùa mà sao đây kín và kéo dài lê thê. Họ nhà xe chúng tôi không một chuẩn bị, bạn bè nhiều đứa nằm dài ở dọc đường, đèn chập chờn như những bóng ma trôi trong màn tuyết.. .. Hy vọng tôi sẽ không chung cái số phận.

Ông chủ tôi là người dày dặn kinh nghiệm, ông kèm thắt rồi lại bình tĩnh nhả ra, mỗi khi tôi bị mất thăng bằng. Tôi ngoan ngoãn nằm dưới sự điều khiển của ông, khoan thai nhip nhàng tưởng chừng như không một bất trắc nào có thể xảy đến được. Nhưng rồi, những bạn chạy trước tôi đồng loạt ngừng lại, choán cả mặt đường. Tôi cố hết sức để ngừng lại, khi vừa ngừng hẳn, thì một sức mạnh khủng khiếp xô vào lưng đẩy tôi về phía trước. Đồng loạt những tiếng kêu chát chúa, tiếng bùng vỡ của thủy tinh, tiếng gãy vụn của sắt thép. Tôi choáng váng, mắt tôi hoa lên, tôi cảm thấy tê buốt ở đầu và sau lưng.. .. Tôi bị làm sao? Tôi không còn biết gì nữa.

Bây giờ là lúc nào đây. Tôi ngơ ngác nhìn quanh, chỉ thấy bao bạn bè tôi đang say ngủ. Tôi muốn lòi cổ hết chúng nó dậy để chia sẻ những đau đớn tôi đang gánh chịu. Nhưng tôi yếu sức quá, tôi không thể nhúc

nhích được. Một mình trong cái thỉnh lặng ghê sợ của cái đêm mùa đông, nghe từng vết thương đau nhức, và bao nỗi hoang mang lo lắng đè nặng xuống tâm hồn..... Tôi cố gắng ngủ cho quên đi, nhưng chỉ toàn những cơn ác mộng. Tôi mơ thấy người ta không sử dụng tôi nữa, người ta kéo tôi ra bãi tha ma.. .

Một hôm, cảnh sát chặn lại, hỏi ông chủ về tình trạng thương tích của tôi. Tôi nghe thấy ông chủ nói, ông đang đợi giờ ở hãng sửa xe. Tôi sung sướng vô cùng, một tia hy vọng về tương lai vừa lóe lên. Tôi để lòng mong đợi, mà sao cái ngày đó nó lâu đến quá. Bây giờ tôi mới hiểu thêm nghĩa mấy chữ Việt: "Càng mong càng mất".

Tôi đang hoang mang lo sợ vẩn vơ, bỗng tôi không còn tin vào mắt tôi nữa. Sao! Tôi lại đi lạc vào đây, một bãi tha ma với đầy đầy những xác xe nằm ngổn ngang. Có những cái xác xe sức sống còn mơn mớn, vết thương còn tươi như vừa mới xảy ra.

Không! Tôi không mơ. Tôi nhìn thấy rõ ràng ông chủ tôi mày mò, tìm kiếm trong những cái xác xe. Thỉnh thoảng ông cầm một vài cơ phận đến ướm thử vào thân tôi. Và sau đó, những bàn tay không chuyên nghiệp, với búa, với khoan, từng đám bụi

lửa bay ra loang loáng. Toàn thân tôi giờ đây chẳng chít muôn mảnh vá.

Kể từ hôm ấy, ông chủ hay lui tới những chỗ bán xe mới. Có lần ông đậu tôi bên những chiếc xe mới tinh, màu bóng láng, càng làm tăng cái méo mó, xấu xí, bệ rạc của tôi. Ông làm gì ở trong đấy.. ..mà lâu đến thế.

Một hôm tôi nhớ là ngày cuối năm, ông chủ lái tôi đến cái hãng bán xe này. Cũng cái xe mới giống như lần trước, nhưng chính ông chủ tôi lái từ trong tiệm ra. Đột ngột trước một sự thật quá phũ phàng, tôi phát điên lên và đau khổ gấp vạn lần hơn cái ngày tôi gặp nạn. Một người lạ nhét chìa khóa vào ổ mãi.. . mới vào được; mở máy, người tôi rung lên từng chập rồi tắc nghẽn. Tôi muốn nằm lại đây để khỏi nhìn thấy cái cảnh ông chủ nâng niu, đút đởn với cái xe mới.

Trời ơi! Làm sao tôi nói hết được những chua xót của tôi lúc bấy giờ. Tôi về với ông từ khi ông còn là cậu học sinh nghèo đến không có tiền đồ xăng. Tôi lo sợ cùng ông những ngày ông chập chững lái xe, tôi vui cùng ông ngày ông đỗ đạt, và tôi e-thẹn đại khờ cùng ông lần đầu chở người yêu đi chơi.. . Tôi tưởng sẽ được ông dành cho một chỗ vinh dự trong nhà ông. Ôi! Nào ai có thể ngờ được có ngày hôm nay.

Về đến nhà, ông lái chiếc xe mới vào chỗ thường ngày của tôi trong ga-ra ẩm áp. Còn tôi, ông cho đậu ở ngoài lề đường.

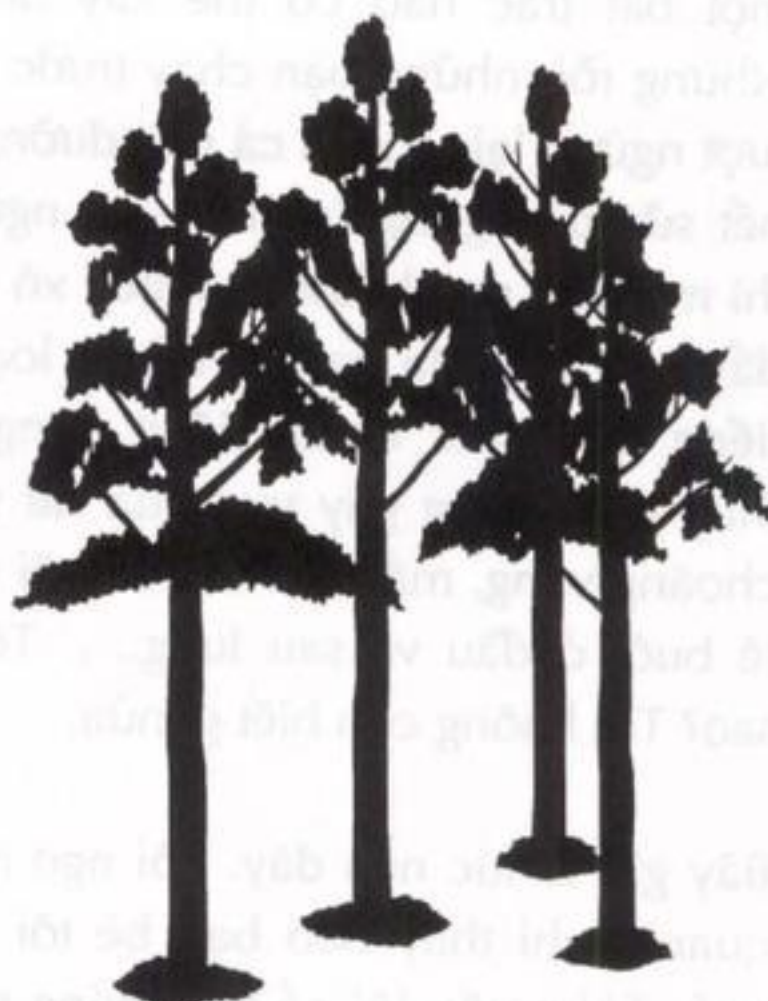
Đêm hôm ấy, cái đêm cao điểm nhất của mùa đông, cái giá buốt như đâm vào thân thể, len lỏi vào trong các vết thương rỉ sét. Càng về khuya, băng đóng vào thân tôi càng dày. Tôi biến hẳn sang màu khác: màu trắng.

Sáng hôm sau, ông chủ ra, ông lấy một vài vật dụng còn dùng được. Ông thử mấy cái băng cassette cũ, giọng hát sao mà ai oán như xé lòng: "Thôi nhé! từ nay xa cách mãi.. ". Rồi bỗng dừng giọng hát tắc nghẽn, rên lên ư.. . ử.. như người đang bị bóp cổ.

Ông chủ là người đa cảm, nhìn vào đôi tròng mắt ông tôi biết rõ điều ấy. Rồi tôi được vài bước, ông chần chừ suy nghĩ. Ông vòng lại, vuốt ve cạo tuyết. Ông de và đậu tôi ngay ngắn vào bãi đậu xe gần đó. Nhìn từng bước ông đi, nhạt nhòa theo hơi nước trên mặt kiếng tôi ứa ra do cái hơi ẩm còn vương lại.

Một mình bơ vơ buồn bã, không còn bám víu vào đâu được nữa, tôi mới sức nhớ lại cái điều tâm niệm của họ nhà xe chúng tôi là, giúp cho con người một phương tiện di chuyển. Khi gặp lúc khó khăn, công việc thấp hèn chính là lúc làm vẻ vang cho dòng họ. Và rồi, tổ tiên nhiều đời như thoáng hiện về quanh tôi, một sự bình an bao trùm. Tôi cảm thấy phấn khởi vui tươi. Chuyện đã qua là những kỷ niệm êm đềm.

Đoàn Mai Tâm



Tủm tủm



Trong tòa án

- Trước khi mổ tử thi bác sĩ có kiểm lại xem bệnh nhân còn thở?
- Không.
- Ông soát xem nhịp tim của bệnh nhân còn đập hay không?
- Không?
- Tại sao không?
- Tại vì lúc đó bộ não của tử thi nằm trong lọ để trên bàn.
- Cho dù thế đi nữa ông có nghĩ rằng lúc đó bệnh nhân chưa chết?
- Rất có thể. Nếu ông nói thế thì hẳn có thể vẫn còn sống và đang hành luật đâu đây. ..

Lầm to

Hai người lạ đang nói chuyện tại một trạm xe buýt

- Thời buổi bây giờ thanh niên thật là dị hợm. Chúng nó để tóc dài, khó ai có thể phân biệt được chúng là trai hay là gái, chẳng hạn như người đang đứng bên kia đường, tôi không biết nó là nam hay là nữ.
- Nó là nam, nó chính là thằng con trai tôi.
- Ôi ! Xin lỗi bà nhé, tôi không biết bà là mẹ của nó.
- Bà lầm rồi! Tôi đây chính là ba của nó.

Ngạc nhiên

Hai người đàn bà đứng nói chuyện

- Con chị thật sự chỉ mới hai tuổi sao?
- Vâng, Chị thấy nó lớn quá so với tuổi của nó hả?
- Ồ, không phải. Tôi chỉ hơi ngạc nhiên vì chỉ mới hai năm thôi mà sao nó dơ dứa như vậy.

Mượn đồ ghien

Cu Tèo có tật thích nhai kẹo cao su, nhưng khổ nỗi mẹ Tèo không thích cho Tèo ăn kẹo nhiều. Một hôm tới giờ cơm, Tèo cẩn thận lấy cục kẹo cao su đang nhai dở dang để trên bàn, nhưng một lát sau Tèo tìm mãi vẫn không thấy kẹo cao su của nó. Nó gặng hỏi mẹ:

- Mẹ có thấy cục kẹo cao su của con lúc nãy để ở trên bàn không?
- Có, nhưng mẹ đã liệng đi rồi. Đã bảo con rồi, không nên ăn nhiều hư răng.
- Tại sao mẹ làm như vậy? Mẹ có biết cục kẹo đó con mượn của thằng Tí ở kế bên không?

Đính chính

Giọng một người đàn bà tức tối, hốt hoảng gọi vào toà soạn báo:

- Xin lỗi, cho tôi gặp ngay ông chủ nhiệm

Bên đầu dây giọng một người đàn ông:

- Chủ nhiệm tòa soạn báo Lá cải đây
- Này ông, tại sao hôm nay trên mục rao cáo phó, tờ báo của ông lại đăng tên chồng của tôi chết hôm qua. Thật là một sự lầm lẫn không thể tha thứ được.. Rõ ràng ông nhà của tôi đang còn sống nhăn răng đây mà. Tôi sẽ kiện tờ báo ông ra tòa.
- Có thật như thế không thưa bà?
- Ông còn vờ vĩnh gì nữa, xem báo hôm nay thì sẽ rõ. Tên tuổi năm sinh của chồng tôi rành rành trên đó.
- Nếu thế thì thành thật xin lỗi bà... Ngày mai tôi sẽ cho đăng lại rằng chồng bà đã sống lại rồi !!!

Cai Thuốc

Hai người bạn lâu ngày gặp lại nhau:

- Cho tao xin một liều mày
- Ủa, sao nghe nói dạo này mày đã cai thuốc rồi mà
- Ủa thì phải từ từ chớ bộ, còn trải qua nhiều giai đoạn lắm. Giai đoạn thứ nhất là tao chỉ chấm dứt mua thuốc mà thôi...

Thanh Hiệp sưu tầm

Tiệc Cuối Năm Ở Lai Khê

Phạm Đông Ngạc

Bảy đứa chúng tôi ngồi quây quần bên bàn tiệc. "Bàn" là mấy thùng đạn gỗ được đóng tựa vào hai thân cây cao su, dưới tấm lều căng từ mui xe sửa chữa truyền tin lưu động, cạnh bên giao thông hào sâu lút đầu người. Từ đáy giao thông hào lên chừng một thước có những "hàm ếch" được khoét sâu vô, đủ chỗ một người ngồi. Hàm ếch cho chút cảm giác an toàn và...êm ấm dưới những trận pháo kích dai dẳng, nên nhiều khi pháo ngưng, lên bờ kiểm điểm quân số, không ai bị thương nhưng lại bị mất tích vài mạng, thế là lại xách đèn pin nhảy xuống, rọi một hồi thế nào cũng ra vài chú...ếch ba-lô súng đạn đầy đủ đang ngáy rất kỹ. Đồ nhắm trên bàn tiệc là mớ cá câu được ngoài vòng đai, lớp nướng, lớp nấu canh chua, lại còn đủ vài con để làm gỏi với rau răm và đậu phộng giã nhỏ, mấy hũ ngũ gia bì được gởi mua từ Bình Dương từ mấy tuần trước đứng thẳng hàng coi ngon lành ghê. Vậy mà chưa đứa nào đụng đĩa vì còn chờ "ông thầy" là thiếu uý Chinh, và một nhân vật đặc biệt nữa, anh Quý.

Đặc biệt vì hầu như anh không bao giờ dự tiệc trong đơn vị, dù ai cũng tỏ vẻ quý mến anh. Cùng lắm những buổi sáng từ vòng đai về trại, ghé vào câu lạc bộ đại đội, gọi cà phê, nói vài ba câu chuyện là anh đứng lên. Chừng ai nấy gọi tính tiền thì mới hay anh đã âm thầm trả cho cả bọn rồi. Lần nào



cũng vậy, riết rồi mỗi khi thấy anh bước vô quán thì thế nào cũng có người quay qua cô chủ quán dặn nhỏ "ảnh ăn uống gì, ghi vô sổ của tui". Tức thì Tiểu-Hà, tên cô chủ quán, gật đầu lia lịa, và tới bên anh với vẻ cung kính khác thường. Lăm để ý tới anh từ những lần đó và ít tháng sau anh về đơn vị này.

Một lần chơi bóng chuyền trên sân cát đại đội, Lăm bị trượt chân. Đang cà nhắc bước ra thì anh ở đâu chạy lại hỏi:

- Có sao không em? Về phòng anh băng cho.

Lăm gật đầu cảm ơn rồi theo anh. Phòng anh là một căn hầm đào theo lối âm dương, nửa trên bờ, nửa dưới đất, khá rộng, bày biện đơn giản, duy có sách là nhiều. Mấy ngọn đèn nhỏ từ những cục pin máy PRC 25 truyền tin ghép lại, soi sáng bức đại tự, trên nữa là quốc kỳ, cạnh đó, chiếc quạt máy nhỏ xíu xiu quay tít nhưng chỉ đủ làm lá cờ lật phất nhè nhẹ. Thấy Lăm chăm chú nhìn, anh giải thích:

- Bức đại tự của anh bạn tặng từ ngày còn ở Hà Nội. "Quốc phá sơn hà tại", anh vừa băng vừa trả lời.

Lăm cũng chẳng hỏi nghĩa là gì.

Băng bó xong, Lăm hỏi:

- Bộ anh là y tá hả anh Quý?

Anh nói chỉ biết qua loa. Rồi anh bưng cho Lăm ly nước:

- Em đang học gì vậy? Thỉnh thoảng, thấy em ngồi lui cui học dưới hầm, anh mẩn lăm...

Lãm đáp cho qua:

- Dạ, em đang tính thi ban C...

Thi xong đã mấy tháng mà chưa được đi phép. Sáng hôm ấy trực xong từ ngoài vòng đai căn cứ, Tuấn và Lãm rủ nhau tạt vào chợ Lai Khê. Tình cờ khi đi ngang qua sạp báo, Lãm thấy có đăng danh sách thí sinh trúng tuyển. Cầm một tờ dò thấy tên mình, Lãm ôm chầm Tuấn hét:

- Tao đậu rồi Tuấn ơi!

Nó mừng rỡ:

- Đâu đâu??

Hai đứa trái tờ báo xuống bãi cỏ, dò thêm:

- Tình, Nuôi, rồi Ng- Đ- Tiến, đậu hết, đậu hết, đã quá, phải chạy ra báo cho tụi nó biết.

Hai đứa vùng dậy, chạy như bị ma đuổi. Chợt nghe tiếng cô bán báo ới ới sau lưng:

-Trả tiền báo mấy anh ơi!

Hai đứa dừng lại, nhìn nhau cười. Móc tiền trả xong, Tuấn chợt nảy ra "sáng kiến":

-Tết này, tất cả mấy thằng...chó tấp phải ruồi tụi mày phải đãi anh em một chầu. Thằng Tình đậu cao nhất, được miễn...

Mấy hôm sau, lòng vẫn còn lâng lâng vui, Lãm đứng trước sân nhớ về nhà. Nếu biết chắc mẹ cũng được an ủi phần nào! Thương mẹ quá, mấy tháng trước, nghe tin anh Phúc tử trận, mẹ ngã xuống ngất đi. Còn Lãm thì gởi cho anh lá thư, thư lại trở về, mặt sau có thêm hàng chữ "người nhận

đã tử trận"... Lãm cố nín khóc, nhưng ruột quặn thắt từng cơn. Lần đầu tiên, hiểu được hai chữ đoạn trường, nghĩa là đứt ruột!

Đang đi vơ vẩn thì thấy anh Quý từ xa, Lãm gọi:

- Anh Quý !

Anh chạy lại, cầm tay Lãm, ân cần:

- Đậu rồi phải không? Anh sẽ có quà cho em.

Lãm thành thật :

- Thôi anh ạ, được quen với anh là món quà cho em rồi. Bằng cấp chỉ là những đánh dấu cho từng giai đoạn trong đời thôi. Em còn phải học hỏi nhiều nữa... Giao thừa năm nay, mời anh tới tụi em, uống nước ngọt đón xuân.

Anh mau mắn:

- Cảm ơn em và các bạn. Anh sẽ tới.

Một lần đi công tác lên, anh tặng cuốn: "Ý thức mới trong văn nghệ và triết học" cho Lãm:

- Phạm Công Thiện viết cuốn này dành riêng cho lớp tuổi 18 - 25. Em đọc đi để biết một thiên tài Việt Nam...

Nghe có bước chân trên lá khô, mấy đứa bước vội ra thì hai vị cũng vừa vào. Thiếu úy Chinh tươi cười nhăn mũi hít hà:

- Chao ôi, thơm dữ nghe, tên nào làm hỏa đầu quân đây, khá lắm, khá lắm!!

Cả bọn nhao nhao:

- Rồi ông thầy tới rồi! Ủa có cả anh Quý nữa!

Tình niềm nở:

- Hồi đầu tuần, mấy anh em bàn làm tiệc tất niên, mỗi đứa được mời một người. Tối phiên Lãm, hỏi nó mời ai, thì nó cứ giấu, nói là bí mật để mấy ông ngạc nhiên chơi... Tưởng ai, lại là anh, thôi xin mời, xin mời.

Anh đưa mắt nhìn Lãm (như tỏ ý mừng cho thằng em có những đứa bạn lịch sự có thừa đó chứ...) rồi chúc tết mọi người bằng một giọng cảm động. Thế rồi tiệc bắt đầu. Hũ ngũ gia bì được mở nắp, hương trầm trầm quyến rũ. Anh nhìn Lãm, ngần ngại:

- Ủa, rượu nữa hả, sao em nói nước ngọt mà? Mấy đứa cười ồ:

- Anh bị nó phỉnh rồi. Ai lại "nhậu" với nước ngọt bao giờ?

Đứa khác nói:

- Đừng tin những gì Lãm nói mà hãy nhìn kỹ những gì nó làm anh ơi! Nó có bà con với tướng Lịch đó...

Câu chuyện bỗng xoay qua vụ ông tướng tư lệnh "thi sĩ" T.Q.L bị bắt giam vì tội tham nhũng. Còn nhớ thời ông, đại bác từ tiểu đoàn 5 pháo binh cứ rỉ rả rót vào những mục tiêu mơ hồ nào đó trong rừng. Tổn thất bên kia ra sao không ai hay, nhưng nhiều người đã thấy những đống vỏ đạn cao ngệu cạnh làng Lai Khê chờ xe vận tải từ Chợ Lớn lên hết về. Ngày ông ra đi, đồ đạc công kèn, linh kính. Những chiếc GMC phun khói um suốt con đường chính ra cổng. Ai không biết tưởng đâu có chuyến hành quân lớn. Cảnh tượng na ná giống vị tể quan xưa bị thất sủng, vua không nỡ giết, đặc ân cho tom góp của cải về vườn.

Chim đầu đàn như vậy thì chim khác trong đàn cũng ảnh hưởng lây. Không biết tinh thần ngoài trận tiền thế nào, chứ nơi Lãm ở

thì lè phè, trì trệ thấy rõ. Những người lính hậu đi gác nhìn cứ như đi dạo, súng ống lờ thôi. Sĩ quan cấp úy có gia đình nếu muốn, cũng có một anh "tà lọt" nấu nướng, giặt giũ... trông rất nản.

Trong cảnh bát nháo ấy, anh Quý thì khác hẳn, anh làm việc nào ra việc ấy. Tối phiên anh trực thì ai nấy than trời, nào mũ sắt hai lớp (chứ không được mang nón nhựa), quân phục tề chỉnh, súng ống đạn dược, bi-đông nước và thêm cây đèn pin treo lủng lẳng sau ba-lô... Kiểm soát đầu đay xong rồi tất cả cùng đi một lượt, tới chỗ gác, chia nhiệm vụ xong anh mới trở về chỗ mình căng võng. Nhưng hầu như anh không bao giờ ngủ. Có lần anh nói:

- Chỉ nhắm mắt độ năm phút nằm im năm phút thôi cũng đủ khoẻ rồi em ạ. Cứ thế anh "làm bạn của bóng đêm". Đôi khi có người đi trên đường, dù nhận ra giọng quen, anh cũng hỏi "mặt khẩu" như thường.

Có lần, tiểu đoàn phó đi thị sát đêm, người lính gác chạy vào thì thầm, sợ hãi:

- Ông phó anh ạ! Anh đi ra, tay cấp súng, tay chào 90 độ, giọng điềm đạm mà quyết liệt: Xin thiếu tá cho mặt khẩu, nếu quên xin liên lạc về phòng trực. Đây là khu trách nhiệm của tôi!
Đại loại những câu chuyện như vậy làm ai nấy xa anh từ từ, phần sợ bị "đi" lây, phần đi gác mà thiếu rượu thì cứ như kỳ vô phong, mất "dzui"!

Thế rồi qua cơn mưa, trời lại... bão. Sư đoàn 5 có tư lệnh mới. Lê Nguyên Vỹ như cơn gió mạnh đầy sinh khí thổi vào đám người mệt mỏi. Chỉ ít tháng sau khi nhậm chức, những chuyển thanh tra bất thần bất kể giờ giấc làm các đơn vị trưởng toát mồ hôi. Độc đáo hơn nữa là chỉ nơi nào ông ghé thăm, mới biết mặt ông mà thôi.

Còn nhớ một chiều không hẹn trước, bọn Lâm đang ngồi reo hò cổ vũ cho phe ta trên sân bóng chuyền, "đại bàng" (đại đội trưởng) quần xà-rông ngồi chơi cờ thì có mấy chiếc xe jeep thẳng gấp trước cổng rồi một người bước xuống, chân còn khập khiễng sau vụ rớt trực thăng... Theo sau là tướng Đ.V.Khuyên và vài cố vấn Mỹ. Trận bóng chuyền hào hứng ngưng tức khắc. Lâm vội ra đường, tính chờ các vị đi qua rồi về phòng thay đồ thì đại bàng ra tới, tay chào, tay ngoắc tất cả vào tập hợp. Phải công nhận đại bàng thay đồ lẹ thiệt! Mới đó mà quần áo, súng ống tươm tất, duy có cái nón sắt thì chắc là mượn tạm của ai, vì thỉnh thoảng nó xoay tròn trên đầu làm ông phải đưa tay vịn lại. Phó Qu. thì có bụng nên chậm chân hơn, đang hò hét đám lính trên sân đằng kia.

Đại tá Vỹ lững lững tiến vào văn phòng đại đội. Ông đòi xem danh sách ai có mặt, ai vắng, lý do gì... làm đại bàng toát mồ hôi. Tới chừng các cố vấn hỏi các sĩ quan về tình trạng bảo trì, thống kê kết quả sửa chữa thì ai nấy lúng túng, giọng nói líu lại, không còn phát âm ra chi nữa! Đại tá Vỹ lộ vẻ khó chịu, nhíu mày quay qua nhìn hàng quân, mà hàng quân thì... ôi thôi, người mang dép, kẻ đầu trần, mấy cầu thủ áo thun, mặt đầy bụi đỏ. Ai nấy nghệt thở, tưởng chừng ông sắp hét lên như Trương Phi thì từ trong hàng, một người khoan thai bước ra, có tiếng xì xầm, bực bội, -cha Tôn giờ này mới chịu ra, tiếng khác cãi,- không phải, "chả" đi phép rồi, Quý đó. Đúng vậy, Tôn thợ nói (thông ngôn) đi phép, giờ Quý gồng mình ra thế, chào các vị xong và đại bàng đồng ý, anh yêu cầu các cố vấn lập lại những câu hỏi, hội ý với các sĩ quan xong, anh tuôn từng tràng giòn như bắp rang làm ai nấy há hê nhẹ nhõm. Xong việc, anh chào rồi quay người trở lại hàng của mình, đầu hơi cúi, chắc là để tránh bao tia mắt cảm phục của anh em.

Buổi chiều đó, sau những phút ngợp thở, tư lệnh cao hứng ở lại. Hay tin, lính bên tiểu đoàn cũng lục tục kéo qua. Tất cả cùng ngồi bệt dưới sân bóng chuyền để rồi cùng bay trực thăng với ông qua những vùng lửa đạn, nào Phú Giáo, nào Long Nguyên, rồi đảo về Rạch Bắp, nơi công trường 7, được mệnh danh "cánh cửa thép" của Bắc quân, đóng hơn 70 chốt, như cánh tay vươn dài, định bóp cổ Bình Dương, đe dọa Sài Gòn trong sớm tối...

Đã hơn ba tháng, BĐQ rồi sư đoàn 18 đến tăng viện đều bị bật ra. Thôi chỉ còn cách bay ngày, đánh giá những địa thế địch quân có thể, tử thủ, rồi liên lạc A37 từ trên cao, cất ga lao xuống thật thấp rồi đập bom. Ngày đầu, chưa chính xác, nhưng từ ngày thứ hai trở đi, chỉ nghe tiếng phi cơ thôi. Đó là phòng không 12ly7 từ dưới tuôn lên như những mạng lưới lửa giữ ban ngày. Nhưng địch không còn đường rút nữa... Ông nói tiếp, Rạch Bắp được giải toả sau gần 20 ngày, chiến lợi phẩm rất nhiều, đặc biệt là tài liệu "Ba dòng thác cách mạng" các chính trị viên cộng sản sẽ nhồi nhét cho dân miền nam sau khi "giải phóng"...Nhưng "Thép cũng chết", tư lệnh quát lên, bàn tay nắm chặt, đập xuống bàn, "rầm", bất chợt từng tràng pháo tay nổ lên giòn dã...

Chờ mọi người dịu lại, ông trầm ngâm một chút, rồi nói:

- Đất nước đang trong tình trạng nguy hiểm mà tổng thống ra lệnh các bộ chỉ huy nặng phải di về Sài Gòn! Nhưng Vỹ này đã sống cùng anh em hơn 25 năm rồi, thì cũng sẽ chết vì anh em...

Từng hàng, từng hàng người đứng lên. Tiếng vỗ tay cơ hồ bất tận. Tư lệnh mở bi-đông ngửa cổ tu một hơi rồi đứng dậy từ biệt. Ai nấy trông theo bụi ngùi cảm động. Đâu đây như có tiếng người xưa vọng về:

Nếu bệ hạ muốn hàng, xin chém đầu của thần trước đã...

Bữa tiệc chính cho các đơn vị hậu cứ vào xế trưa kéo dài gần tới chiều. Món chính là thứ bánh làm bằng bột củ khoai mì với nhân đậu xanh làm bằng... khoai lang luộc xay nhuyễn, đơn giản vậy thôi mà ai nấy nói chuyện râm ran, phấn khởi, nhắc nhở về vị tân tư lệnh kiêu hùng. Nhưng bọn Lâm chỉ chờ cho mau xong là tan hàng cố gắng đứng còn về lo bữa tiệc... riêng, đây hương vị... ích kỷ này !

Khi hũ ngũ gia bì cuối với nửa thì đã có vài em đi tìm giấc ngủ cô miên. Lâm thấy anh Quý uống rất ít nên cũng không dám... thả cửa. Nuôi với lấy cây đàn guitar, xả dây chùng xuống bắt đầu màn văn nghệ, tự nhận mình là Thanh Sang tỉnh queo:

- Kính thưa quý vị, để mở đầu đêm văn nghệ "cây cao su...í quên, cây mùa xuân chiến sĩ", Thanh sang xin tặng quý khán thính giả một câu vọng cổ lấy hên đầu năm.

Tức thì chàng nhắm mắt, lấy giọng ai oán:

- Ôi, đã bao thu rồi trôi qua mà tình chưa phai pha theo tháng năm ray rức mãi trong lòng cảnh cá chậu chim lồng ... Lan ôi, dù cho hoàn cảnh trái ngang đã chia lìa đôi người đôi ngả, nhưng xin hãy hiểu cho rằng Điệp đây chẳng phụ bạc bao... giờ... xin em đừng để dạ nghi ngờ.

Chữ "bao" đó, nó kéo dài cho tới khi gần hết hơi, mới chịu xuống, nghe mùi tận mạng. Anh em khoái tử, vỗ tay từng hồi. Rồi Thanh Sang cao giọng giới thiệu giọng ngâm Huế...vô cùng đặc sắc làm thiếu úy Chinh giã nảy:

- Tau biết ngâm hồi mô, thằng ni ấu thiệt.

Tức thì đưa tung, đưa hứng:

- Thôi mà thiếu úy giấu nghề hoài... hoặc:

- Ông thầy hát bài Ai ra xứ Huế thì ra rồi nghỉ ông thầy. Bài đó dễ ợt... dân Huế ai cũng thuộc hết trơn.

- Thôi tau đọc thơ nhớ câu nào, đọc câu đó nghe chơi hí...

- Dạ dạ, có còn hơn không mà thiếu úy!

"Chuyện đã kể, rồi hồng hoang lững thững vẫy tay chào nổi gót chẳng buồn trông cỏi nào đây nghe tiếng vọng lưng chừng ghé lại hỏi biết đâu trời sẽ sáng mất mờ mịt qua mấy dòng sông cạn buổi chiều dâng sóng cả bạc đầu xanh..."

- Bis bis, tuyệt diệu !

Bọn trẻ thưởng thức nhiệt tình làm ông thầy nặn óc, cố nhớ một đoạn khác :

"Dù chiến tranh trước mặt
vẫn mê mãi nhớ em
bởi ngày xưa tay lỡ chạm vai mềm
chừ buốt nhức tới tận cùng cảm giác
bởi ngày xưa, lời tỏ tình e ấp
ngôn ngữ ngập ngừng, lời đắng trên môi
anh nhìn anh, thành quách cũ rã rồi
cả tên tuổi cũng mờ phai dấu tích
vòng bánh xe quay đủ chiều thuận nghịch
vó ngựa hồng, khắp khểnh lối chông gai..."

Giọng Huế nhẹ và tha thiết theo dòng thơ mênh mang. Ai dè tiệc tối nay ý vị đậm đà như vậy. Lâm đang bàng khuâng thì Tuấn đặt ly trà nóng xuống bàn, giọng buồn ảo não lạ thường, hai tay ôm mặt:

- Dè đâu ông thầy ngâm làm buồn và nhớ ghê!

- Mi nhớ chi Tuấn?

- Dạ, nhớ bà ngoại em.

- Ngoại ra răng?

- Dạ, hồi đó ngoại vừa nhai trầu vừa...

Tối đây thì cả bọn không nín được nữa, cười như phá. Chừng đó, ông thầy mới biết bị chọc, nhưng cũng bật cười, rửa:

- Thằng mắc dịch. Ngày xuân, ta đọc thơ cho nghe mà mi nói năng ốt nhọt rứa hả Tuấn, sao không hiền như thằng Tiến, thằng Lãm này chút...

Ôi chao, thực cả là một sự hiểu lầm đáng tiếc. Lãm nào có hiền, chỉ vì nhỏ tuổi nhất trong đám, nói ra điều chi, là bị tội nó áp đảo. Thường thường là : Mày biết gì, tuổi lính mày chưa bằng thời gian tao nằm bệnh viện vì bệnh... lậ, ê, dám thằng lãm chưa biết bệnh đó là gì nghe anh em, mày biết bệnh đó ra sao chưa Lãm, là bệnh uống cà-phê đen rồi đái ra cà-phê...sữa đó.

Tối nay được dịp, Lãm trả thù:

- Xời ơi, nó nham nhở lắm thiếu úy ơi, dạy hoài mà cứ như nước đổ lá môn. Có mỗi cái tài biến cà-phê đen thành cà-phê sữa mà thỉnh thoảng lại đem ra... khoe.

Ai nấy cười giòn, Tuấn gân cổ:

- Còn nó thì tội lắm! Vừa dứt sữa là bị động viên, thành ra em lại phải dạy nó bài "phòng bệnh chữa bệnh" để khỏi trở ngại... tác xạ. Mà thiếu úy này, nó đã không biết ơn thì thôi...

Lại một trận cười vang, thiếu úy Chinh đứng dậy tạm biệt, rồi quay qua anh Quý:

- Tui về anh hỉ, rán giữ mình với bọn giặc nì...

Còn lại mấy anh em, anh Quý kể cho nghe về Khổng Tử và các môn đệ, về Socrates và Platon, về đời sống mẫu mực của E. Kant, về sự bất toàn của các chủ nghĩa tư bản lẫn cộng sản... rồi nhấn mạnh:

- Nếu không có đức độ thì không có sự tâm phục, thời Lý, Trần sở dĩ được mạnh là nhờ học thuật phát triển, và tự do tín ngưỡng, Nho, Lão, và Phật giáo dung nhau, nên mới thắng được quân Nguyên ba lần. Không phải là chuyện may đâu. Nhà Trần suy, Lê Quý Ly mới cướp ngôi. Lê Lợi bình định được thì Trần Cao phải uống thuốc độc, Trần Nguyên Hãn, Phạm V. Xảo bị giết, nhưng vẫn còn gượng được. Tối chừng Nguyễn Trãi bị tru di tam tộc thì nguy cơ không còn cứu vãn được. Các em đọc sử để ý rằng khi Nguyễn Trãi bị hại, triều đình chưa có vua mới, các phe đảng sát phạt nhau, mượn cái chết của Thái Tôn để thi hành thủ đoạn. Tại sao vậy, vì những người theo Lê Lợi lúc ở Lũng Nhai phần nhiều là thảo dã thôi, Nguyễn Trãi biết vậy nên cáo quan về rồi mà vẫn không bảo toàn được tính mạng...

Tiến chen vào:

- Nhưng còn thời Lê Thánh Tôn phục hưng trở lại mà anh?

Anh ôn tồn trả li:

- Ngọn đèn hết dầu, mình thấy ngay, nhưng triều vua thì có vẻ lâu hơn vậy thôi...

Hồi nãy thì cười cho đã, giờ thì đùa nào đùa nấy suy nghĩ lung lăm. Nhìn các bạn, muốn chọc lại cho vui chơi, Lãm cầm hũ rượu không, đưa anh Quý rồi đùa:

- Anh em mình đang chun vô cái hũ có nắp rồi phải không anh?

Anh cười dễ dãi:

- Schopenhauer cho rằng số dĩ người ta hiện hữu trên cái quả đất lơ lửng trong hư không này là do tự nguyện, tự ý. Vậy thì anh em mình khỏi cần chun vô hũ làm chi nữa rồi khó ra.

Tiến thắc mắc:

- Vậy là anh... đồng ý với ông triết gia có cái định nghĩa (đàn bà là sinh vật có mái tóc rất dài và trí khôn...rất ngắn) đó hả?

Anh cười ha hả:

- Đâu nào, chắc tại ông ta có người mẹ đa tình nên mới có định nghĩa độc đáo như vậy, nhưng... Eva trong kinh thánh thì cũng nguy hiểm đó chứ?

Lâm thì phàn nàn sao những thế hệ trước, tiền nhân mình có chế độ đa thê, (chính Lâm là con bà thứ... tư). Anh nói có lẽ vì trai thiếu gái thừa. Vả chăng, vì nhu cầu... chiến trường, khó có thể làm khác hơn, vợ cả vợ hai, hai vợ đều là vợ cả... chắc các cụ cũng khổ tâm lắm chứ. Nhưng... phải công nhận là các cụ có bản lãnh vì làm chủ một gia đình hai ba vị phu nhân không phải là dễ. Anh nghe nói cụ Ng. V. Vĩnh, rất tháo vác và có công trong văn học Việt Nam nhưng đời sống gia đình rất sóng gió.

Trong bọn chỉ có Tình và Lương là có vợ, Tuấn quay sang "phỏng vấn" liền:

- Xin hai anh cho biết một ngày bị vợ nhéo mấy cái...

Tình cười hiền:

- Vợ nhéo thì thỉnh thoảng, nhưng con nó mè nhéo thì... all the time.

Tuấn giả vờ nghiêm trọng:

-Tôi thấy chị nhà ít nói quá, anh phải cẩn thận cho lắm mới được.

Nuôi chọc Tuấn:

-Anh thì biết cái đếch gì về hôn nhân mà tính làm cố vấn.

Tuấn trả đũa tức thì:

-Sao không! biết một câu... vọng cổ - Lan ôi... Ê, tao hỏi thiệt mày nghe Nuôi, mày có "lỡ mối duyên đầu" nào chưa mà ca nghe nức nở quá mạng vậy... Kể ra đi tao gỡ rối tơ lòng cho mặt mũi nó sáng sủa ra, đừng còn về U Minh mà cưới vợ chớ...

Câu chuyện cứ thế mà râm ran. Trời đã khuya, những con đom đóm lập lòe trên những cây cao su trụi lá. Anh kiên nhẫn trả lời hầu như từng câu hỏi. Thỉnh thoảng anh nói không biết chắc nên không dám có ý kiến. Tiến hỏi anh một câu chót khi anh nhìn đồng hồ ý muốn ra về:

-Trong truyện Kiều lúc đầu thì cụ Nguyễn Du nói về thuyết tài mệnh tương đối, khi kết thúc thì lại nói thiện căn ở tại lòng ta. Nhưng Tuân Tử nói tính người ta là ác. Sau này, Tần Thủy Hoàng nhờ... ác mà thống nhất Trung Hoa, vậy thiện ác tương đối, anh nghĩ sao?

Anh trầm ngâm hồi lâu rồi mỉm cười:

- Em lại muốn điểm huyết qua thuyết tương đối của Đông Phương, anh không đủ khả năng, chỉ xin mượn câu nói tuyệt vời của A. Einstein Tây phương thôi: Sự hiểu biết của tôi chỉ là giọt nước trong đại dương...

Nói xong anh cáo biệt. Sau này bọn Lâm còn được hỏi chuyện anh thêm mấy lần nữa thì tan hàng.

Căn cứ Lai Khê vững vàng tới ngày 30-4-75, chỉ sau khi tướng Lê Nguyên Vỹ tự sát, đoàn xe lăn bánh về hướng Sài Gòn. Nhưng chỉ tới đồi 24 thì bị chặn lại, rồi tất cả xuống xe thành tù binh. Cả đoàn xe bị biến thành tài sản của... nhân dân và được... bộ đội làm chủ. Đang đứng dáo dác trong rừng người thì có tiếng gọi khẽ sau lưng:

-Em, em.

Lãm quay lại, anh Quý ra dấu im lặng, giúi vào tay lãm một bọc nhỏ:

- Em ạ, trong này có thuốc sốt rét, phải uống ngay trước khi vào rừng, còn sữa hộp thì uống sống, no dai lắm đấy.

Lãm nắm chặt tay anh, không nói nổi lời cảm ơn, thì anh đã đi lẫn vào đám đông trước mặt. Chiều đó, tất cả bị lừa vào rừng. Muối nhiều không thể tưởng. Ai nấy co ro, đuối muối suốt đêm. Uống xong viên kí ninh, thấy biết ơn anh quá. Ước gì có anh đây cho em cảm ơn một lời. Mà anh đang ở đâu, anh Quý?

Ba ngày sau, khi "toàn bộ chính quyền đã về tay... nhân dân" rồi, đoàn người được thả, ai nấy thất thểu nhắm hướng Sài Gòn. Lãm vừa đi vừa có ý tìm xem có ai quen không, chợt thấy dáng ai như... anh trên bờ cỏ bên kia đưng, Lãm chạy vội qua. Anh Quý cười rạng rỡ:

- Thấy em rồi, đang đi chậm lại chờ em đây. Miệng nói, tay móc bi-đông nước trong bụng ra trao:

- Uống đi em, từ đây về Gò Vấp còn chừng 30 cây nữa thôi!!!

Đã đói mà trời còn nắng nữa, hai anh em cởi áo làm khăn che, đi mãi, đi mãi.

Từ đó tới giờ, đã 25 năm rồi, Lãm không được gặp anh lần nào nữa... Chỉ những khi thấy ai có cử chỉ hoà nhã, miệng cười đầm thắm chân tình, Lãm lại như thấy thấp thoáng có anh ở đâu đây...

Phạm Đông Ngạc

Áo Đỏ

Em khăn áo đỏ làm chi
để tôi một gã tình si chợt buồn
mùa đông nắng rũ sợi buông
tóc em che kín một vuông ngực gầy

Ừ thì nhớ đó quên đây
trái tim tôi để bên này bên kia
mùa thu nghiêng nhánh sông chia
tôi ngơ ngẩn đứng bên rìa cuộc vui.

Nắng đi để gió ngậm ngùi
để tôi biếng nhác ngủ vùi thâu đêm
có con cò trắng ăn đêm
có chi để sợi tơ mềm vướng chân?

Ừ em gót nhỏ ngại ngần
dẫm tôi rất nhẹ một lần rồi thôi...

Hà Đình Lan



Tuổi mẹ tuổi con

Tuổi của mẹ và tuổi của con
năm này vừa chẵn ở năm mươi
so vai cũng chẳng nhiều cao thấp
như chị như em thật tức cười.

Mẹ chưa hết nhụy ở trong đời
đã quần khăn xô đã lỡ thời
bước nữa e thêm lần lỡ giờ
Ở thì tội nghiệp quá đi thôi.

Lược mẹ, gương con cũng đáng soi
như khuôn như đúc xếp thành hàng
sắc kia, nhan nọ nếu thăm ví
chẳng kém hương trầm,
chẳng kém trắng.

Thầy số nói rằng tướng mẹ cao
chưa qua nửa kiếp đã lỡ thời
hồng nhan khép kín vào qui đạo
thì chắc con sau được thành người

Trăng vừa quá lẽ vẫn nằm không
cờ phát trong tay đã mấy lần
ông bọt tro xương không động tĩnh
thằng bõm trống giục vãn phân vân

Ông xanh đã định, đã an bài
tình mẹ, duyên con đã có phần
tiếng chị, tiếng em đành gác lại
khỏi hờn son phấn, khỏi buồn thân.

nguyễn thị thu trúc



Xuân Về

Màu xanh lún phún trời vun
Cành khô bật dậy, chồi non chuyển mình
Nóc cao đun khói quyện hình
Chim đôi cánh lẻ tự tình trên cây

Gió se từng ngọn cỏ may
Nắng hồng trời chắt chan đầy biển xanh
Hình như trời đã vào Xuân
Màu non lộc sắc, hoa tràn thân cây.

Quê ôi! rộn cất nhớ đây
Đói no cũng vẫn đôi ngày nghỉ ngơi
Nhớ đời mẹ, lại đời tôi
Dao cau nội bổ hạt tươi gả chồng.

Nhớ phong pháo chuột nổ giòn
Bé khỏe sắc áo vẫn còn chỉ vương
Đồng tiền mới hãy còn thơm
Rau, hoa, trái quả mật thơm đầy vườn.

Tôi như một kẻ thất thường
Đau chi đau lạ quê hương xứ người
Đón Xuân tôi đứng giữa trời
Bụi tang đầu đội, lạnh đời chân hoang.

Nguyễn Thị Thu Trúc

Tình Hướng Dương

Kim-Chi

Hôm nay trời vẫn đẹp, bầu trời mây ít. Ánh nắng chiếu xuống mặt biển xanh biếc. Ven bờ, các hàng nước lúc nào cũng đông người. Xa xa, một cái quán nước nhỏ đứng như núp dưới một thân cây dừa già thật cao. Xung quanh quán, chủ nhân đã trồng rất nhiều loại hoa, thấp và đẹp. Trong đó có một loại cao hẳn hơn các cây khác. Trên ngọn có một bông vàng. Cuống của hoa rất cao. Cánh hoa nở to và lúc nào cũng hướng lên mặt trời. Đó là hoa Hướng Dương.



Hoa chỉ biết tên mình như vậy thôi vì hoa nghe khách hàng có vài lần bàn tán về mình. "Chà, hoa Hướng Dương này đẹp quá!". "Ba ơi ba, hoa gì bụi vậy ba?",

"Hoa Hướng Dương đấy con ạ.", "Hoa đẹp quá, ba bút cho con đi",

"Không được".

Riêng hoa, hoa chẳng biết mình có thật đẹp như mọi người thường nói không. Cái thú duy nhất của hoa là hoa thích ngắm mặt trời mà hoa coi như là bạn mình.

Nơi đây là một bãi biển rộng và thơ mộng. Sáng nào cũng có đông người tắm hoặc nằm phơi nắng. Họ có vẻ lúc nào cũng yêu đời. Họ vui đùa và cười nói với nhau. Họ cùng chạy ra biển và bơi đuổi nhau. Trông họ thật hạnh phúc. Nơi đây không những chỉ thấy loài người vui đùa với nhau, mà trên bãi cát ướt, chỗ những đợt sóng vỗ vào, còn có những con còng cũng đang vui đùa với bọt biển. Bọt biển là bạn thân thiết nhất của còng. Hết những bọt bong bóng này còng lại gặp những đợt bong bóng khác và cứ như thế còng tưởng bọt biển trắng cũng đang chơi trò chạy trốn dưới cát với mình. Những con còng chạy thật vui mắt, chúng sống như đây vô tư.

Nhưng Hướng Dương có để ý đến những gì đang xảy ra bên mình đâu. Theo tháng ngày, Hướng Dương thấy mình càng quyến luyến mặt trời.

Hướng Dương cảm thấy mặt trời là sự sống của mình. Tuy nhiên Hướng Dương biết mỗi ngày mình chỉ được thấy mặt trời từ phía chân trời này qua phía chân trời kia. Rồi bóng đêm lại đến. Đêm nào cũng vậy, nhưng Hướng Dương thì thấy thời gian trôi thật chậm. Hướng Dương mong đợi được sớm gặp lại mặt trời. Cứ thế mãi và bây giờ Hướng Dương mới biết mình đã yêu mặt trời. Và đêm nay, lần đầu tiên Hướng Dương biết nhỏ lệ trong đời. Hướng Dương cảm thấy đêm nay dài, dài hơn mọi đêm.

Bầu trời sáng dần và ánh nắng lại chan hoà khắp nơi. Hường Dương ngẩng đầu nhìn mặt trời và thấy mặt trời đang từ từ lau những giọt lệ cuối cùng của đêm qua còn đọng lại trên cánh hoa vàng của mình. Mặt trời như sưởi ấm lòng Hường Dương. Quá sung sướng, Hường Dương cảm thấy hôm nay là ngày đẹp nhất trong đời mình.

Một cơn gió mát nhẹ thổi qua. Hoa rung rinh. Một vài cánh hoa từ từ rụng xuống rồi bị cuốn bay theo gió. Hường Dương đâu biết đời mình sắp tàn. Hường Dương chỉ cảm thấy sung sướng và sung sướng cho tới khi cánh hoa cuối cùng lìa khỏi cuống.

Mặt trời từ từ lặn về phía chân trời bên kia. Màn đêm lại bao phủ vạn vật. Những hạt mưa như những giọt lệ từ những đám mây đen bắt đầu rơi xuống.

Sáng hôm sau, mặt trời lại hiện lên trên bầu trời xanh thắm bao la và chiếu xuống chan hoà những tia nắng ấm. Trên cây Hường Dương, nơi bông hoa cũ đã rụng, có một nụ hoa to sắp nở. "Anh coi, nụ hoa kia to không? Chắc mai nó sẽ nở ra bông anh nhỉ? Anh thử đoán coi nó sẽ nở ra bông gì?", "Chắc chắn sẽ là một bông Hường Dương, em ạ".

Kim-Chi



XUÂN CHO EM

Này em yêu con chim nhỏ tôi ơi
xuân đang đến mơ ước gì không bé
một chút quà đầu năm mừng em nhé
chúc gì đây cho em khỏi thẹn thùng?

Tuyết lại rơi, chiều nay em đi phố
tà áo mềm vương vীu bước chân êm
cho tôi gửi nụ buồn xưa khép kín
dấu mình trong ánh mắt của em vui.

Xuân gượng ép, xuân về trong hồ hững
xuân thật buồn tôi thấy cũng băng khuâng
dáng em hiền tung tăng trên phố vắng
thấy thương nhiều cô bé của tôi ơi.

Xuân ngơ ngác bên vùng trời lạnh lẽo
xuân cô đơn trên gối chiếc đêm đông
đêm nay về mơ thật nhiều bé nhé
rồi vui lên đừng khóc nữa em nghe.

Là thế đó ơi người yêu áo trắng
người tôi yêu với cả tháng năm dài
mộng mơ gì hỡi loài hoa trinh nữ
loài hoa đồng cỏ nội quê hương tôi.

Hà Đình Lan

Bức Chân Dung

Đoàn Mai Tâm

Trong căn nhà cũ kỹ ở chung cư, ông Thành thay đổi cách bài trí đồ đạc trong nhà luôn, kể từ khi ông kế-hưởng của cụ Bá, thân sinh ông. Khi ông bày biện cho rộng thêm ra như ngày thằng Thái, con trai đầu lòng của ông chào đời; khi ông sắp xếp cho gọn gàng lại như ngày thằng Thái lập gia đình dọn ra ở riêng.

Nhưng riêng vị trí của tôi - bức chân dung của ông Thành - cụ Bá chừng bày làm sao, ông Thành giữ nguyên như thế; bởi qua tôi, ông Thành thấy hiển hiện lòng thương thầm kín cụ Bá dành cho ông.

Tôi đã cùng cụ Bá rồi cùng ông Thành trải bao nỗi vui buồn dưới mái nhà này. Nhưng bỗng một hôm, người ta mở tung cửa bước vào, người khuân cái này, kẻ vác cái kia. Họ nhao nhao giục tuột tôi ra khỏi móc, liệng tôi cùng bao nhiêu thứ khác nằm ngổn ngang trên sàn nhà. Tôi và tất cả bị đẩy vào một cái kho, đầy bụi bặm, hôi hám, bẩn thỉu.

Tôi ra đời giữa lúc cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai đang trên đà lan rộng, hung hãn, điên cuồng. Ông Thành bấy giờ còn là một thanh niên, giống như bao thanh niên khác, nhận được lệnh ra chiến trường, làm cho cụ Bá buồn rầu lắm. Cụ Bá cứ nơm-nớp lo sợ, chẳng biết cha con có còn gặp lại... Vì, "những người đi chinh chiến xưa nay có mấy ai trở lại".

Gần đến ngày tiễn ông Thành đi, dù bận rộn bao công việc, cụ Bá vẫn cố kéo ông Thành - đứa con trai của mình đi chụp lấy một tấm hình, cố giữ lại hình bóng con

trong những ngày xa cách. Thời gian xa cách bao lâu.. ? Ai mà ngờ được !

Ngày tàn cuộc đại chiến, ông Thành sống sót trở về; "người ra đi không trở về" lại chính là cụ Bá. Ông Thành nhìn tôi - ảnh của ông - mà ông lại thấy cụ Bá bịn rịn trong lần chia tay năm cũ.

Ông Thành giữ nguyên tôi ở chỗ trang trọng nhất nơi phòng khách, không chỉ là bức chân dung của ông, mà còn là kỷ vật đượm đầy tình thương của đấng sinh thành truyền lại. Ngày ông Thành có con trai đầu lòng - cậu Thái đứa cháu đích tôn của cụ Bá - là dịp ông sắm thêm nhiều đồ đạc mới bài trí chung phòng với tôi.

Mỗi đồ vật, ông Thành đặt cho một vị trí hỗ tương và phù hợp với bạn bè bên cạnh. Và mỗi đứa ông chủ chỉ định công việc riêng. Anh đèn ngoài nhiệm vụ soi sáng cho cả phòng còn đặc biệt chiếu nghiêng nghiêng vào tôi để cùng nhau làm mờ mờ, ảo ảo như thấp thoáng bóng cụ Bá, bên bức chân dung thời trai trẻ của ông Thành. Anh ti-vi ngoài việc đưa tin tức hằng ngày, còn có bốn phận đưa những cuộc đá banh, thi V.M và ngay cả những cuộc trình diễn thời trang. Sướng nhất là mấy anh chén bát... ngày thường lười chấy thây, đến cuối tuần lại được ăn nhậu thỏa thích.

Chúng tôi ở chung với nhau thật vui, hằng mấy chục năm trôi qua lúc nào không hay biết. Cho mãi đến thời gian gần đây, những cơn ho kéo dài, ho rũ rượi, ho đến chết nghẹn không thể ăn được của ông Thành. Cơn ho như những hồi còi báo động, cắt đứt những ngày vui bình yên. Không khí

bệnh hoạn bao trùm và như có nhuộm mùi tang tóc quanh quẩn thấm vào không gian.

Anh ti-vi buồn bã không còn tha thiết tới các chương trình hằng đêm đã đành, anh đèn cũng lười biếng nốt, tôi chìm vào trong bóng tối ngày cũng như đêm.

Rồi bỗng một đêm, cái đêm đen như mực, tôi nghe ông Thành thì thào cái gì đó...hình như với chị điện thoại. Một hồi sau, cậu Thái đưa con trai của ông Thành đến cùng với hai người mặc áo blouse trắng mang ông đi.

Tất cả sự việc diễn ra nhanh và gọn. Cửa đóng ập lại, mọi thứ chìm trong tối tăm im vắng. Nhà có người bệnh hoạn không còn sinh khí; giờ thiếu hơi người, lạnh tanh.

Anh em chúng tôi, ai nấy đều nôn nóng muốn biết về tình trạng sức khoẻ của ông Thành, mà thật ra là lo cho chính mình. Lỡ ông Thành có mệnh hệ gì, thì số phận của chúng tôi sẽ ra sao!?

Bỗng dưng, chị điện thoại reo lên. Tất cả mừng lắm, mà không đứa nào trong chúng tôi tự đến nhắc chị lên được. Chị reo đến hồi thứ năm rồi im bật trong tiếc nuối cuống cuồng.

Những lo lắng, thắc mắc cứ dề thêm mãi ra mà chẳng có câu trả lời. Lâu lâu cái tủ lạnh cũ bơm gas khò khè như người lên cơn suyễn, lại có lúc kéo dài ra nghe như tiếng thở dài. Thỉnh thoảng có tiếng nổ "răng rắc" ở trong nhà mà không rõ nguyên do. Lại có cả tiếng "chách chách" như tiếng thạch sùng tặc lưỡi, nhưng làm gì có thạch sùng ở đây !

Tôi tự nhủ, mặc kệ nó, kêu gì thì kêu để ý đến làm gì. Chỉ tạm được một lúc, lại "răng rắc", chắc là do gỗ giãn nở khi nhiệt độ thay đổi chẳng! Không khí ngọt ngào tù túng, tôi

muốn phát khùng lên bởi cái sự im lặng dài dằng dặc.

Đến một hôm, tôi thấy ánh sáng chiếu xuyên qua khe cửa lọt vào trong nhà, tôi mừng rỡ, ngỡ là mùa xuân đang về ở bên ngoài. Thì, bỗng dưng cậu Thái con trai của ông Thành mở toang cửa bước vào, cùng nhiều người nữa theo sau. Cậu Thái nói với những người đi theo là dọn hết đồ đạc ở trong nhà đi, để cậu bán nhà.



Trời ơi! Cái tin khủng khiếp. Nó đến như tiếng sét, đánh vỡ bầu trời. Tôi không còn biết người ta nói với nhau cái gì thêm nữa. Trần nhà chao nghiêng như đang trong trận địa chấn, tường nhà rung chuyển ào ào . Mọi thứ bị kéo tung ra giữa nhà. Tôi bị giựt tuột ra khỏi móc và liệng chung vào một đống. Tất cả chúng tôi bị đẩy vào trong cái thùng xe chật hẹp chở về tổng vào kho - chỗ đã có nhiều thứ - khoá lại. Mỗi lần cái ổ khóa kho lọc cọc mở ra, là mỗi lần người ta chồng chất thêm nhiều thứ lên trên chúng tôi.

Ngày người ta bày anh em chúng tôi ra bán để gây quỹ cho hội kèn của trường học, cậu Thái con ông Thành cũng đến. Cậu đứng xa xa nhận diện, xem người ta đánh giá chúng tôi bằng tiền; và người mua kẻ bán mặc cả với nhau ra sao.

Bác sa-lông được ráp lại giống hệt cái tư thế như khi còn ở trong phòng khách với tôi. Người ta định giá và ghi lên thân bác là 500 kroner. Anh đèn chớp chớp, lóe lên được mấy cái khi người ta thử, như cố ra dấu chào cậu lần cuối. Cậu Thái liếc qua cái bình hoa, cái tách, cái chén...còn đứng trơ trơ cả ra đó.. rồi đến chỗ tôi.

Ngay lúc ấy có người cầm tôi lên coi và trả giá 5 kroner, tức chỉ bằng một phần tư giá đã ấn định. Không đợi người bán trả lời, người mua kéo tôi ở trong cái khung hình liệng trả lại, miệng lầm bầm: "tôi chỉ lấy cái khung hình thôi..". Tôi vừa ra khỏi tay người mua, quay vòng vòng rồi rớt xuống đất, ngay chỗ người ta đang chen lấn nhau.

Cậu Thái con ông Thành nhảy xổ tới, lượm tôi lên. Quên cả phép lịch sự tối thiểu, cậu giằng lấy cái khung hình ở trong tay người mua và la lên như người đang trong cơn đồng bóng: "Không được mua bán cái này!". Đám đông đang chen lấn nhau đứng im, trở mắt ngơ ngác nhìn. Chẳng ai biết cái gì hơn, là một cuộc đôi co lớn đang bùng ra.

Một trong những người đang đứng bán, là người đã đến chuyển đồ ở nhà ông Thành - cha của cậu Thái - trước đây, nhận ra, vội vàng giúp cậu. Cậu Thái ôm tôi ép sát vào ngực, tôi thấy người cậu nóng ran lên, tim cậu đập thành thịch. Cậu Thái vội vàng lách ra khỏi đám đông, xa tránh những ánh mắt tò mò, soi mói.

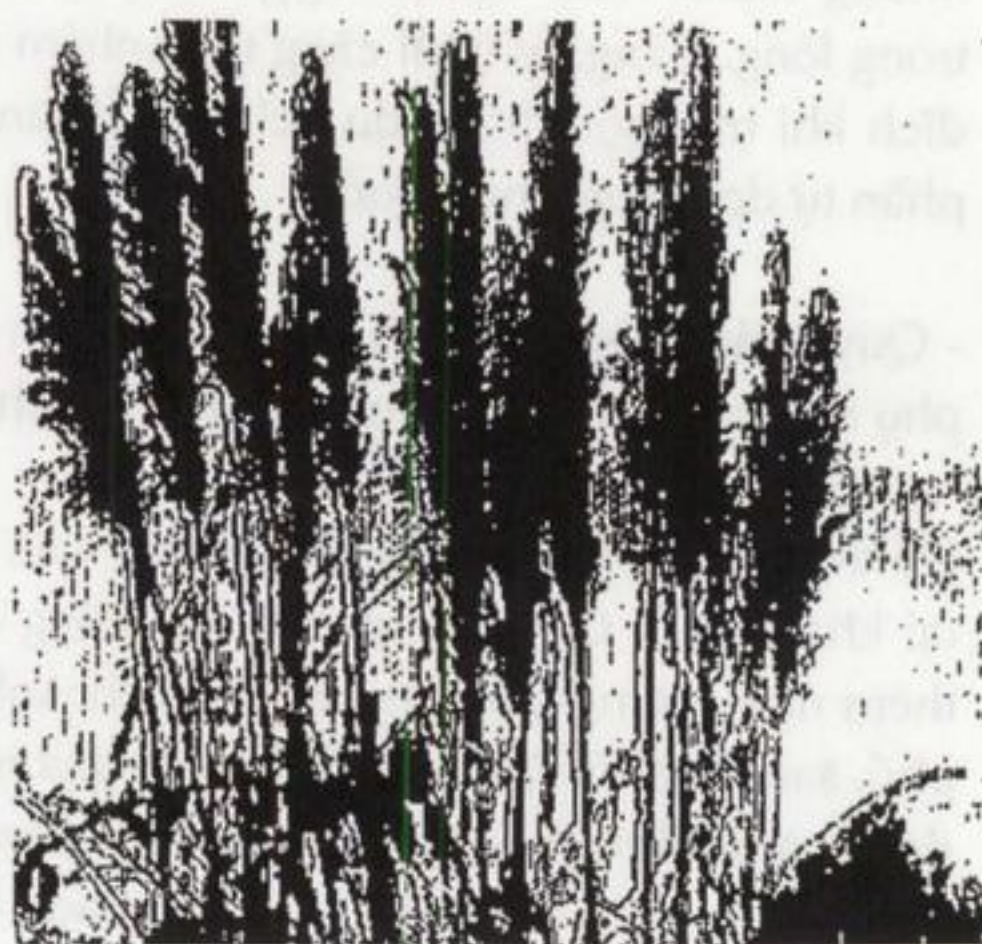
Những ngày sau đó, tôi được cậu Thái làm mới lại rất tỉ mỉ, công phu. Cậu sắm soi từng

vết nhăn, từng chỗ hoen ố, ẩm mốc. Cậu làm miệt mài, mặc dù giá tiền để mua một cái khung hình mới và chụp lại tấm hình chân dung mới chẳng đáng gì so với một ngày lương kỹ sư của cậu. Tôi được cậu Thái đặt ngay ngắn, chính giữa bàn thờ đã được chuẩn bị, với bát hương, đôi chân nến bằng bạc sáng choang bên cạnh bình hoa tươi óng ánh bụi nước. Ở bên ngoài cửa sổ, từng loạt pháo bông thi đua nhau bay lên, đan đỏ bầu trời, tiếng pháo mừng xuân nổ vang.

Ôi! Cái giây phút linh thiêng cao cả, tôi đang được ở giữa sự giao cảm của người sau với người trước, người sống với người chết, của con người với Thần linh.

Nhìn ngọn nến lung linh, trong làn khói hương quyện bay lên trời cao, tôi cảm tạ Thượng đế, cảm tạ cụ Bá cùng tổ tiên ông Thành - người tôi mang hình bóng. Nhờ vào công đức của Người, mà tôi thoát khỏi tai nạn khủng khiếp trong cuộc chuyển tiếp đầy cam go. Và tôi vẫn còn được yên ổn ở với dòng dõi của Người, ít nhất cũng được thêm một đời nữa.

Đoàn Mai Tâm



Bên lề một chuyến đi

Hoàng Nhân

Lời mở đầu: Trong những năm gần đây, Việt Nam mở rộng cửa đón tiếp khách du lịch để khai thác nguồn lợi tức hấp dẫn trong tầm tay. Song song với những nguồn lợi đáng kể này, chính quyền Việt Nam và các hãng du lịch không ngần ngại mở thêm các dịch vụ "phụ thêm" để khai thác tình thương và tính hiếu kỳ của khách. Những dịch vụ này xem ra có phần ăn khách... hay về lâu về dài nó có tác dụng phản hồi chăng? Sau đây là tóm lược bài báo của một phóng viên Na-uy sau chuyến viếng thăm Trung tâm điều trị cai ma túy Bình triệu ở Việt Nam.

Với số tiền khoảng vài trăm kroner, tương đương với 29 đô-la là một cái giá mà bạn phải trả cho công ty du lịch tại Việt Nam nếu bạn muốn được tận mắt đi tham quan một cái nơi mà người ta gọi là một tệ nạn bóng tối của xã hội việt nam hiện thời. Với cái giá này, bao gồm chi phí di chuyển, giải khát, cộng thêm người hướng dẫn đi cạnh bên nếu bạn muốn được thông dịch rõ ràng.

Thoạt tiên, khi đặt chân đến Việt Nam, tôi chẳng biết nhiều gì về những địa điểm du lịch tại đây trước khi được một trong những nhân viên trong ngành du lịch tại đường Phạm Ngũ Lão giúi tận tay cuốn sách hướng dẫn nhỏ. Ở giữa cuốn sách có kèm theo những tờ bích chương nhỏ quảng cáo những danh lam thắng cảnh của Việt Nam như đi tàu du hành trên sông Cửu Long, dạo quanh phố Sài Gòn, viếng thăm những chùa chiền và đền đài v.v.. Cạnh đó tôi cũng đọc thấy sổ du lịch sẽ thu xếp cho những ai muốn viếng thăm một nơi được gọi là Trung tâm điều trị nghiện ngập ma túy Bình Triệu.

Bây giờ sau chuyến đi tôi chợt nghĩ lại; mục đích của chính quyền tại Việt Nam không gì hơn là muốn cho khách du lịch nước ngoài như chúng tôi được chứng kiến cảnh tượng tệ hại của những thanh niên nghiện ngập ma túy, những người này giống như những con vật sống ở trong lồng. Càng nghĩ tôi càng thấy nhảm nhí vô ý nghĩa. Nhưng không! rõ ràng là họ có chủ đích khi mời gọi khách du lịch, khi thị trường tại Việt Nam trong những năm trở lại đây có phần tự do cởi mở hơn trước.

- Quý khách nào muốn đi thăm trung tâm điều trị ma túy, 29 đô-la một người, cảm ơn. Người phụ nữ ngồi sau quầy mỉm cười nói với chúng tôi như vậy.

Để thỏa mãn tính hiếu kỳ, ngày hôm sau, tôi và một số người khác được xe du lịch đến rước tại khách sạn. Chiếc xe mới bóng loáng có cả máy điều hòa, trên xe ngoài anh tài xế, còn thêm một hướng dẫn viên thông dịch Anh ngữ. Xe chở chúng tôi trực chỉ băng qua các ngõ phố, sau một hồi lâu nó chạy xuyên qua một cánh cổng sắt lớn có người bảo vệ canh gác, lúc đó tôi mới nhìn thấy tấm bảng mang giòng chữ; Trung tâm điều trị cai ma túy Bình Triệu. Xe dừng trước một khoảng sân rộng, khách du lịch lục tục bước xuống. Ấn tượng đầu tiên đập vào mắt tôi là bức tường cao và khoảng sân với những dãy phòng làm tôi liên tưởng ngay đến những trại tù dành cho can phạm. Tự đứng trong thâm tâm tôi dấy lên nỗi xấu hổ cho tính tò mò của mình, tôi tự hỏi không biết những người bạn người Âu đi bên cạnh mình có cùng cảm giác ấy hay không! Chúng tôi đi theo sự hướng dẫn của người thông dịch, điểm đầu tiên trong

chương trình thăm viếng là tiếp xúc và gặp gỡ người sáng lập và cũng là giám đốc Trung tâm điều trị đó là, bác sĩ Phạm Nguyên Bình. Sau tách trà xã giao Bác sĩ Bình trình bày qua người thông dịch về những khó khăn trong vấn nạn bài trừ sử dụng ma túy tại Việt Nam hiện nay nói chung và đặc biệt đối với Trung tâm Bình triệu. Ông cho biết, Trung tâm này đã được thành lập cách đây đã hơn 20 năm, mỗi năm trung tâm đón nhận khoảng 1500 đến 1700 bệnh nhân nghiện ma túy nặng, phần lớn đều là đàn ông.

- Đa số những người nghiện được mang đến đây là những người đã dùng heroin và opium, ngoài ra họ còn sử dụng các loại thảo mộc khác được chế trên thị trường để gây cảm giác mạnh.

Bác sĩ Bình còn cho biết thêm: Việt Nam chúng tôi đang chống chọi với sự tràn ngập sử dụng ma túy, trước đây đất nước còn khép kín, nhưng kể từ thập niên 80 trở đi, Việt Nam được cởi mở giao thương với thế giới bên ngoài, từ đó nạn ma túy theo đà gia tăng nhanh chóng. Theo bản thống kê gần đây của Liên hiệp quốc (UNDP) hiện nay con số người nghiện trong cả nước lên tới 200 000.

Cuộc cách mạng phương cách điều trị

Tôi được biết từ lâu nay qua những dữ kiện thông tin sách báo, Việt Nam đã gặt hái được một số thành công khả dĩ trên sự nhìn nhận của cộng đồng thế giới trong vấn đề điều trị căn bệnh ghiền ma túy. Chắc có lẽ từ lý do này mà bác sĩ Bình tỏ vẻ tự hào khi ông say sưa giải thích cho những người khách du lịch hiếu kỳ như chúng tôi:

- Các bệnh nhân đến Trung tâm Bình Triệu, được chữa trị bằng thuốc Nam, những loại thuốc này được điều chế từ các loại thảo mộc có tác dụng phản hồi các độc tố ghiền trong người bệnh. Thuốc làm giảm đi sự thèm muốn của cơ thể, đồng thời nó cũng làm giảm đi cơn đau khi cơn bệnh vật vã.

- Chúng tôi đã dùng đủ các phương pháp chữa trị bằng dược thảo trong nhiều năm, vì thế chúng tôi biết loại nào có công hiệu. Loại thuốc của Trung tâm chúng tôi có tác dụng tốt hơn nhiều loại thuốc đang thử nghiệm ở các nước khác. Bác sĩ Nguyễn Văn Ngai là người hướng dẫn đã xác quyết với chúng tôi như vậy ...

Mặt đối mặt

Bác sĩ Ngai dẫn chúng tôi đến một khu hành lang bằng qua khoảng sân rộng để xem 800 bệnh nhân đang trong thời gian điều trị. Tại đây tôi được tận mắt chứng kiến một cảnh tượng thật cay đắng!!! . Trước mắt chúng tôi, một nhóm đàn ông, thanh niên ngồi quanh một cái bàn dưới bóng mát của một tàng cây. Họ ngồi đó với những thân hình tiều tụy, xanh xao, hốc hác, gầy còm trong bộ y phục màu xanh của bệnh viện. Tôi không biết họ sẽ nghĩ gì trong khi người hướng dẫn chỉ chỗ vào họ để giải thích cho đám khách du lịch chúng tôi. Bác sĩ Ngai chỉ vào một số thanh niên ốm o đang có mặt và cho biết:

- Những người này vừa mới điều trị xong bằng một loại thuốc được sắc và pha chế bằng hỗn hợp của các loại thảo mộc. Bước đầu, bệnh nhân phải uống một chất lỏng màu nâu có mùi vị

đáng, mỗi ngày uống 3 lần và uống liên tục trong 5 ngày!!.. Giai đoạn kế tiếp là con bệnh phải qua một tiến trình điều trị lâu dài (khoảng một năm) để cho cơ thể được mạnh trở lại về tâm thần cũng như thể xác, ngõ hầu họ có thể bình phục trở lại, để trở lại với xã hội trong một trạng thái mới.

Bác sĩ Ngai giải thích thêm:

- Dưới quan niệm của nền y học Á-đông, Cơ thể con người ta ví như một vòng tròn, nếu một phần của nó bị phá vỡ thì toàn bộ hệ thống bị mất thăng bằng. Vì thế trong việc chữa trị, chúng tôi phải tái lập lại trật tự bằng cách điều trị toàn phần cơ thể chứ không phải chỉ có chứng ghiền ma túy mà thôi.

Triển lãm những cái xác không hồn

Những chàng trai trẻ trở cặp mắt lơ đãng mỗi kinh ngạc ngó chúng tôi, nhìn vào họ, tôi nghĩ chắc có lẽ cơ thể đang thèm muốn một liều thuốc phiện cho đỡ ghiền. Chúng tôi đi ngang qua một căn phòng, ở đó có 3 thiếu nữ tuổi còn rất trẻ đang lên cơn run, những cặp mắt trắng dã, đồ dẫn của họ không động đậy, dường như đang nhìn vào một khoảng không vô hình nào đó, tôi được cho hay họ chỉ mới nhập trại hôm qua. Căn phòng cạnh bên, một nhóm đàn ông cũng trong trạng thái như vậy.

- Quý ông bà cứ tự nhiên chụp hình, đừng ngại gì cả.

Người hướng dẫn tươi cười nói với chúng tôi như vậy, vừa nói, anh ta vừa đưa tay chỉ về phía các con bệnh như đang chỉ một công trình của quốc gia vậy. Trong chúng tôi không ai có đủ can đảm để cầm máy ảnh chụp những con người trong trạng thái tẻ nhạt như vậy. Một cảnh tượng trong căn phòng kế tiếp đã làm chúng tôi cảm thấy thương tâm hơn, đó là một người đàn ông nằm ngửa, miệng há hốc, cặp mắt mở lớn bất động nhìn lên trần nhà. Hai gò má của ông ta lõm xuống, sâu hoắm, thân thể chỉ còn da bọc xương, cạnh ông ta có một người phụ nữ có lẽ là vợ nắm lấy bàn tay xoa nhẹ như muốn nói với ông điều gì.

Bác sĩ Ngai cho biết:

- Trên 40 phần trăm bệnh nhân của chúng tôi đang nhiễm phải vi khuẩn HIV trong người.

Nói đến đây, ông ta quay lại nhìn người hướng dẫn và cho biết đã hết giờ (2 tiếng) tham quan trại của chúng tôi.

Đúng hay sai

Trung tâm điều trị ma túy Bình triệu hiện nay được Việt nam liệt vào một trong những địa điểm đang hấp dẫn khách du lịch nước ngoài. Chính quyền tại đây dĩ nhiên là muốn mở rộng cho cả thế giới thấy rằng họ đã tìm ra một dược liệu thần kỳ mà trong nay mai nó có thể mở ra một cuộc cách mạng trong việc điều trị cai ma túy trên toàn thế giới. Việt Nam tuy chậm chạp nhưng có phần chắc chắn trong việc lôi kéo cái nhìn của các nước về những tiến bộ y học của mình, có như thế thì vấn đề hội nhập với thế giới bên ngoài càng dễ dàng hơn trong các

lĩnh vực mậu dịch buôn bán. Một trong những con số mới nhất từ chương trình phát triển của Liên hiệp quốc thì Việt Nam có thể tự hào về phương pháp điều trị bằng thứ thuốc đặc chế của mình.

Tôi rời trung tâm Bình triệu mà lòng cứ bồn khoăn, bứt rứt với những gì mình đã chứng kiến. Càng nghĩ tôi càng thấy vô nghĩa và hơi vô nhân khi người ta chọn những con bệnh nghiện ngập ma túy để làm nơi địa điểm cho khách du lịch tham quan. Điểm tham quan kế tiếp mà người hướng dẫn sẽ đưa chúng tôi đến, là một viện mồ côi tại một khu vực ngoại thành. Nói tóm lại tại Sài-gòn, người ta không có một quy luật nào rõ ràng để giới hạn cho khách du lịch. Chỉ cần bạn có đô-la thì muốn đến đâu cũng không khó.

Hoàng Nhân tóm dịch

Thơ Chua

Bill clinton

Tin từ Mỹ quốc cao vút bay
vượt sông vượt biển đến nơi này
nghe như sấm nổ, hai bên phết
ai đỡ, ai hay cũng mặt đầy

Ông chối phăng phăng không hủ bại
cứ như núi đứng rất khoan thai
vợ ông như trẻ đang thèm kẹo
cả nước hoan hô ông thật tài

Quần thoa giận dữ phăng làm tới
tiền bạc ào vào để đếm chơi
danh tiếng dù trong hay đục, kệ
miễn là thỏa mãn hận tình đời

Dăm ba tháng thoảng như cơn gió
âm vọng vùng lên mặt hải đồ
Thiên hạ thấy lời ông tạ lỗi
niềm tin tuột dốc chạy vo vo

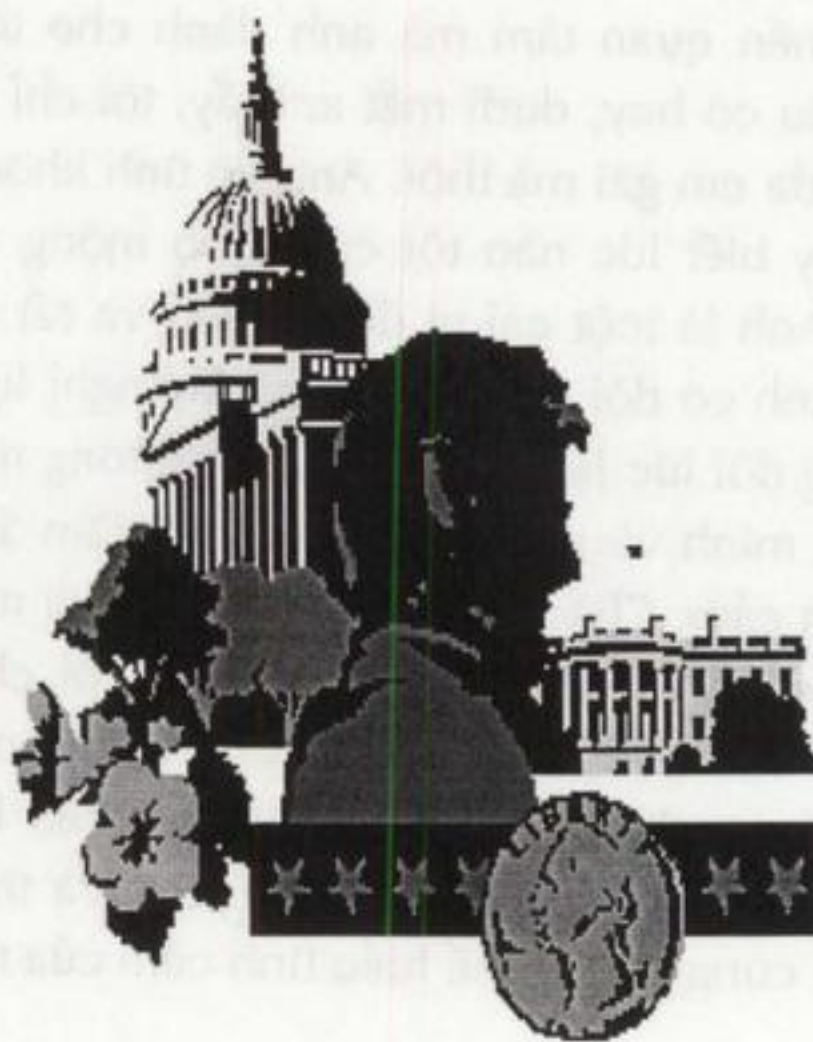
Mặt ông thảm thiết và u uẩn
chẳng khác gì như một cục phân
chiêu bài đảng nhẹ tay phê chuẩn
tân cổ giao duyên hát một lần

Ông treo cái giá trên đầu chỉ
báo chí đồn thêm những phát rìu
Quốc hi lao vô bầm thệt kỹ
gia nô như chợ lúc về chiều

Vợ ông sượng mặt cười đuôi miệng
cứu néo cho tròn một kiếp duyên
Tình đã gá ông mười mấy vụ
Bằng bao nhiêu cuốn để lưu truyền?

Tự do vô thức quên thăm tính
Công lý ra gươm chẳng nể tình
Năm mới, tháng giêng quốc hi hợp
nếu như thành luật, chắc rồi dinh.

thằng còm



Nụ Tầm Xuân Ngày Ấy

TS

Đã bốn năm qua, bây giờ trong tôi anh chỉ là nỗi nhớ. Tôi đã tình cờ gặp anh trong một lần đi ngang qua lớp học bên cạnh. Anh đang đứng tựa vào cửa lớp im lặng, không một nụ cười, không một tia mắt nhìn về phía tôi. Vậy mà anh đã là người đầu tiên đi vào những giấc mộng hồng của tôi ngày ấy.

Một hôm trên đường về, chị gái tôi đùa với anh:

- Xin giới thiệu đây là em gái mình. Nếu Long muốn nhập hộ khẩu thì nên đăng ký và mình ưu tiên cho.

Anh mỉm cười vui vẻ với tôi:

- À! Chào nữ thi sĩ! Anh đã nghe tiếng em từ trước. Em nổi tiếng lắm, cô bé à!

Khốn thay cho tôi, gương mặt quỷ quái của tôi lại hại tôi. Nó cứ chín bừng lên như quả cà chua vậy. Tôi cứ ngỡ những lời anh nói và những cử chỉ của anh là để bày tỏ sự cảm mến quan tâm mà anh dành cho tôi. Tôi đâu có hay, dưới mắt anh ấy, tôi chỉ là một đứa em gái mà thôi. Anh vô tình không hề hay biết lúc nào tôi cũng mơ mộng về anh. Anh là một cái gì đó rất đẹp và rất xa xôi. Anh có đôi mắt đen, sâu, đầy nghị lực, nhưng đôi lúc lại lạnh lùng. Một gương mặt thông minh và một giọng nói thật trầm ấm, truyền cảm. Chắc yêu ai anh sẽ yêu với mức tình mạnh mẽ. Rồi đến một hôm, tôi chợt ngạc nhiên nhận ra rằng hình như lúc nào tôi cũng nghĩ về anh. Thoáng một câu hỏi trong tôi: đây có phải là tình yêu? Và thực sự tôi cũng không thể hiểu tình cảm của tôi.

Một lần tôi tặng cho anh bài thơ nho nhỏ cùng một nụ tầm xuân ép vào trang giấy. Một bài thơ nói về tình cảm nhẹ nhàng

trong sáng của tuổi học trò. Có lẽ anh đoán được phần nào tình cảm của tôi dành cho anh. Nhưng anh chẳng bao giờ để ý đến chuyện này. Có thể anh cho rằng tôi chỉ là một cô gái mới lớn nhiều mộng mơ nông nổi.

Tôi buồn lắm và đòi anh trả lại tất cả cho tôi. Đó chỉ là giây phút dối hờn của con gái mới lớn, muốn được người ta chú ý và nể nể. Thế nhưng anh vẫn trả lại cho tôi và bảo:

- Khi nào anh có người yêu, bé cho anh xin lại bài thơ và nụ tầm xuân để tặng nàng nhé!

Tôi giận dỗi quay mặt đi.

Thời gian dần trôi, tôi bắt đầu vào đại học. Vậy mà tôi vẫn chưa quên được anh. Có cái gì đó làm tôi tôi ray rứt nhớ nhung. Tôi vẫn đợi chờ những gì mong manh và không thể có.

Tôi về thăm nhà sau một năm học ở đại học. Tối hôm ấy anh sang nhà tôi chơi. Anh và tôi chuyện trò vui vẻ như hai người thân lâu ngày không gặp. Anh hỏi tôi:

- Thế nào rồi cô bé, có đuôi nào bám theo em không?

Tôi đỏ mặt:

- Làm gì có cái đuôi nào. Em vẫn như xưa.

Tôi thầm muốn nói với anh về tình cảm của mình, nhưng anh vẫn như ngày nào, vẫn gọi tôi là cô bé như ngày tôi mới quen anh.

Anh nói với tôi:

Bé còn nhớ những lời anh nói với bé hồi trước không? Bây giờ đã đến lúc tặng anh bài thơ và nụ tầm xuân rồi đấy nhé!!

Tôi lặng người trong giây lát rồi hỏi:

- Vậy à! Lá xanh đã hóa lá vàng rồi ư?

Anh trầm ngâm:

- Cô ấy cũng yêu hoa tầm xuân và có tâm hồn thi sĩ như bé vậy.

Mọi vật chung quanh trở nên nhoè nhoẹt trước mắt tôi. Gương mặt anh như trong hư ảo. Thiếu một chút nữa là tôi khóc trước mặt anh. Bỗng dưng tôi chợt bừng tỉnh, mỉm cười gượng gạo. Tôi tiễn anh về hôm đó rồi lại thần thờ trở vào nhà. Tôi không khóc mà nghe môi mình mặn. Tôi không trách anh và cũng chẳng thể giận người nào đó đã đến với anh. Tôi tội nghiệp cho nụ tầm xuân khô héo vẫn nằm ép trong trang vở của mình. Rồi anh sẽ nhận một bài thơ và nụ tầm xuân khác, chẳng phải của tôi. Anh sẽ đón nhận nụ tầm xuân ấy, đón nhận tình yêu mà người con gái ấy đã trao cho anh. Còn tôi, tôi đành phải giữ cánh tầm xuân nhỏ bé mong manh ngày xưa cho mình như một kỷ niệm đẹp và buồn về tình yêu đầu đời ngây thơ vụng dại.

Cho đến bây giờ, cánh hoa ấy vẫn nằm trong trang vở của tôi, như nỗi nhớ về anh vẫn còn đọng lại băng khuâng.

TS



Niềm Tâm Sự



Mến tặng Cổ Non Stavanger

Niềm tâm sự bé gửi vào trang giấy
Ôm ấp trong lòng đâu dám nói ra,
Văn thơ này... xin gửi đến người ta...
Người có đọc hay không không cần biết...

Nhớ thuở nào bé vẫn từng mong ước...
Tan học về, bé ước được bên ai...
Sánh vai ai... rong ruổi quãng đường dài
Niềm mơ ước... Ôi chút niềm hạnh phúc!!!

Người biết chăng... bé nhớ người từng phút
Khi gặp nhau... bé chợt thấy ngại ngùng...
Người đi rồi, trống vắng ngập không trung
Nghe nỗi nhớ... chợt dâng đầy khóe mắt

Bé sẽ quên... hay người sẽ đáng mất???
Tình cảm này... thánh thiện bé gửi ai???
Người thật xa... xa tầm tay nhỏ dại...
Xin hứa từ nay... không nhớ tới người!!!

Hoa Tím



Học Trò

Nhớ những con đường quê hương tươi mát
ngày hai buổi hồn nhiên đến lớp
năng reo vui chân trời xa rộng mở
tóc bành bông mây cười mím vu vơ.

Tập sách mỏng trên tay nhẹ hẫng
chữ nghĩa đơn sơ rớt xuống rớt lên
mắt học trò ngây thơ nhìn nắng mới
bàn tay non xanh tím cuộc đời.

Ngòi viết lá tre, ngòi viết bầu
nắn nót từng giòng chữ Việt Nam
tờ giấy chậm nằm im không nói
nhưng rất buồn nhìn giọt mực lấm lem.

Cục gôm nằm trên đầu cây viết
sợ xấu nên chẳng xài bao giờ
tội nghiệp bình mực tím bơ vơ
bên cây thước cứng đờ nghiêm nghị.

Thằng bạn ngổ ngáo ngồi kể bên
cứ loay hoay lên xuống cả ngày
cái miệng tía lia trên trời dưới đất
mày với tao thương quá là thương.

Cô giáo dịu dàng hiền như mực tím
tóc xõa dài dáng nhỏ thanh thanh
buổi dạy đầu tiên cô cười e ấp
(mới ra trường còn nguyên nét nữ sinh)

Nhớ những kỷ niệm một thời tuổi nhỏ
lưu bút chia tay ngưỡng ngưỡng tia nhìn
may chia biệt mỗi người mỗi ngã
trên đường đời trăm ngã ngược xuôi.

Hà Đình Lan

xót đắng tuổi đời

Chiều sẩm tối trong màn sương khói biếc
Ta vỗ về tủi nhớ ở trong tim
Những ngày tháng qua đi nhanh vùn vụt
Ở cõi lòng ta xót đắng nỗi chìm
Tuổi mới lớn đã biết mùi ngô sắn
Quần hai vai ngược mẹ bán hàng rong
Mười một tuổi cơm khô và áo cánh
Xa mẹ, xa cha khăn gói lên đường
Rất may mắn tôi nương nhờ xóm đạo
Nửa buổi chăn trâu, nửa buổi học trò
Tôi quen biết mùi rơm từng gốc rạ
Từng bãi phân khô in dấu ruộng bờ
Mười ba tuổi trở thành dân nội trú
Ngưỡng cửa đời khép kín với tường vôi
Những giấc mộng đời không thềm để ý
Lấy sách đèn làm hoan lạc trong tôi
Khi đất nước chia hai miền biên giới
Là đạn dày nhiều bữa đói bữa no
Tôi nai tơ trong rừng hoang nanh sỏi
Sóng gió bốn bề vùi dập giấc mơ
Mười chín tuổi xem sông hồ là bạn
Những đường cong sóng bão vẫn coi thường
Chiều Hải đảo, rượu chúc người hảo hán
Sáng mù khơi, tàu vôi vãi lên đường
Đời chợt đến, chợt đi như nắng hạ
Hồn lên men, tim bốc lửa vì yêu
Tuổi hai bốn biết nhìn cây vàng lá
Biết xót thương khi giông bão ngược chiều
Khi viết lại những quãng đời đánh mất
Là tóc mình đã nhốm điểm hoa sương
Không lãng tử nhưng trở thành hành khất
xin tình thương để nhớ đến quê hương.

Nguyenngocthuan



Làm Xếp

KB

Hồi còn bé, trong lúc những đứa con trai cùng lứa như tôi có những giấc mơ nghề nghiệp rất oai rất hùng như cảnh sát, phi hành gia, hay tề lăm cũng làm lính chữa lửa thì tôi lại mơ đến một nghề vô cùng khiêm tốn là làm một công chức trong bưu điện hay ngồi làm kế toán cho nhà băng. Mỗi lần có dịp đi theo bố tôi vào bưu điện hay ngân hàng, tôi thường nhón gót ngóng nhìn những người nhân viên đang làm việc sau quầy với một sự cực kỳ ngưỡng mộ. Tôi ao ước sau này lớn lên tôi cũng sẽ có một việc làm le lói như vậy.

Cái giấc mơ ấy theo đuổi mấy năm đầu ở tiểu học. Rồi bao nhiêu biến cố xảy ra với đất nước, với tôi. Tôi một mình lạc lõng ở một xứ sở xa lạ và lạnh ngắt và bị cuốn theo giòng đời cùng những hệ lụy của nó. Tất cả những sự chọn lựa, ngay đến sự chọn lựa nghề nghiệp đều bị chi phối theo hoàn cảnh kinh tế của bản thân và tình hình xã hội lúc đó. Chẳng mấy khi tôi còn nhớ tới cái giấc mộng làm công chức khiêm tốn khi xưa. Tôi miệt mài vật lộn với sách đèn mấy năm mới học xong bậc trung học.

Sau khi tốt nghiệp trung học, tôi cũng màu mè ghi danh vào đại học để lấy le với thiên hạ. Cuối thập niên 80, đại học Oslo vẫn còn nhiều ngành mở rộng cho tất cả học sinh tốt nghiệp trung học, ai muốn vô học thì chỉ cần ghi danh. Tôi ghi tên đại vào môn sinh vật vì hồi nhỏ tôi vẫn khoái đi đá gà, bắt dế, đào giun câu cá và nghĩ mình có khiếu với môn này. Ấy vậy mà lại được việc. Sau bảy năm ngụp lặn với sách đèn và mấy lần ba chìm bảy nổi tôi giật được mảnh bằng tốt nghiệp khoa vi sinh vật với

luận án viết về Vi sinh vật - những người bạn của con người trong hai năm cuối.

Vừa ra trường tôi may mắn nhận được việc làm trong viện y tế cộng đồng. Tôi cũng không biết tại sao tôi trong bốn người được gọi đến phỏng vấn thì họ lại chọn tôi, cho dù tôi là đứa chưa từng có kinh nghiệm làm việc. Thoạt đầu, tôi nghĩ ba người địch thủ của tôi từ chối vì thấy công việc có vẻ đa đoan và nguy hiểm quá vì phải làm việc với nhiều vi khuẩn và vi trùng không có thuốc trị như HIV, meningokokk.... toàn là những thứ siêu sinh vật thứ dữ, rở vào là từ chết tới bị thương. Hay họ mới vừa coi xem xong phim Outbreak về vi khuẩn Ebola cực kỳ nguy hiểm giết người hàng loạt nên bị lạnh chân? Sau này hỏi lại những người có mặt trong buổi phỏng vấn hôm đó thì tôi mới biết lý do là tôi đĩa giỏi hơn những người khác, vấn đề nào đưa ra tôi cũng có lối giải quyết, mặc dù những giải pháp ấy có hơi khác người một chút.

Tôi là thứ "máu mới" họ đang cần, nhất là thứ máu mới với lối suy nghĩ bất luật. Tưởng gì chớ máu mới thì tôi có dư. Chẳng hạn như mục xếp già của tôi than phiền rằng việc thì không bao nhiêu nhưng chẳng thấy trôi, mấy đứa nhóm bên kia cứ đòi nhận thêm người. Tánh tôi vốn thẳng như ruột ngựa nên tôi đề nghị liền: cái mà tụi nó cần là cái roi, bà lừa tụi nó ra khỏi văn phòng vào phòng thí nghiệm, chứ có đâu cứ vào đây dán mông vào ghế nệm ngồi đánh Kabal hay đi lạc ở Internet trong máy PC cả ngày. Đó là tôi chỉ mượn cái roi để nói đến sự cứng rắn cương quyết của một người lãnh đạo chứ đời nào ai lại đi lấy roi đánh người cộng sự dưới mình. Ở Na-uy,

đánh chó đánh mèo còn bị cảnh sát bỏ tù nữa là đánh người làm việc chung với mình...Còn một lý do thầm kín khác nữa mà nói ra sợ Hội bình quyền vác đơn đi kiện là họ chọn tôi vì trong sổ này, nhất là phân khoa tôi xin vào thì đa số là đàn bà, họ cần một vài bông hoa... đực rựa để trang điểm cuộc đời cho bớt nhàm chán vậy mà, hay là để nhờ vả mỗi khi cần bê vác đồ nặng. Và nhất là trong mấy buổi tiệc cuối năm chỉ một rừng hồng (dù hồng héo hay sắp tàn đi nữa) mà không ong bướm thì đâu còn gì là hứng thú. Vậy chứ trong bất cứ quảng cáo tìm "xếp" nào của nhà nước cũng có kèm theo câu thủ tục là đặc biệt khuyến khích phụ nữ nộp đơn xin việc này...(mấy bà đi xin việc đừng vội mừng khi đọc được câu thủ tục này)

Công việc của tôi là điều hành một chương trình phát triển và kỹ nghệ hoá phương cách điều chế một loại thuốc chích ngừa chống viêm não cung cấp cho thị trường Na-uy và các nước Bắc Âu. Mấy thập niên gần đây chứng viêm não tung hoành nước Na-uy theo chu kỳ, có năm lấy đi vài mạng ungdom nên nhà nước hy sinh bỏ vài trăm triệu đấu tư xây nguyên cả một nhà máy mới để phát triển và sản xuất thuốc chích ngừa. Chương trình phát triển vẫn còn ở giai đoạn sơ thời, mặc dù những người ngoài prosjekt không thấu hiểu về phương cách điều chế một loại thuốc mới khả quan tin rằng chỉ cần thời gian ngắn là có đủ thuốc để cung cấp cho mọi người. Muốn có được loại thuốc này chắc chắn phải cần thêm ít nhất 3 đến 5 năm nữa. Đó là tôi chỉ nghĩ thầm trong bụng thôi chứ nói ra sợ nản lòng chiến sĩ chung quanh và họ cho mình là đứa mang bệnh bi quan bẩm sinh. Mới vào làm thì phải gieo ấn tượng tốt về mình, nên có nghĩ gì thì tôi chỉ nên giữ trong bụng thôi. Ông giám đốc có vẻ sốt ruột lắm. Mỗi mùa thu đến lúc ngân sách y tế quốc gia được công bố, lần nào ông cũng được chia

một ngân khoản đáng kể từ bộ y tế. Nhận tiền nhà nước thì năm nào cũng thấy nhận mà thuốc chẳng thì thấy đâu. Mấy thằng nhà báo nhiều chuyện lâu lâu thiếu tin cứ bối mớ đến chương trình này làm ông nhột nhột hết sức.

Trách nhiệm của tôi là trong một khoảng thời gian giới hạn phải làm sao phải kỹ nghệ hóa công thức điều chế loại thuốc này, nghĩa là làm ra đủ lượng để cung cấp cho cả thị trường Bắc Âu. Cùng trong ê-kíp, có bốn người cán sự phụ tá giúp tôi với những việc làm trong phòng điều chế hàng ngày. Tôi cũng hơi lo một chút khi nhìn thấy trách nhiệm của tôi phủ kín hết 3 trang giấy A4 kèm theo giao kèo nhận việc. Mới ra trường tôi chẳng có kinh nghiệm gì ngoài mớ lý thuyết học ở trường. Với lại tôi là loại sinh viên mới ra trường ăn chưa no lo chưa tới, đi làm một công việc bình thường không gặp khó khăn đã là... lạy Trời, huống chi tôi lại mang thêm cái ách kéo theo 4 người phụ tá. Nhất là 4 người đã cao niên thâm vụ ở viện này và người nào cũng có ít nhất mười lăm năm kinh nghiệm làm việc. Nhưng người ta đã không ngại nhận tôi chẳng lý nào tôi lại thiếu tự tin ở mình. Với lại mới ra trường được việc thì đã tốt phước, tôi đâu có quyền kén chọn. Ông bà mình có câu Cờ đến tay thì phải phát, bây giờ đã lỡ nhận việc không phát thì chắc có lẽ tôi bị bay theo cờ. Bởi vậy, tôi tự nhủ thôi thì đành phó mặc cho ý Trời.

Bốn người đàn bà phụ tá làm việc với tôi tuổi đời cũng khá cao, đều đáng tuổi chị cả của tôi nếu bu tôi để năm một trong vòng hai mươi năm và tôi là đứa con út. Tôi âu yếm tặng mỗi chị một tên gọi Việt nam, dĩ nhiên chỉ một mình tôi biết. Chị Cả một, hai, ba và bốn. Chị Cả một nhỏ như người Á-đông, nhưng có vẻ khô khan cần cỗi như khúc gỗ. Trong khi chị cả hai là loại Viking

dình dàng, đứng gần chị tôi được cảm giác che chở. Nhưng tính tình thì chị nóng như đàn ông nước Ý chứ không hiền hòa nhỏ nhẹ như những người sống ở xứ Bắc cực này, chẳng bù với chị Cả một là người ăn nói có chừng có độ, chỉ khi nào thấy đối thủ quá đáng chị mới cựa ngang với một lý luận của kẻ cả. Chị Cả một và chị Cả hai luôn là hai đối thủ nằm cân nửa lạng trong những lần tranh luận. Riêng chị Cả ba là tốp người biết người biết ta và công bằng, ngay cả trong lúc nói sau lưng người khác. Còn chị Cả bốn thì hiền ơi là hiền đến nỗi mọi người chung quanh cho là chị hơi khờ và là người già nhất bọn. Tuổi quy tiên cõi hạt cũng không còn bao xa mà chị tàng tàng không màng chuyện gió trăng mây nước.



Ngày đầu tiên, một trong bốn chị phụ tá, chị Cả hai Viking, đại diện dẫn tôi đi chào

hết những người có liên hệ xa gần với việc làm sắp đến của tôi. Gặp ai chị cũng giơ bàn tay năm ngón (nhưng chẳng kiêu sa tí nào) chỉ tôi giới thiệu một cách trịnh trọng "đây là xếp mới của tôi" làm tôi hãnh diện vô cùng. Khi chào qua hết một lượt thì mũi tôi đã to bằng hai quả cà chua. Hôm ấy, mấy chị Cả còn hùn tiền mua bánh kem Napoleon và pha sẵn cà-phê để đãi đằng. Tôi vẫn lo không biết khi ra trường đi làm có bị người ta ăn hiếp hay không, một đĩa da vàng mũi xẹp hiền lành như tôi, nên gặp mấy chị đối xử với tôi tử tế như vậy trong lòng tôi hân hoan phấn khởi dữ lắm.

Thời khóa biểu của bốn chị Cả rất rõ ràng. Sáng ra, cái trước tiên khi vào sở làm là tụ tập uống cà-phê ngay tại văn phòng được cắt ra làm bốn góc sát vách văn phòng của tôi. Chị nào có lỗi đến sớm hơn chín giờ thì lấy báo ra đọc trong lúc ngồi đợi. Chị nào tới sớm nhất thì có nhiệm vụ pha cà-phê. Sau đợt trà nước và bàn nhân tình thế sự, mấy chị lục đục đi lo phận sự của mình. Khoảng mười một giờ mấy chị rủ nhau đến căng-tin ăn bữa trưa. Nói nào ngay ăn trưa các chị cũng tranh thủ chứ không cà kê dê ngỗng. Đến quá Ngọ thì các chị lại có mặt đúng chỗ. Làm việc không nghỉ suốt đến hai tiếng đồng hồ các chị mới rủ nhau uống cà-phê đầu lảo trước khi nói "ha det" tiễn nhau ra về. Muốn mấy chị ở lại sau bốn giờ phải tính tiền phụ trội. Mà thôi chị nào cũng bận bịu chồng con, muốn mấy chị làm thêm phải hẹn trước với mấy chị cả tuần để mấy chị lo thu xếp ở nhà. Tôi nghe nói đàn ông Na-uy quán xuyến chuyện nhà cửa bếp núc, ai thì không biết chứ các anh chồng của mấy bà chị Cả thân mến của tôi thì lười việc nấu nướng lắm.

Chị Cả một và chị Cả hai thuộc loại người hoạt bát siêng năng, nhưng ngặt nỗi hai chị bận rộn nhiều quá với công tác từ nghiệp đoàn. Nghe nói hai chị làm chức gì cũng

có thứ lắm trong Tổng nghiệp đoàn cán sự toàn quốc nên vắng mặt trong sở làm luôn. Đến mùa tuyết tan, hai chị dúm đầu vào mấy cuộc họp bàn cãi, tranh đấu cho kỳ lương bổng sắp đến. Hết tranh đấu ở cấp trung ương thì lại về đến địa phương. Lương bổng nhà nước có được bao nhiêu mà các chị lại bỏ thời giờ ra tranh đấu chỉ cho một. Nhiều lúc bức mình quá tôi bảo thế với hai chị. Nhưng làm chuyện này có lẽ nhiều vì thú hơn là vì tiền. Hai bên đến hẹn lại lên ngồi vào bàn hội hình hột xoài gườm qua gườm lại đánh đờn tâm lý, một bên phe ta hăm he đình công, bên kia phía chủ nhân thì dọa đuổi việc tập thể. Năm nào cũng những màn cũ cảnh xưa diễn đi diễn lại đến mấy giờ sáng. Không những thế chị Cả hai Viking còn kiêm thêm chức đại diện của phân khoa vắc trách nhiệm lo về vấn đề bảo vệ môi trường làm việc cho nhân viên. Chị làm tôi bao phen nhức đầu vì làm việc thì không thấy mà mỗi lần nói đến đề phòng tai nạn lao động hay cũng cố tạo môi trường làm việc tốt cho nhân viên là y như rằng lần nào cũng có chị góp ý kiến. Tôi thầm nghĩ chị có bao giờ làm việc đâu mà cứ phải lo sợ tai nạn lao động xảy ra.

Đã vậy, hai chị Cả lại siêng đi kurs bổ túc kiến thức về nghiệp đoàn. Một năm mấy chị gửi đơn xin đi bốn năm lần, có lần kéo dài đến cả tuần. Đó là nộp đơn xin xỏ cho có lệ chứ thiệt tình nhà nước đâu có quyền từ chối mấy chị đi mấy cái vụ họp hành hay tu nghiệp này. Vì đó là quyền lợi của mấy chị khi làm việc cho nghiệp đoàn lao động và có viết xuống thành luật đảng hoàng. Bác đơn mấy chị là muốn kiếm chuyện với giai cấp lao động chân chính và gặp chuyện lớn đạ. Dùng luật không được tôi dùng tình cảm chiêu dụ mấy chị, tôi xuống nước năn nỉ hai chị: tiến trình của prosjekt mình chậm chạp quá hai chị có ý kiến gì cao siêu ra tay chỉ giúp để ...cứu bồ. Hai chị gật gù ra chiều thông cảm với tôi và bày

cho tôi một lô giải pháp. Nhưng khi tôi khéo léo lái câu chuyện để đi vào mục đích chính của mình, đề nghị một trong hai chị nên hy sinh từ chức trong nghiệp đoàn để dành thì giờ cho công việc ở sở làm thì chị nào cũng giãy nảy bo bo muốn được tiếp tục công tác cho công đoàn.

Còn lại chị Cả ba và Cả bốn thì sức khỏe kém quá. Chị Cả ba thì cứ nhức đầu sổ mũi luôn. Khi chị khỏe lại thì đến lượt ba đứa con chị thay phiên hành hạ mẹ chúng làm chị phải cáo bệnh liên tục. Tội nghiệp chị là "mẹ độc thân", nên trách nhiệm với ba đứa con còn bé cũng là một gánh nặng. Thằng kếp của chị sambo được mười năm. Bổng dưng đến năm thứ mười một nó lại dở chứng bảo chị là nó cảm thấy hai đứa không hợp nữa nên từ giã chị ra đi theo tiếng gọi ...con chim. Tổ sư cái thằng láo lếu, không hợp thì nói hấn với chị từ đầu, nó đợi đến khi ngủ với chị mười năm mới thấy không hợp. Suốt mười năm chia chẵn sẻ gỏi với nó, hai đứa vẫn một niềm khắng khít thuận hòa, nó chẳng cho chị biết một dấu hiệu nào là không bằng lòng về chị. Vậy mà dùng một cái, của cải trong nhà hấn cũng đòi cửa đôi để đem về bên mới. Chuyện này xảy ra cách đây không lâu nên thỉnh thoảng chị vẫn còn bị cú sốc đó ám ảnh làm chị buồn chán vô cùng. Đôi khi, tôi vô tình bắt gặp chị giấu mặt đau khổ trong một góc phòng kín. Biết được hoàn cảnh kém may mắn của chị nên tôi rất dè dặt mỗi khi cần đặt vấn đề gì với chị.

Chị Cả bốn thì mang đủ chứng bệnh, từ dị ứng phấn hoa mùa hè cho tới đau lưng trở trời hay nhiễm trùng đủ chỗ trên người. Nhưng có lẽ chị bị chứng bệnh Fibromyalgi hành hạ thường nhất, một chứng bệnh mà vẫn còn mang đến nhiều cuộc bàn cãi sôi nổi trong môi trường y học. Đại khái là khi

một người đến viếng bác sĩ nhiều lần quá, bị nhức mỗi đủ khắp chỗ trên thân thể, nhức từ trong xương và bắp thịt nhức ra và tâm thần bị suy nhược và bác sĩ chuẩn hoài mà không ra bệnh thì nghi liền chứng bệnh Fibromyalgi. Dĩ nhiên là bệnh này không có thuốc chữa chỉ có thuốc giảm đau và bệnh nhân phải nằm nhà cho qua cơn chán. Lâu lâu cứ độ thu về hay xuân đến, hạ tàn hay đông qua, nói chung là khi nào thời tiết thay đổi, chị Cả bốn nghe người mệt mỏi, tâm thần bải hoải chán nản, chị rên rĩ vì mấy ngón tay làm chị đau nhức quá đỗi và chẳng muốn làm việc gì cả. Vậy là bác sĩ ký giấy bệnh cho chị nghỉ ở nhà bốn tuần dưỡng bệnh. Sau bốn tuần chị bắt đầu đến sở bán thời gian cho tới khi tinh thần phấn chấn trở lại. Tôi nghĩ có lẽ tại chị đơn chiếc thiếu người sai đấm bóp mỗi khi cần nên hay bị đau nhức chẳng? Dù chị có nghỉ bệnh không đi làm nhưng tiệc tùng tổ chức buổi chiều sau giờ làm việc rất hiếm khi vắng mặt chị. Bác sĩ khuyên chị nên ra ngoài vui chơi cho khuây khỏa và mau lành bệnh, đó là lời chị phân trần với một người đồng nghiệp khi gặp chị trong một buổi pic-nic lột tôm định kỳ.

Số tôi không may nên gặp toàn những người cộng sự chỉ coi sở làm như chỗ đi về, không đến thì buồn và thiếu người bàn chuyện thời sự. Còn công chuyện nhà nước thì tựa như cha chung ông ai khóc. Vì mấy chị có nhiều qua lại gần gũi quá nên đôi khi cũng hay xảy ra những hiềm khích. Chiến tranh Nam Tư coi phức tạp vậy chớ chẳng ăn thua gì so với cuộc chiến ngầm của các chị Cả. Mấy chị thay đổi đồng minh luôn nên tôi không chắc chị nào thuộc phe nào. Nói cho cùng thì các chị cũng đã làm việc chung với nhau khá nhiều năm rồi. Vợ chồng ở với nhau mỗi ngày ra vô gặp mặt nhau có mấy tiếng đồng hồ mà còn chán nhau đòi ly dị, nói chi tới đồng nghiệp như mấy chị ngày nào

cũng phải chia phòng tới bảy tiếng rưỡi. Hồng biết sau lưng tôi mấy chị có chuyện gì bất bình về tôi hay không, chứ chị nào cũng có vấn đề không tốt về ba chị kia để kể cho tôi nghe.

Tôi dùng khá nhiều thì giờ để làm sứ giả hòa bình, cố gắng xoay đẽ tài câu chuyện trong buổi họp về prosjekt đang làm mỗi lần các chị lạc đề. Chị Cả một cho rằng chị Cả hai dùng quá nhiều thì giờ để phàn nàn mà không tập trung vào công việc của mình. Trong khi chị Cả hai là người có một nhu cầu vô hạn nếu nói về tin. Nếu ở trên ban lãnh đạo có báo thay đổi chính sách mà chị, nhân danh đại diện nghiệp đoàn không được hội ý hay thông báo là chị cảm thấy sự thiếu sót và lập tức đòi hỏi cải chánh. Tôi đoán thú vui của chị là được ngồi họp cả ngày, dù chỉ để ngồi nghe những tin tức linh tinh xảy ra trong viện. Càng khoái hơn nữa nếu chị được phát biểu ý kiến, bàn luận sau mỗi mục. Chị Cả hai thì nghi ngờ về việc nghỉ bệnh của chị Cả ba và chị Cả bốn, không biết hai chị có bệnh thực hay không. Bệnh gì mà lăm bịnh thế, thiếu điều chỉ sờ vào người là hai chị lăn ra bịnh ngay. Còn hai chị Cả ba và Cả bốn cũng như tôi không thích hai chị Cả một và chị Cả hai chỉ coi công việc như việc làm phụ chỉ dành thời giờ vào công tác công đoàn.



Mỗi lần lên prosjekt, tôi gọi từng chị vào nói chuyện trong văn phòng. Tôi giả vờ nhờ vả các chị làm chuyện này chuyện nọ, làm cho các chị có cảm giác đang được giao phó một công tác vô cùng quan trọng, tìm cách nói sao giống như là các chị ra ơn làm phúc cho tôi vậy. Chia công việc cho các chị còn cực hơn là những người chứng nhân Jehovah đi đến từng nhà đập cửa dụ dỗ người ta theo đạo. Có như thế các chị mới vui vẻ bắt tay vào công việc. Có lẽ lời làm các chị không vui là các chị loi vũ khí lợi hại ra, lấy giấy bệnh vài tuần rồi công việc sẽ bị đình trệ thì lại mất công. Chỉ khổ thân tôi trên đe dưới búa phải trả lời với cấp trên nếu prosjekt cứ phải dậm chân tại chỗ. Có gì đâu, các chị chỉ cần đến bác sĩ khai mình bị Bondeviks syndrom là chắc chắn sẽ được ở nhà dưỡng bệnh vài tuần mà không phải bị hạch hỏi đông dài. Ngay cả ông thủ tướng Bondevik tướng tá khỏe mạnh thể thao thể kia, đội bóng Molde đá trận nào là có ông đứng ở lẫn biên hô hào hò hét trận đó, vậy mà còn bị chứng nhức đầu, tinh thần suy nhược khi ông bị báo chí và mấy đảng đối lập tấn công tới tấp, hưởng chi mấy chị Cả của tôi chỉ là những người phó thường dân chân yếu tay mềm.

Tôi bày đặt tìm mua những quyển sách thuộc loại "Làm sao để..." về lãnh đạo, quản trị, tâm lý, động viên v.v. để học hỏi thêm. Trong những buổi họp nếu cần quyết định chuyện gì tôi cho các chị thảo luận phát biểu ý kiến và đưa ra lối giải quyết vấn đề theo tính cách dân chủ. Với bốn người đàn bà thì ít gì tôi cũng được năm sáu ý kiến. Đó là có chị đưa ra hai ba ý kiến để tăng cơ hội cho ý kiến mình được chiếu cố. Để không mất lòng chị nào, tôi quyết định chọn lấy ý kiến của chính tôi đưa ra. Và lần nào họp xong mấy chị đều than phiền rằng tôi độc đoán, dĩ nhiên lúc tôi vắng mặt. Để tạo tinh thần trách nhiệm, tôi đề nghị các chị nên

đưa ra cho mình một thời hạn cho mỗi công tác được giao phó, nhanh hay chậm hoàn toàn do ở các chị (nếu tôi đưa ra hạn thì mấy chị cáo bệnh đổ thừa bị xếp hành hạ tâm thần thì lại mang họa vào thân). Khi nhiệm vụ giao phó không hoàn thành đúng thời hạn đặt ra, các chị lại được quyền đưa ra hạn mới. Nhưng khi quá hạn các chị cứ lơ đi, đổ thừa cho hoàn cảnh hay những chi phối bởi những hàng chục lý do tưởng tượng khác.

Tôi đã vận dụng hết trí sáng tạo của mình, bày ra nhiều phương cách làm việc mới hầu thúc đẩy tiến trình của đề án. Nhưng tôi cảm thấy mình thiếu hai thứ cần thiết để có thể động viên tinh thần làm việc của các chị là tiền và những phúc lợi. Lương bổng thì đã có nghiệp đoàn tranh đấu cho các chị. Trên thực tế, ban lãnh đạo chẳng có tí ảnh hưởng nào về vấn đề này. Còn phúc lợi khi làm việc cho nhà nước thì đã được viết xuống giấy trắng mực đen cả rồi, chẳng hạn như có muốn từ chối các chị nghỉ phép có lương để đi dự đám ma của người anh cùng cha khác mẹ của bố chồng cũng không phải chuyện đơn giản. Giữ một chức quản lý trong một cơ quan nhà nước trách nhiệm thì ề hề nhưng quyền hạn lại rất hạn chế. Đuổi việc một người trong ngạch lại càng là chuyện hi hữu muôn đời không thể xảy ra.

Còn vài tuần nữa là đến mùa thu thứ ba tôi nhận việc ở viện này, lại phải ra kế hoạch dự trình đề án cho năm tới. Cũng như mọi năm có lẽ tôi lại phải lục lạo trong ngăn tủ xấp hồ sơ kế hoạch được ra hồi năm ngoái và sửa lại con số năm tháng cho thích hợp, còn công việc thì để nguyên như cũ vì đã có việc gì hoàn tất cho ra hồn đâu. Thuốc chích ngừa cung cấp cho các em thiếu nhi thì vẫn nghìn trùng xa cách. Tôi cũng chưa biết phải ăn nói làm sao khi gặp mặt ông giám đốc trong lần họp kỳ tới. Thú thật,

nhiều lúc tôi cũng xuống tinh thần dữ lắm
muốn đi tìm một việc nào không phải gánh
trách nhiệm cho người khác, không phải
dùng thời giờ giải quyết những xích mích
nhỏ nhặt hàng ngày, không phải làm nhà
tâm lý ngồi nghe các chị khóc lóc kể lể
những gút mắc của đời sống, không phải
làm sứ giả hòa bình hàn gắn vết thương.

KB

Nỗi nhớ xa quê

Tôi ra đi trong mùa mưa tháng sáu
Thành phố buồn lưu luyến tiễn gót chân
Con đường quen với hàng cây nghiêng bóng
Cúi lặng thầm nhắc nhở chuyện ...tháng năm

Tôi ra đi phố phường còn im giấc
Bước nhẹ nhàng sợ phá giấc tịch liêu
Màn sương trắng giăng giăng đầy xóm nhỏ
Trông mịt mờ cô quạnh bước người đi

Tôi ra đi khi chưa tạm biệt hết
Nhóm bạn bè trong suốt quãng đời xanh
Có những đứa bầu chừ còn oán trách
Bởi vì tôi lặng lẽ... chẳng kịp tin

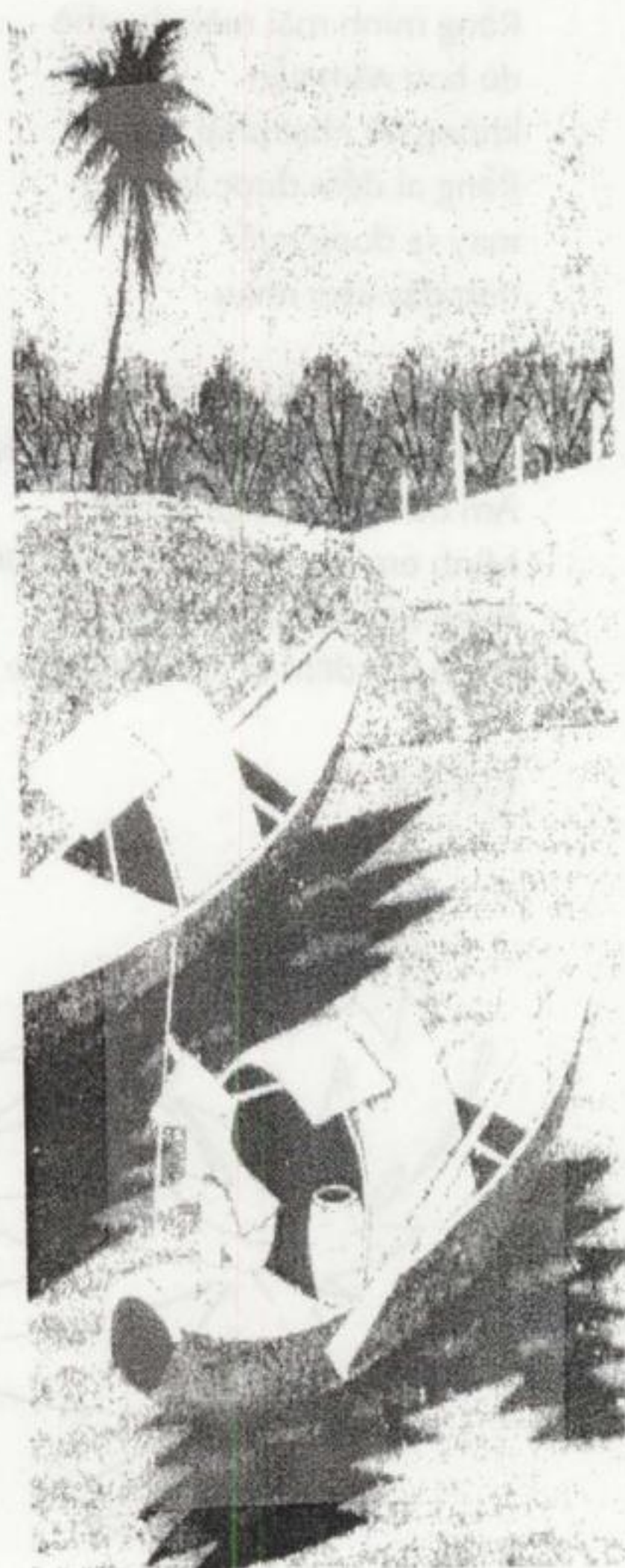
Tôi ra đi khi tình yêu ... chớm nở
Lời tạ từ bước khế đến người thương
Em giận dỗi khóc thầm duyên dang dở
Bởi tôi mang phiền lụy giấc vô thường

Tôi ra đi trong lòng mang nỗi nhớ
Nhớ đến em cô bé ấy ngày xưa
Nhớ những đêm em cùng tôi dạo bước
Con đường khuya quện bước chúng tôi về

Tôi ra đi trong lòng luôn mơ ước
Có một ngày trở lại nước Việt yêu
Khắp muôn nơi từng bừng dựng xây nước
Việt Nam ơi, mãi mãi khắc trong lòng

Lê Nguyên

Bỗng dưng tôi chợt nhớ tới giấc mơ nghề
nghiệp hồi còn bé. Tôi nhắm mắt tưởng
tượng mình đang ngồi sau quầy ngân hàng,
sơ-mi và crơ-vat chỉnh tề, tươi cười niềm
nở tiếp đón tiếp khách hàng. Hay là tôi
đang vui vẻ ngồi trong bưu điện ...thè lưỡi
cho thiên hạ thấm nước miếng dán tem.
Cuộc đời như vậy hồng chừng mà lại nhàn.



Mùa thu đếm lá rừng

Rừng vàng độ ấy bên nhau
ngắm thu rơi rụng
tình trao hẹn thề

Rằng mình mãi mãi phu thê
dù bao năm vẫn
không hề nhạt phai
Rằng ai đếm được lá bay
may ra đông xuể
tình đầy cho nhau

Lời thề làm chứng cỏ cây
Sao anh lỗi hẹn gió mây đợi chờ
Âm dương đôi ngã ai ngờ
Mình em bìa lạnh bơ vơ tủi hờn
Rừng xưa mấy lượt thay màu
Mình em đếm lá cho sầu ngập chân

Cô Bê



Suối Tóc

Anh muốn làm cơn gió
mơn trớn suối tóc em
hương nồng gợi gió nhớ
phút gần gũi thân quen

Gió trao em niềm yêu
cao vút tiếng sáo diều
đồng quê mùi mạ mới
nắng chiều ngả xiêu xiêu

Hương bồ kết dịu dàng
thoang thoảng gió mơn man
má hồng em xinh quá!
làm gió mãi lang thang

Vũ Hùng

Hai mặt của một tờ căn cước

Tâm Thanh

Lời ban thực hiện: Chúng tôi phải yêu cầu tác giả ghi chú một số tiếng Na-uy để các bạn trẻ sinh trưởng tại Na-uy tiện theo dõi.

Sissel rủ tôi đi chơi?

Thật là khó tin. Gác ống nghe điện thoại mà tôi còn ngẩn ngơ, không biết thật hay hư, và không biết cô nàng có đùa bỡn với tôi không? Dầu sao, Sissel đã để lại nhiều kỷ niệm đẹp trong thời gian ba năm chúng tôi học chung trong trường Cao đẳng Cảnh sát.

Lần đầu tiên là một cuộc đụng độ... ý thức hệ. Hôm học về đề tài "Tự chuyên pháp luật" (ta loven i egne hender), ông giảng viên chiếu một phim tài liệu trong đó có cảnh tướng Loan bắn vào đầu một tên khủng bố VC giữa đường. Tôi phải thẫn thú nhận rằng cái cảnh diễn ra không đầy năm giây trên màn ảnh đó đã giết chết, không phải chỉ là tên khủng bố đầy mình tội ác, nhưng giết luôn nền pháp trị của Miền Nam Việt Nam trước dư luận thế giới. Vì thế mỗi khi TV chiếu cảnh đó, lòng tôi tê tái nghẹn ngào. Nhưng tới phần thảo luận, tôi vẫn im lặng, cho tới khi Sissel phát biểu một câu hơi lạc đề:

"Theo tôi điều tệ hại nhất ở đây là Mỹ sang nước khác mà tự tung tự tác".

Tôi vội vàng giơ tay, trong đầu không có một sự chuẩn bị nào và trong lòng tràn ngập sự phẫn uất. Tôi nói theo những kiến thức cha mẹ kể và đọc sách báo:

"Vụ này không có liên quan gì tới Mỹ. Miền Nam Việt Nam là một quốc gia độc lập, có pháp luật riêng. Pháp luật Việt Nam Cộng Hòa không cho phép ông Loan xử tử người giữa đường phố. Nhưng các bạn phải hiểu

động lực nào ông ta làm như vậy, để đừng kết án cả chế độ: Tên khủng bố đã giết trọn một gia đình nhiều người (tôi không nhớ bao nhiêu) trong đó có nhiều phụ nữ và hai em bé dưới 10 tuổi".

"Ở đây ta không bàn về việc người tù Việt cộng kia có tội hay không, mà bàn về việc hành quyết giữa đường phố, không có tòa án". Sissel cãi.

"Đồng ý. Nhưng như thế các bạn cũng phải nêu trường hợp Việt cộng thủ tiêu hàng vạn người không có án tòa". Tôi trả lời.

"Bạn nói thế thôi, không có bằng chứng". Sissel nói bình tĩnh và kẻ cả thấy ghét.

"Cha tôi không có tội tình gì mà bị tù sáu năm. Đó không phải là một nhân chứng sao?" Tôi nói to tiếng.

Thấy cuộc tranh cãi ra ngoài đề và không khí gay go, giảng viên can thiệp, yêu cầu chúng tôi trở lại đề tài.

Tới giờ giải lao, Sissel lại nói với tôi:

"Xin lỗi hôm nay tao làm mày buồn".

"Tao không buồn. Bực thôi".

"Tại sao vậy?"

"Chúng mày xét đoán phiến diện về Việt Nam".

"Tao nghĩ không phải phiến diện đâu, mà rán công minh. Nghề nghiệp của tụi mình dạy rằng phải có bằng chứng mới kết tội được".

Tôi bí, nhưng nói liều:

"Sẽ có ngày tao chứng minh cho mày bằng giấy tờ rằng cộng sản Việt Nam chà đạp nhân quyền như thế nào".

Sissel vui vẻ bắt tay tôi như một ước hẹn. Lúc đó tôi mới hoang mang, làm sao tìm được bằng chứng trên giấy trắng mực đen đối với một xã hội mà các bản án tử thường ra bằng khẩu lệnh.

Một hôm tôi với Sissel tình cờ phải dượt nhu đạo tay đôi, tôi hơi quá tay (tôi luôn luôn nặng tay hơn một chút với bạn học người Na-uy, đứa nào đứa đó to như con trâu), Sissel bị tẹo vai, tôi áy náy, quên giữ ý, vạch áo cô ra nấn gân. Lúc đó không sao, nhưng khi đứng lên cô ta đỏ mặt, tôi đỏ mặt theo.

Tuần sau, nhân lúc ông giáo sư môn thủ tục tố tụng (rettergang) bất ngờ nghỉ bệnh, cô ta nói tôi có thể chỉ thêm nhu đạo được không. Chỉ có hai chúng tôi trong phòng võ. Sau nửa giờ quần thảo, má cô ửng hồng lên, và mùi mồ hôi nồng nàn, tôi đâm bối rối. Cô ta thành linh dùng thế võ tôi vừa chỉ, quật tôi ngã xuống sàn, ghì một lát, rồi hôn lên má tôi nói:

"Mester, cảm ơn sự chỉ giáo".

Thế thôi, sau đó cô không có một dấu hiệu nào thân ái hơn, như tôi chờ đợi, mặc dầu tôi bắt đầu thấy cô ta dễ thương. Có lẽ dễ thương nhất trong những người con gái Na-uy tôi quen. Ra trường, mạnh ai nấy đi... bắt ăn cướp, tôi và Sissel ít liên lạc. Hơn nữa cô ta làm ở Aalesund, tôi làm ở Halden, khá xa xôi. Lần này Sissel về Oslo học khóa đặc biệt trên Kripos, điện thoại cho tôi nói:

"Cuối tuần buồn quá, anh đi chơi với tôi được không?"

"Đương nhiên là được".

Tôi đã có kinh nghiệm khi một cô gái mà bao nhiêu năm coi mình như thán khí, dùng một cái đổi thái độ, thân mật với mình, coi mình là "người con trai lý tưởng", ấy là mình phải coi chừng: đa phần là cô ta vừa bị bồ cho rớt đài, đang chơi với trên không trung,

quơ đại một anh đại khờ đứng gần, để rớt khỏi đầu. Hôm nay tôi phải đem thân ra làm dù, làm phao cho Sissel chăng? Mặc kệ, tôi cạo râu, mặc một bộ dân sự đơn giản nhưng trang nhã, lên Oslo. Tôi tới khách sạn đón nàng trong tư thế phòng thủ của một sĩ quan cảnh sát có... hai năm kinh nghiệm, rằng coi chừng làm phao, làm dù cho người ta...

"Paul, (trong nghề nghiệp tôi dùng tên Na-uy cho tiện) anh bảnh quá!" Nàng ôm hôn má tôi vui vẻ.

"Cô vẫn tuyệt diệu như bao giờ". Tôi xoa bờ vai tròn của nàng. Tôi lấy giọng xã giao bình thường, nhưng không giữ được sự cảm động thấy Sissel đẹp rực rỡ sau hai năm xa cách.

Trước đây trong bộ đồng phục, bộ ngực căng của nàng như khiêu khích. Bây giờ, trong thường phục, gò ngực ẩn thanh tú dưới làn lụa màu mỡ gà, coi... hiền hơn, đồng thời quyến rũ lạ lùng. Chiều nay lần đầu tiên tôi chú ý tới đôi mắt trong xanh, và khuôn mặt thật hiền của nàng. Lái xe ra đường, tôi nói:

"Tôi có đọc bài nói về vụ cô bắt ma túy trong báo Người Cảnh Sát. Chúc mừng!"

"Cảm ơn anh. Mới ra nghề tổ đái thôi... Anh có bị tổn thương vì vụ đó không?"

"Ăn thua gì. Ai làm nấy chịu chứ. Cô muốn ăn tiệm Na-uy hay tiệm Tàu? Tiệm Tàu nhé? À, ai làm nấy chịu... Nói thế thôi, chúng tôi có câu tục ngữ con sâu làm rầu nồi canh. Không làm kẻ đứng ngoài hoàn toàn được. Thực tình mà nói, tôi có bị tổn thương, Sissel ạ..."

"Xin lỗi Paul"

"Lỗi phải gì. Cô là người đầu tiên hỏi vấn đề tế nhị này mà tôi không cảm thấy khó chịu. Nhiều người khác, im lặng mà tôi cũng đoán họ nghĩ gì".

"Anh tưởng tượng thôi". Sissel đặt tay lên vai tôi.

"Có thể". Tôi nhún cái vai bên kia không có tay Sissel, cho bánh xe rít trên nhựa ở một khúc quanh.

Chúng tôi nói sang chuyện khác vui vẻ hơn cho tới khi vào tiệm ăn. Ăn xong, chúng tôi đi diskotek. Tôi đã quên hẳn cái chuyện con sâu làm rầu nồi canh. Chúng tôi nói sang công việc, những trái qua, những vụ án ly kỳ khác, rồi lại quay về những kỷ niệm thời ở trong trường. Sissel nói đùa:

"Paul còn nợ tôi một vụ".

"Vụ gì?" Tôi ngạc nhiên.

"Trưng bằng cố cộng sản Việt Nam phạm pháp".

tánh. Nàng kéo tôi ngồi bên cạnh trên giường, nói:

"Đây là một tờ căn cước của Việt Nam, tôi mang theo để hỏi anh vài điều".

"Hỏi gì vậy?"

Nàng chỉ vào mấy chữ gạch đỏ trên bản dịch tiếng Na-uy:

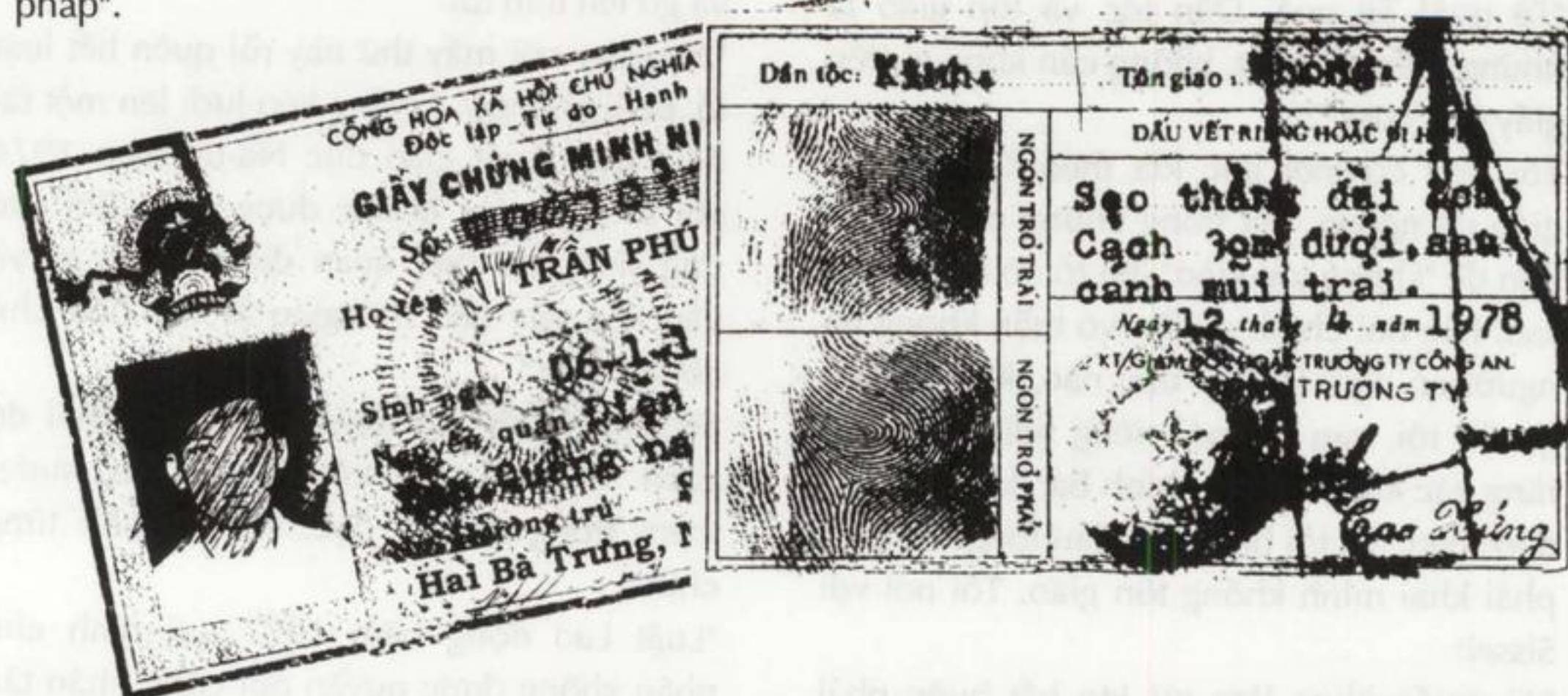
"Mấy chữ này, dịch đúng không?"

Tôi so tiếng Việt và dịch sang tiếng Na-uy:

"Dấu vết riêng hoặc dị hình... Đúng rồi".

"Thế thì... phi nhân bản quá".

"Sao vậy?"



"Tôi nói đùa thôi. Có một trăm cái tòa Nürnberg và Haag cũng không làm xuể".

Trong lúc nhảy, một vài lần Sissel ôm ghì tôi âu yếm làm tôi choáng váng. Tôi cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc. Sissel dễ thương và hồn nhiên quá. Nửa đêm tôi đưa Sissel trở lại, vào đại sảnh khách sạn, mà lòng bị giằng co giữa hai điều: nếu nàng đề nghị tôi theo lên phòng thì chắc tôi mất hình tượng cao đẹp về nàng; nếu nàng để tôi về... tay không, tôi lại thắc mắc chắc nàng không thích tôi, tôi đúng chỉ là cái phao tạm cho qua một buổi chiều "thất nghiệp" của người con gái hiếu đời. Nhưng Sissel lên tiếng:

"Lên phòng tôi chơi?"

Tôi không thể từ chối được, theo Sissel lên phòng. Nàng mở va-li lấy tờ giấy chứng minh nhân dân của Việt Nam, đã bôi danh

"Anh biết dư ở Na-uy người tàn tật được tôn trọng tới mức nào. Và không bao giờ người ta chỉ vào mặt một người mà nói anh méo mồm, cô dị tướng, ông dị hình v.v. Một đứa trẻ có giáo dục không bao giờ nhìn người khuyết tật một cách sỗ sàng".

Tôi sang Na-uy năm bốn tuổi, không có giấy tờ gì cả. Cha mẹ và các anh chị tôi có giấy tờ mang theo từ Việt Nam, nhưng chắc chắn đọc các tờ giấy bèo nhèo vàng khè đó không thể nào hấp dẫn, tôi chưa bao giờ đọc. Thỉnh thoảng sang giúp cho Ban Ngoại kiều, tôi có tình cờ đọc giấy tờ Việt Nam, thấy giấy giả mạo, giấy bê bối về hành chánh rất nhiều, nhưng không để ý. Lúc này tôi cũng nói cho qua:

"Đó là signalement để nhận diện thôi".

"Nhận diện thì ta dùng chiều cao, màu mắt, màu tóc... ừ thì người Á đông phần lớn tóc đen, nhưng tuyệt đối nhà chức trách không được dùng khuyết tật làm saertegn. Anh đồng ý không?".

"Đồng ý".

"Còn chỗ này dịch đúng không?" Ngón tay thon trắng muốt của Sissel chỉ vào một ô trên cùng mặt sau tờ căn cước.

Tôi lại so với bản chính và đọc:

"Dân tộc - Tôn giáo"

Sissel lắc đầu:

"Tệ quá! Tệ quá. Dân tộc và tôn giáo là những điều riêng tư, không cần khoe ra trên giấy căn cước".

Tôi nhớ có một bác kia theo Thiên chúa giáo rất ngoan, mà trong chứng minh nhân dân đề "không tôn giáo". Ba tôi tò mò hỏi tại sao, bác nói chính quyền vô thần không ưa người có đạo, bất cứ đạo nào, khai ra làm gì. Ba tôi, sau đó nói riêng với chúng tôi rằng bác kia theo cải chính bác không "chối đạo" đâu. Và tôi hiểu bác đau lòng biết bao phải khai mình không tôn giáo. Tôi nói với Sissel:

"Ai muốn khoe làm gì? Họ bắt buộc phải khai".

"Khai để làm gì?"

"Cộng sản không bao giờ đi đôi với tôn giáo. Họ cần biết ai là kẻ có thể trở thành kẻ thù...".

Tôi định nhắc tới vụ đánh Hoa kiều, bao nhiêu người bị đàn áp và phải xóa hai chữ "dân tộc: Hoa" trong căn cước. Nhưng thôi, bối mớ chuyện nước mình cho người ngoài làm chi? Tôi im lặng. Sissel thở dài:

"Tội nghiệp cho người Việt của anh quá!"

"Bây giờ cô mới biết tội nghiệp hả?"

Sissel cầm tay tôi, lôi đi như giải tù, sang phòng data của khách sạn, mở PC và lấy ra bản Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền, đọc vanh vách:

"Điều 18: Ai cũng có quyền tự do tư tưởng, tự do lương tâm và tự do tôn giáo; quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn

giáo hay tín ngưỡng lẫn (Sissel lên giọng) quyền tự do biểu lộ, một mình hoặc với người khác, trước công chúng hay ở nơi riêng tư, sự tin tưởng của mình thể hiện qua sự giảng dạy, hành đạo, thờ phụng và lễ nghi".

Tôi hỏi thêm:

"Nhưng không có qui luật nào minh thị (eksplisitt) nói rằng chính quyền không được hỏi về tôn giáo của một người"

Sissel surfer trong lưới. Nàng nghịch ngợm lấy mấy cái hình khiêu dâm ra, cho tôi coi và gõ lên trán tôi:

"Anh hay coi mấy thứ này rồi quên hết luật lệ, phải không?...". Nàng kéo lưới lên một tài liệu, đọc "Luật giáo dục Na-uy năm 1974 ghi sổ giáo dục không được phép đòi các ứng sinh cho biết quan điểm chính trị và văn hóa của họ. Tôn giáo là văn hóa chứ còn gì nữa?"

Sissel thấy tôi thụ động, khác hẳn thái độ cách đây ba năm, càng hung lên, surfer thêm trong net và đọc, nhấn mạnh từng chữ:

"Luật Lao động năm 1977 qui định chủ nhân không được quyền đòi công nhân tân tuyển khai hay nói ra quan điểm chính trị, tôn giáo và văn hóa của mình".

Đến lúc này tôi thấy rõ ý định Sissel khi rủ tôi lên phòng chỉ là để bàn chuyện luật lệ, không có hậu ý gì khác, tôi lại đâm tiêng tiếc cái gì. Nhưng tôi mừng thầm trong bụng về một lời hứa năm xưa với nàng. Tôi cười cười, cầm tay Sissel:

"Thôi, tôi thua luật gia rồi. Mình xuống bar uống cái gì, hay lên phòng nói chuyện tiếp?"

"Lên... phòng em". Nàng cúi đầu nói nhẹ. Do cái vẻ dịu dàng này mà khi kể chuyện với bạn bây giờ tôi dịch "mitt" thành "em" (nếu không phải thì xin lỗi Sissel).

Đóng cửa phòng xong, tôi hỏi nàng, tất nhiên cũng do cái giọng run run mà Sissel, nếu học tiếng Việt, có quyền dịch "jeg" là "anh":

"Anh thiếu em một món nợ. Em muốn đòi bây giờ không?"

"Đòi chứ!" Nói rồi, Sissel tiến sát lại gần tôi, ngửa mặt, hé môi đợi chờ.

Nàng hiểu lầm rồi. Tôi choáng váng, chệnh vênh. Nhưng nghĩ rất nhanh: tôi đã mến cô gái này một cách... hơi đặc biệt. Vì thế tôi muốn chờ đợi một lúc tỉnh táo hơn để làm việc thiêng liêng này. (Sau này tôi biết tôi khùng, ai tỉnh táo mà lại... yêu?) Tôi nói:

"Sissel, anh... anh... Món nợ lớn, anh sẽ từ từ trả sau. Bây giờ món nợ nhỏ, món nợ chứng minh chính quyền cộng sản Việt Nam phạm pháp... Đó, chính quyền cộng sản bắt mọi người khai tôn giáo và dân tộc trên tờ chứng minh căn cước. Mặt sau tờ căn cước có đủ là một bằng cố chính quyền vi phạm nhân quyền không?"

"Dạ, đủ ạ". Sissel gật đầu. mỉm cười.

"Thế thì em thua nhé". Tôi đắc thắng.

Cô gái buông tôi ra, cười rũ rượi. Nằm vật lên giường mà cười.

"Em cười cái gì vậy?" Tôi vui vẻ hỏi.

Sissel vẫn nằm ngửa một cách lười biếng, với tay lấy tờ giấy căn cước hồi nãy, chìa mặt trước cho tôi hỏi:

"Họ viết gì đây?"

"Độc lập - Tự do - Hạnh phúc".

Ôi! Cái tờ giấy nhỏ hơn bàn tay này mà phản ánh được cả hai mặt của một guồng máy khổng lồ. Trong khi tôi vui vẻ bên cạnh người bạn gái xinh đẹp hồn nhiên này, những người trên 17 tuổi của 80 triệu đồng bào tôi đang mang tờ giấy quái gở kia, trân trọng như sinh mạng. Sissel ngồi dậy, cầm tay tôi, lo lắng: "Paul, anh sao vậy?"

Tâm Thanh



Ta sẽ vì em viết thật nhiều
Viết từng màu sắc của tim yêu
Viết bao định nghĩa khi lầm lỡ
Và viết cho mình nghĩa thương yêu.

Kiếp sống đời người được mấy lâu
Tình yêu thoáng chốc vụt qua mau
Ngày vui như nắng vờn theo gió
Riêng có mình ta ôm khối sầu.

Thơ thần năm canh ngọn nến mờ
Tình yêu, em dễ quá thờ ơ
Nơi xa có nhớ người năm cũ?
Đã phải vì em mãi đợi chờ.

Tran Thien Tuan



Thu xưa

Trời xanh, gió thoảng mặt hồ chao
Nhớ quá mùa thu cũ thuở nào
Sớm chết trong hồn xanh nọ biếc
Lá vàng trường kiếm vạc như dao

Lá cuốn theo sông về biển rộng
Thuyền xưa nhào nhẹ bước tang bồng
Chim xa bay lã kêu tìm bạn
Nuối tiếc bờ vừa mới cách sông

Màu lục phù vân khói lững lờ
Nghe tim rạo rực nhớ vô bờ
Ao thu bèo phủ tấm sương cá
Giậu mắc dây leo lá vật vờ

Sông quê vẫn chảy hai bờ lau
Hoa khế, hoa cau dớm đổi màu
Mù đục không gian sương khói tỏa
Bóng mờ dằng dặc lướt qua đầu

Những điều dự cảm vào phút cuối
Se thắt lòng đau cuộc đổi đời
Lá cũ hoài mong ngày trở lại
Bờ môi mấp má gọi tên người.

Nguyễn Ngọc Thuận

Rồi cũng xuôi tay

Như sét đánh nghe tin ông lão bộc
Xuôi hai tay nằm thẳng giữa quan tài
Người xa lạ đang thì thầm trách móc
Quý tử ông đâu chẳng thấy đứa nào!
Ông gọi mãi thằng trai út ngỗ nghịch
Lúc tàn hơi sắp từ giã cõi đời
Với chế độ, nó trở thành thù địch
Chữ vô thần uất nghẹn nuốt không trôi
Thằng con cả từ ngày vào đất Mỹ
Không thư từ không quà cáp cho ông
Nó thủ khẩu sống cuộc đời vị kỷ
Vợ con đề huề nhà cửa cao sang
Đứa con gái lạnh lùng bên xác chết
Tưởng như giòng nước phải chảy về sông
Giọt nước mắt tiễn đưa ông xuống huyệt
Rồi quay về ngã ngón với thằng chồng
Bà lão bộc nửa mê và nửa tỉnh
Sống dật dờ từng bữa đói bữa no
Tay chuỗi hạt, lời kinh mờ nhân ảnh
Nhìn trần trần thân xác ông hững hờ
Ông một kiếp đã làm thân trâu, ngựa
Sống trọn đời để nuôi dạy đàn con
Chúng nó lớn khôn đâu còn mắng sữa!
Mà không còn nhân tính với con tim!
Như liễu rũ giữa mùa đông băng đá
Đời tử sinh, thực giả của trò đời
Nếu ông biết cuộc đời là Thập Giá
Thì hồn ông thanh thản lúc lìa đời.

Nguyễn Ngọc Thuận



Người đàn ông với nhiều nỗi khổ

Nguyễn Oslo

Cách đây khoảng sáu tháng, nếu là một người sử dụng xe điện hàng thường xuyên, để ý bạn sẽ thấy trên xe điện dán đầy những bảng quảng cáo truy lùng một người: Wiggo Meyer, ông là ai?

Ông Meyer là một người có rất nhiều vấn đề nan giải, ông viết thư khắp nơi, đến các hãng tư nhân các cơ quan công cộng của công xã hay chính phủ, có khi cả những nhân vật nổi tiếng trong xã hội để hỏi han và mong được giải đáp những câu hỏi của ông.

Điểm đặc biệt với những thắc mắc này là người nhận thư sẽ rất bối rối vì chưa bao giờ đụng phải một câu hỏi lạ lùng và điên khùng như thế. Đọc thư ông người ta không thể nín cười được vì câu hỏi của ông thường trở trêu. Nhưng lời lẽ trong thư chân tình quá, thành thực và lễ phép quá thành ra không ai nỡ (và cũng không có quyền) từ chối trả lời thư ông. Chẳng hạn như ông tự xưng là một ngôi sao nổi tiếng chuyên đóng phim con heo, liên lạc với hãng bảo hiểm Storebrand để mua bảo hiểm cho đồ nghề hành nghiệp không thể thiếu được của mình, ông sợ lỡ tai nạn lao động xảy ra... hoặc tự nhận mình là người có thú vui tao nhã, sưu tầm góp nhặt những bàn tọa toilet ..cổ về làm kỷ niệm, ông viết thư cho văn phòng cung điện hỏi xin những bàn tọa toilet phế thải khi dinh thự của hoàng tộc được trùng tu. Chuyện hi hữu nhưng vẫn không có vẻ gì là dàn dựng nên đọc vào người ta không đặt nghi vấn,

đến nỗi nhiều báo đã mắc lừa chạy những chuyện này với tít lớn trên trang báo như những tin giật gân.



Thực ra, Wiggo Meyer chỉ là một nhân vật tưởng tượng, được dựng lên bởi hai nhà phóng viên của nhật báo Dagbladet, Harald Haave và Gunnar Haga. Hai ông nhà báo có máu Ba Giai Tú Xuất trong huyết quản chỉ muốn dùng Wiggo Meyer để thử tài đối ứng của các nhân viên làm việc trước một câu hỏi lạ lùng và mua nụ cười cho thiên hạ. Sau một thời gian hoạt động tích cực, tung tích ông Wiggo Meyer cuối cùng cũng đã bị bại lộ và được cáo tử trong một show TV tháng mười.

Xấp thư từ cộng thêm những lá thư trả lời đã được gộp lại thành cuốn sách mang tên: Wiggo Meyer - những lá thư của một thằng khùng (Wiggo Meyer - brev fra en gaerning), được xuất bản mùa thu vừa qua.

Dưới đây là một trong những vấn đề của người đàn ông với nhiều nỗi khổ. Ông Meyer đã viết thư cho hãng khử trùng lavTOX để yêu cầu giúp đỡ.

Oslo ngày 3 tháng 4 năm 1999

Kính gửi người điều khiển
Công ty sát trùng lavTOX

Tôi tìm thấy số điện thoại của quý công ty trong sổ niên giám điện thoại và được biết rằng công ty chuyên môn trên lãnh vực khử trùng cho các gia cư và những toà nhà lớn. Nhưng không hiểu quý công ty có lãnh sát trùng người ta hay không?

Số là vợ tôi - bà ta trắng trẻo và sạch sẽ như bông Uất kim hương ngày chúng tôi kết hôn ba mươi năm về trước. - nhưng theo ngày tháng vợ chẳng thèm để ý đến vệ sinh cá nhân. Bây giờ có tắm vợ chỉ dội nước hoa sen qua loa, và nhiều lắm là một hai lần mỗi tháng. Còn vải trải nệm thì ôi thôi, vợ chỉ thay gối lắm là hai ba lần trong suốt một năm dài. Càng ngày vợ càng mang một mùi rất nặng và người vợ đầy những vết trầy xước, dấu vết vật lộn với mấy con chó rận. Điều tệ hại nhất là vợ chẳng màng đếm xỉa gì đến mấy chuyện này, và xem chừng vợ sống vui vẻ thoải mái nữa là đằng khác. Không biết đây có phải là chuyện bình thường không?

Theo tôi thì nhất định là không. Bởi thế, tôi hy vọng quý công ty có thể giúp tôi khử trùng vợ tôi trong lúc vợ đang ngủ, hay là sau khi tôi lừa vợ uống vào viên thuốc ngủ. Chỉ có khi vợ ngủ mê thì may ra mới khử trùng được, còn thức thì vợ không để yên để cho người ta làm chuyện này đâu. Gì chớ chuyện này thì tôi rành vợ ta lắm.

Tôi mong rằng công ty lavTOX có thể giúp tôi giải quyết vấn đề nan giải này. Chuyện ăn ở kém vệ sinh của vợ đã làm tôi khổ sở nhiều lắm rồi.

Kính thư
Wiggo Meyer



Fagerstrand ngày 11 tháng 4 năm 1999
Kính gửi ông Wiggo Meyer

Công ty chúng tôi đã nhận được thư ngày 3 tháng 4 của ông về sự mong muốn trợ giúp trong vấn đề có liên quan đến vệ sinh. LavTOX là một công ty cố vấn với chuyên môn trong lãnh vực bảo vệ môi trường vệ sinh các tòa nhà, nhưng chúng tôi không đứng ra làm những công việc khử trùng cho bốn chủ.

Rất tiếc công ty chúng tôi không thể và cũng không có quyền dưới pháp luật khử trùng vợ ông, cả lúc thức lẫn khi bà ta đang ngủ. Chúng tôi rất thông cảm những khó khăn của ông. Trong trường hợp ông, chúng tôi khuyên ông nên hội kiến với bác sĩ hoặc nhà tâm lý, hay là một cố vấn đặc trách về vệ sinh cá nhân tại nơi ông cư ngụ.

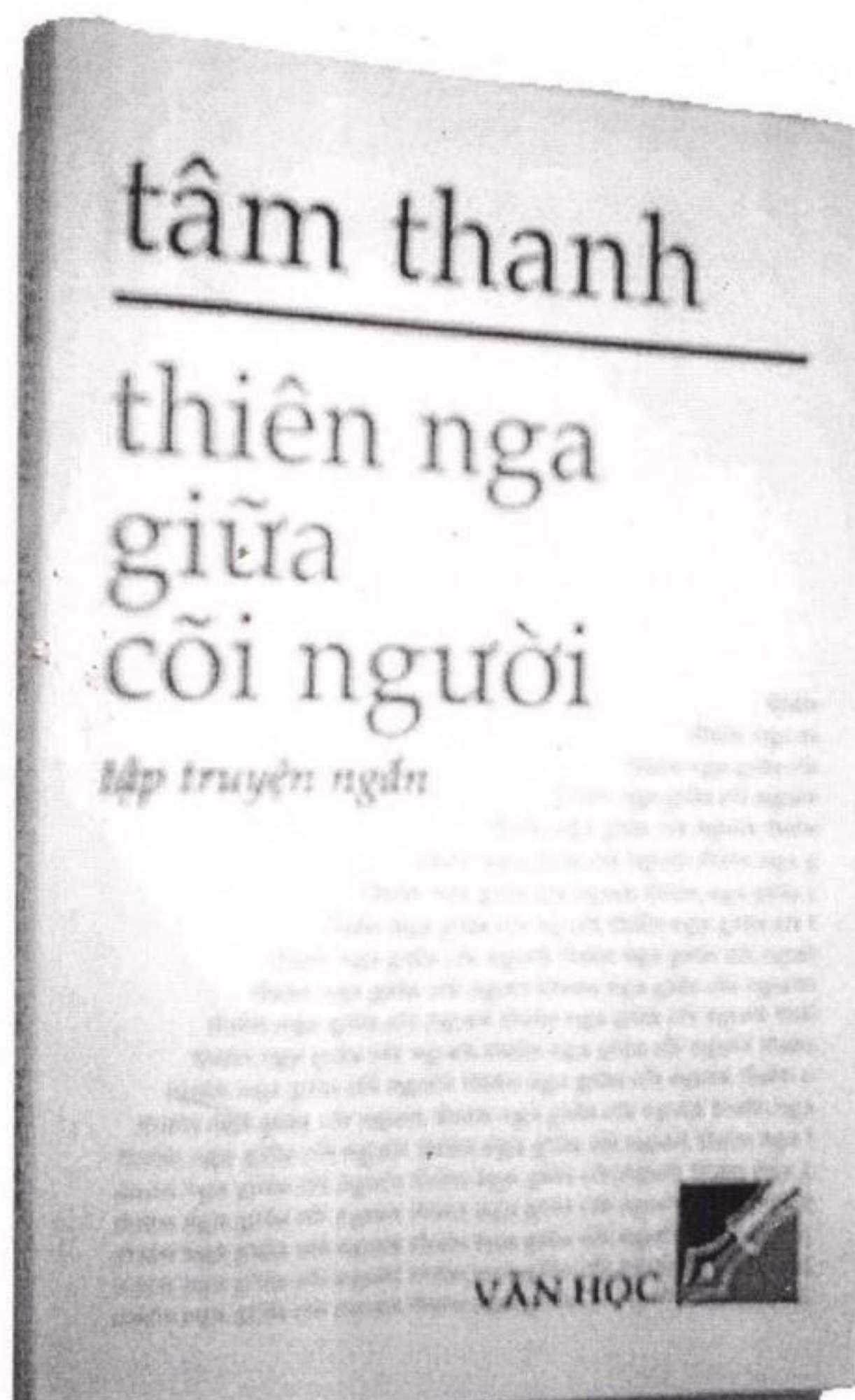
Dĩ nhiên, những vết trầy xước ông đề cập đến rất có thể có liên quan đến tình trạng vệ sinh. Nhưng nếu là vết cắn của chó hay một loại rệp giường (rất hiếm khi thấy ở Na-uy), thì ông cũng đã bị chúng tấn công. Có thể vì khi vải trải giường ít được thay quá, nhưng vết trầy xước giống như bị rệp cắn này, thực ra chỉ là sự dị ứng phân hoặc chất cặn bã tiết ra bởi chó, rệp.

Rất khó cho chúng tôi đánh giá về sự ăn ở của bà nhà như vậy là bình thường hay không, nhưng khách quan theo lời ông trong thư thì hình như mức vệ sinh cá nhân của bà nhà thì có vẻ nằm sát lần ranh biên giới tiêu chuẩn mà người ta có thể định nghĩa là mức trung bình.

Dù sao đi nữa, chúng tôi cũng chúc ông may mắn tìm được một giải pháp. Một lần nữa, chúng tôi thành thực khuyên ông nên tìm gặp và nói chuyện với một bác sĩ hay nhà tâm lý. Đó là cách hữu hiệu nhất.

Kính thư
Đại diện công ty lavTOX
Cố vấn chuyên môn/ Svein Huus Folkedal

http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc ;http
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;h
http://home.sol.no/~vietdoc,http://home.sol.no/~vietdoc,http://home.sol.no/~v
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://hom
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;http://
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc;hh
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~vietdoc
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~viet
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/~v
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.no/
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.sol.n
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.so
http://home.sol.no/~vietdoc;http://home.
http://home.sol.no/~vietdoc;http://hom
http://home.sol.no/~vietdoc;http://ho
http://home.sol.no/~vietdoc;http://h
http://home.sol.no/~vietdoc;http://
http://home.sol.no/~vietdoc;http:
http://home.sol.no/~vietdoc;http
http://home.sol.no/~vietdoc;hht
http://home.sol.no/~vietdoc;h
http://home.sol.no/~vietdoc



Độc giả yêu văn trong nước Na-uy có thể liên lạc tác giả Thanh Tâm
(Midtskogvn 7A, 2020 Skedmokorset) để thêm chi tiết mua sách.
Ngoài Na-uy xin hãy liên lạc nhà xuất bản Văn Học, California, Hoa-kỳ.